

SỐ 485

# KINH VÔ SỞ HỮU BỒ-TÁT

*Hán dịch: Đời Tùy, Tam tạng Xà-na-quật-đa,  
người Thiên Trúc.*

## QUYỂN 1

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Thế Tôn ngụ trong núi Tỳ-phú-la thuộc thành Vương xá, cùng với chúng đại Tỳ-kheo trăm ngàn người vân tập đông đủ. Lại có trăm ngàn các chúng Bồ-tát, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, các chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già... Còn có các Thiên tử nơi cõi Dục, các Thiên tử nơi cõi trời Tịnh cư thuộc cõi Sắc... trước sau vây quanh Đức Phật để nghe pháp.

Khi ấy, ở trong chúng hội có Bồ-tát tên là Vô Sở Hữu, quan sát thấy tâm của những Bồ-tát ở đây còn nhiều nghi hoặc. Người thì ăn năn về việc ác mình đã làm, người thì ở trong chỗ điên đảo, người thì bị chướng ngại về nghiệp, người bị chướng ngại nơi pháp và các chúng sinh bị nhiều chướng ngại ngăn che nên không thể hỏi Phật.

Bồ-tát Vô Sở Hữu vì muốn làm thanh tịnh mọi nghiệp chướng cho các chúng sinh nên định hỏi Phật. Bồ-tát lại quán xét trong các chúng ở đây có nhiều Bồ-tát muốn sám hối những lỗi lầm của mình đã tạo, mà trong tâm còn nhiều phiền muộn, nên không thể nghe pháp. Lại thấy các Bồ-tát do tâm còn nhiều lo sợ, hối hận, nên càng không thể nhất tâm lãnh hội giáo pháp. Cũng thấy rõ tâm hành của

các vị ấy có nhiều phiền não, ưu tư, uế tạp về các sự khổ của sinh, lão, bệnh, tử, sự khổ do oán ghét phải gặp nhau, thương yêu mà phải xa lìa. Những người như vậy đang muốn thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng bị vô số trói buộc như thế thì làm sao ở trong vô lượng kiếp tu tập hạnh Bồ-tát? Đã bị trói buộc thì làm sao có thể giải thoát cho các chúng sinh?

Bồ-tát Vô Sở Hữu quán xét như vậy xong, liền suy nghĩ: “Nếu Đức Thế Tôn cho phép ta được thỉnh vấn, để cho tất cả chúng sinh trong pháp hội này, đã tạo các việc ác, đã nghi hoặc, sinh hối hận, khiến họ được xa lìa.”

Lúc này, Đức Thế Tôn biết rõ tâm niệm của Đại Bồ-tát Vô Sở Hữu cùng các vị Bồ-tát hiện có, liền bảo Đại Bồ-tát Vô Sở Hữu:

–Này Bồ-tát Vô Sở Hữu! Như Lai cũng không vì các Bồ-tát mà giảng nói về chốn có cấu nhiễm, có tham chấp, có trói buộc, có hệ lụy, có sai phạm và nơi chốn sai phạm. Vì sao? Vì tất cả nơi chốn tham đắm, nơi chốn cấu nhiễm, nơi chốn trói buộc, nơi chốn chướng ngại, nơi chốn phạm tội, Bồ-tát đều đã siêu vượt lìa xa các tướng của chúng, hành không hòa hợp, các pháp không xen lẫn vì không thể nắm bắt, nên chứng đắc đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Như vậy, tất cả các pháp đều không bị trói buộc, đắm nhiễm, chấp trước, hệ lụy, sai phạm và thủ đắc, do vậy nên thành tựu Nhất thiết chủng trí.

Này thiện nam! Chốn phát tâm của Nhất thiết chủng trí, chúng sinh không thể chứng đạt, ở trong nơi chốn ấy không có pháp nào có thể bị trói buộc, bị cấu nhiễm, bị đắm chấp, bị hệ lụy, bị chướng ngại, bị sai phạm, có thể đạt được và nhận biết về nơi chốn.

Này Vô Sở Hữu! Ông nên vì các Bồ-tát mà thưa hỏi. Như các vị Đại Bồ-tát không hề mệt mỏi, không hề uế trước, không hề đắm chấp, không bị trói buộc, không bị chướng ngại, như hư không, xa lìa tướng chấp về hư không, dứt mọi chướng, nghi nên sớm thành tựu đạo quả Bồ-đề vô thượng và mở bày làm sáng tỏ chánh pháp ở mọi nơi.

Bấy giờ, Bồ-tát Vô Sở Hữu được Đức Như Lai gia hộ, chỉ dạy về việc thỉnh vấn và dùng trí lực nơi tự thân mình, do ở nhiều trú xứ của Phật đã vun trồng các căn lành, nên đối với Trí tuệ ba-la-mật

không còn nghi hoặc, Bồ-tát liền ẩn thân không hiện. Bồ-tát hoàn toàn không tham đắm, mà nhằm để giáo hóa các vị Bồ-tát kia nên hiển bày các thứ phước đức, lại vì các chúng sinh tâm tham đắm, các chúng sinh do chấp giữ nên che lấp các hành nơi tướng, các chúng sinh xa lìa tri thức thiện, gần gũi với hàng tri thức xấu ác. Đối với các Bồ-tát hiện có ở đây, Bồ-tát Vô Sở Hữu do nhận biết tất cả các pháp đều không thể nắm bắt, nhằm khiến họ không còn tham chấp mà được giác ngộ, tức thì đem vô số các loài hoa quý, hoặc các thứ hoa ở dưới nước, các loại hoa trên mặt đất, hoa làm bằng vàng bạc, tung rải khắp để cúng Phật, với tâm chí thành hoan hỷ thù thắng, vì diệu, khiến cho các chúng sinh cũng vui mừng. Bồ-tát tán thán Đức Thế Tôn rồi dùng kệ hỏi:

*Bồ-tát đến nơi dâu  
Người nào là cha mẹ  
Dùng nghỉ ở chốn nào  
Những ai là quyến thuộc?*

Khi ấy, Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Chốn hành dững mãi “Không”  
Cha: Phật, mẹ: Trí tuệ  
Tháp Phật là chốn trụ  
Bồ-tát là quyến thuộc.  
Hành sáu Ba-la-mật  
Tâm giác là cha mẹ  
Tam-muội là trụ xứ  
Các phước là quyến thuộc.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe kệ này xong, tâm rất vui mừng, tùy thuận, lại dùng kệ hỏi Đức Thế Tôn:

*Nhất thiết trí vô ngại  
Bậc khéo nói lời này  
Con vui theo nơi đây  
Lại xin hỏi Thế Tôn.  
Lấy gì làm nhân duyên  
Dùng trí phương tiện nào  
Pháp gì được chứng đắc*

*Biết rõ được những gì?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Duyên Bồ-đề dững mãi  
Phương tiện độ chúng sinh  
Chúng được các pháp không  
Trí ấy rõ Bồ-đề.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe kệ xong, tâm rất vui mừng, tùy thuận, lại dùng kệ tán thán Phật và hỏi:

*Nhất thiết trí vô ngại  
Bậc khéo nói lời này  
Con vui theo nơi đây  
Lại xin hỏi Thế Tôn.  
Làm sao không đọa ác  
Nơi nhà lửa đáng sợ  
Bỏ tất cả cõi ác  
Mau đến các cõi thiện?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Không tạo mọi tội lỗi  
Vì thế bỏ đường ác  
Thường thực hành chánh pháp  
Nhờ vậy đến cõi thiện.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe kệ xong, hết sức vui mừng, tán dương, lại dùng kệ hỏi:

*Nhất thiết trí vô ngại  
Bậc khéo nói lời này  
Con vui theo nơi đây  
Lại xin hỏi Thế Tôn.  
Vì sao gây nhiều tội  
Kẻ vô trí tạo tác  
Tất cả mau dứt trừ  
Diệt sạch không còn sót?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Chúng sinh cầu giải thoát*

*Đều phát nguyện Bồ-đề  
Các tội đều tận diệt  
Chẳng thủ đắc Bồ-đề.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe kệ xong tâm tùy thuận, tán thán, lại dùng kệ ngợi khen và hỏi:

*Nhất thiết trí vô ngại  
Bậc khéo nói lời này  
Con vui theo nơi đây  
Lại xin hỏi Thế Tôn.  
Duyên gì nhiễm đắm ái  
Luân hồi trong khổ não  
Khi thành tựu Bồ-đề  
Đều dứt sạch tất cả?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Nơi thường, lạc, ngã, tịnh  
Điên đảo chấp hư không  
Đã giác ngộ chân thật  
Khát ái đều dứt sạch.  
Không khát ái, ngã mạn  
Bình đẳng như hư không  
Không trụ ở trong ngoài  
Nên đạt chỗ “vô đắc.”*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe kệ xong, tâm tùy thuận, vui mừng, lại dùng kệ hỏi:

*Nhất thiết trí vô ngại  
Bậc khéo nói lời này  
Con vui theo nơi đây  
Lại xin hỏi Thế Tôn.  
Do tạo những nghiệp gì  
Chứng tử ấy là sao  
Hạng có nhiều tài sản  
Thường hằng không cùng tận.  
Bố thí cho tất cả  
Thí xả không keo kiệt*

*Cho đầu, thân, của cải  
Thấy đều đem bố thí?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Thường đối với Tam bảo  
Cúng dường không mệt mỏi  
Ai đoạn được sinh tử  
Dâng cúng người trí ấy.  
Khởi phát tâm Bồ-đề  
Vì chúng sinh an lạc  
Mà nêu dẫn giác ngộ  
Vì họ nói thọ dụng.  
Tất cả Nhất thiết trí  
Vì chúng sinh giảng nói  
Do đó có tài vật  
Không bao giờ dùng hết.  
Tạo các việc như thế  
Gieo hạt giống này rồi  
Tất cả nơi sinh ra  
Nhiều phước đức, của cải.  
Thức ăn thô hoặc tế  
Ăn xong tịnh như pháp  
Nếu được áo quần mới  
Trước nhường người, sau ta.  
Cho nên sinh trong đời  
Tất cả đều đầy đủ  
Không cần thêm công sức  
Mà của cải vô tận.  
Do bố thí hoàn toàn  
Mà không có keo tiếc  
Đầu, mắt và tay chân  
Đều đem cho hết cả.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe kệ xong, rất vui mừng tán dương, lại dùng kệ hỏi:

*Nhất thiết trí vô ngại  
Bậc khéo nói lời này*

*Con vui theo nơi đây  
Lại xin hỏi Thế Tôn.  
Làm sao lìa khổ não  
Nơi thân, khẩu, tâm, ý  
Làm sao có hình sắc  
Thanh tịnh không cấu nhiễm?*

Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Thọ trai giới đều đặn  
Thường nói đủ về không  
Biết tất cả đều không  
Nhẫn chịu sự đánh mắng.  
Thân khẩu cùng tâm ý  
Cho nên không khổ não  
Nên được sắc tối thượng  
Chúng sinh đều yêu mến.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe kệ xong tâm rất vui mừng, lại dùng kệ hỏi:

*Những lời rất hay đã lược nói  
Tất cả vấn đề được giải bày  
Làm sao cho họ chuyên tinh tấn  
Ở khắp mọi nơi không lười bỏ?  
Làm sao cho họ chứng các thừa  
Nơi thế gian cùng xuất thế gian?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Làm việc không khiếp sợ  
Nơi tâm hành phân biệt  
Trí tuệ và tinh tấn  
Thường có trong các đời.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đức Thế Tôn.*

*Làm sao đạt được trí  
Quyết định trong thế gian  
Làm sao có được lực  
Không ai chế ngự được?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Thường hỏi pháp chư Phật  
Không hủy báng chánh pháp  
Cầu phương tiện thiện xảo  
Nên họ được diệu trí.  
Thường thí năm mùi vị  
Cho chúng sinh vô úy  
Do đó họ có sức  
Không ai chế ngự được.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Sao được sắc thù thắng  
Tối thượng trong thế gian  
Làm sao được sống lâu  
Đến trăm vạn ức tuổi?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Nếu nghe lời xấu ác  
Không nói lại người khác  
Thường khen ngợi Tam bảo  
Danh thơm khắp mười phương.  
Không làm khổ chúng sinh  
Thấy giết không vui theo  
Cho nên được sống lâu  
Đến trăm vạn ức tuổi.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này*



*Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Làm sao được phạm âm  
Tiếng Ca-lăng-tần-già  
Nghe được âm thanh ấy  
Trong tâm rất vui mừng?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Khen ngợi khi nói pháp  
Không dùng lời chỉ trích  
Không phá hoại hòa hợp  
Cho nên được diệu âm.  
Giữ bốn nghiệp nơi miệng  
Thường nói lời lợi ích  
Tỏ bày những lỗi lầm  
Nên được âm thượng diệu.  
Những âm thanh kèn, trống  
Hòa tấu các nhạc hay  
Cúng dường chư Phật xong  
Vì thế được diệu âm.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Làm sao được thân tướng  
Luôn hài hòa cân đối  
Có được các quyến thuộc  
Hòa thuận, không tranh cãi?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Độc được cùng phi được  
Không cho, chẳng bảo cho  
Tùy bệnh mà cho thuốc  
Vì thế bụng thon tròn.  
Bạn thân và thù hận*

*Bình đẳng nơi ánh sáng  
Tâm đã bình đẳng rồi  
Thì bụng được thon tròn.  
Chúng sinh trong thế giới  
Nhiều không thể tính đếm  
Thương nghĩ như bản thân  
Vì thế bụng thon tròn.  
Cha mẹ chỉ một con  
Nên thường hay yêu mến  
Thương chúng sinh cũng vậy  
Do đó bụng thon tròn.  
Cúng dường không mệt mỏi  
Bồ-tát và cha mẹ  
Vì thế được thân quyến  
Thuận hợp như tự thân.  
Đối với các Thế Tôn  
Và những bậc tôn quý  
Nên phụng sự chư vị  
Tâm khiêm tốn, nhu hòa.  
Cho nên được quyến thuộc  
Thuận hợp như bản thân  
Không phân biệt một ai  
Tâm bình đẳng như vậy.  
Dùng bốn Nhiếp độ người  
Độ thoát nhiều chúng sinh  
Cho nên được quyến thuộc  
Hòa hợp như tự thân.  
Dạy làm các việc thiện  
Cho hết thấy chúng sinh  
Cho nên được quyến thuộc  
Hòa hợp như tự thân.  
Tâm Bồ-đề hòa hợp  
Nơi tất cả chúng sinh  
Vì vậy được quyến thuộc  
Thuận hợp như chính mình.*

*Bình đẳng cho tất cả  
Không bỏ chúng sinh nào  
Nên được các quyến thuộc  
Hòa hợp như tự thân.  
Đối với các chúng sinh  
Cùng chung hành với họ  
Nên các chúng sinh ấy  
Thường cùng làm quyến thuộc.  
Vật gì mình yêu mến  
Do đem cho người khác  
Không phân biệt, luyến tiếc  
Nên có nhiều quyến thuộc.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Thế nào niệm đều tịnh  
Hướng đến vô biên cõi  
Làm sao vui nơi pháp  
Không bao giờ lìa xa?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Người ưa pháp giảng nói  
Kẻ quên pháp khiến nhớ  
Không làm khổ chúng sinh  
Nên được hạnh chánh niệm.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Làm sao nghe pháp rồi  
Thường không có nghi hoặc  
Nếu được năm Thần thông*

*Làm sao không bị mất?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Khiến chúng sinh hiểu rõ  
Pháp tối thượng chư Phật  
Ai nghe đều dứt nghi  
Được thân thông không mất.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Làm sao các Bồ-tát  
Thường ở trước chư Phật  
Các thứ tham, sân, si  
Không bị chúng chế ngự?  
Khi phiền não phát sinh  
Dựa đâu mà đối trị  
Lại có thể hổ thẹn  
Sinh rồi đạt tịch tĩnh?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Thường nhớ nghĩ chư Phật  
Cũng không có chỗ niệm  
Không thấy có chúng sinh  
Nói họ là giác ngộ.  
Nên gọi là Bồ-tát  
Thường ở trước chư Phật  
Cũng không diệt phiền não  
Cũng không lừa chư Phật.  
Giống như người có trí  
Ngước xem nơi hư không  
Không thấy thân và tâm  
Không có chỗ sai biệt.  
Khi nào người trí ấy  
Xem xét nơi hư không*

*Mà không còn tưởng niệm  
Hoặc thân hoặc trong tâm.  
Được trí tuệ như thế  
Mới ở trước Đức Phật  
Thân tâm đều an định  
Cũng không lìa chư Phật.  
Không vật, vọng phân biệt  
Phát khởi các nạn dục  
Không vật, không phân biệt  
Nên không bị phá hoại.  
Còn niệm, còn sinh tử  
Vô niệm, hết chướng ngại  
Ngộ rồi, nên cùng bỏ  
Bỏ rồi, cũng không thật.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi Đức Thế Tôn:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Duyên gì để độ sinh  
Bồ-tát thường an vui  
Khi chư Phật nói pháp  
Sinh nơi các hoa sen?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Các công đức hiện có  
An vui trong sinh tử  
Dạy chánh pháp chư Phật  
Cho tất cả chúng sinh.  
Được pháp Ba-la-mật  
Đem dạy cho tất cả  
Thế gian xuất thế gian  
Khiến giác ngộ các pháp.  
Tướng hết thấy các pháp  
Là vô tướng, không giữ*

*Trụ các pháp như thế  
Giáo hóa cho muôn loài.  
Nơi không và vô tướng  
Pháp vô sinh cũng vậy  
Thế gian không chốn hành  
Trong ấy độ chúng sinh.  
Cho nên giáo hóa họ  
Bồ-tát thường an lạc  
Lúc nghe Phật nói pháp  
Sinh trong các hoa sen.  
Tu công đức như vậy  
Bồ-tát không hủy hoại  
Và chẳng cho là khó  
Pháp lạc chẳng nghĩ bàn.  
Tu công đức ấy rồi  
Không ai hủy Bồ-tát  
Trí thiện xảo trong pháp  
Không điều gì không biết.  
Nơi các pháp tự tại  
Quyết định không còn nghi  
Vì chúng sinh thuyết giảng  
Thâu giữ hết muôn loài.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe xong rồi thì vui mừng, tán dương, lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Do đâu mà người nữ  
Chuyển thân làm nam nhi  
Khôi ngô và tuấn tú  
Ai thấy đều quý mến?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Người nữ hiện có nghĩ  
Nơi duyên dựa giới mình*

Là tiếng ca đàn hát  
 Nơi đó không cùng trụ.  
 Đều chẳng thích thấy nghe  
 Nên tránh như chất độc  
 Lìa xa như rắn dữ  
 Thường sợ hãi người nữ.  
 Không tiếp xúc với họ  
 Đừng khuyên làm thân nữ  
 Nên chỉ dạy chuyển thân  
 Được làm thân người nam.  
 Thực hành mãi như vậy  
 Mọi việc làm chân chánh  
 Do đó thân người nữ  
 Được chuyển thành thân nam.

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe xong, tùy hỷ lại dùng kệ hỏi:

Bạc đầy đủ các trí  
 Khéo nói những lời này  
 Con vui theo nơi đây  
 Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
 Do đâu chúng sinh được  
 Khởi phát tâm Bồ-đề  
 Đạt bậc không thoái chuyển  
 Cho đến thành Chánh giác?

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

Không nói pháp Tiểu thừa  
 Chỉ nêu tuệ thù thắng  
 Do vậy chúng sinh được  
 Khởi phát tâm Bồ-đề.  
 Hoặc còn một chút ít  
 Các khổ trong hành tướng  
 Nêu bày cho chúng sinh  
 Điều ấy không thể có.

Bồ-tát Vô Sở Hữu vui mừng, ngợi khen, lại dùng kệ hỏi:

Bạc đầy đủ các trí  
 Khéo nói những lời này

*Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Vì sao thấy các bệnh  
Mà dấy khởi tâm Từ?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Quán thân là hư vọng  
Nơi ấy không tham đắm  
Đây là thuốc thế gian  
Nhờ vậy thoát hoạn nạn.  
Do dấy người bệnh được  
Trong chốc lát trừ diệt  
Nhân đó khởi tâm Từ  
Cho nên diệt khổ hoạn.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi Thế Tôn:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Do đâu chúng sinh thấy  
Mọi đói khát hiện có  
Thấy đều được dứt trừ  
Thân no, vui đầy đủ?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Thường bố thí ăn uống  
Lại giảng nói chánh pháp  
Vì thế chúng sinh thấy  
Đói khát tự nhiên diệt.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Do đâu được xa lìa*



*Chấp thường và chấp đoạn  
Ở trong khoảng giữa ấy  
Cũng không hề trụ chấp?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Không duyên dựa phân biệt  
Vượt trên lời thế gian  
Biết các pháp bình đẳng  
Chứng đắc không nhiễm vướng.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi Thế Tôn:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Do đâu thấy việc ác  
Trói buộc thế gian này  
Bỏ tất cả các cõi  
Đạt được nghiệp thanh tịnh?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Thân cận tri thức thiện  
Khởi phát tâm Bồ-đề  
Do đó xa hành ác  
Làm thanh tịnh trí Phật.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ khen ngợi và hỏi Đức Thế Tôn:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Do đâu trí hành tướng  
Tất cả đều không có  
Trong pháp không chân thật  
Mà dứt mọi nghi ngờ.  
Duyên đâu được biện tài  
Phân biệt được các câu*

*Biết hành nơi muôn loài  
Như thế mà nói pháp?  
Làm sao nơi bốn luân  
Luôn an trụ trong đó  
Không rơi vào tán loạn  
Mà được chốn vắng lặng?  
Tu tập Đầu-đà nào  
Thực hành các khổ hạnh  
Mà không có hối ác  
Lại không còn phiền não?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Chúng sinh chấp tướng hành  
Nói nghĩa như dợn nắng  
Rõ không, vô ngã rồi  
Nên đạt các biện tài.  
Thấu nghĩa thật, tối thắng  
Là xa lìa tám nạn  
Đầy đủ cả bốn luân  
Trí thiện xảo Bồ-tát.  
Được các hạnh Đầu-đà  
Mà không theo hành khổ  
Biết tự ngã là không  
Lại không có nghi, hối.  
Các pháp như hư không  
Rõ rồi không tham đắm  
Thấu tỏ nghĩa diên đảo  
Nên thành tựu Phật đạo.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu vui mừng, dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Nghe rồi đạt chốn tĩnh  
Nên không trụ nơi đâu*

*Làm sao phát Bồ-đề  
Mà gọi là tối thượng?*

Đức Thế Tôn vì nhằm giải thích nên dùng kệ đáp:

*Nghe thế rồi phát tâm  
Tâm phát mà chẳng trụ  
Chúng sinh thù thắng ấy  
Sẽ tu hạnh Bồ-đề.  
Nếu hành hóa như vậy  
Không nơi chốn trụ, chấp  
Mau giác ngộ Bồ-đề  
Giống như người bắn tên.  
Đây là nói ba hành  
Nếu thấu đạt như thật  
Như bản tánh tịch tĩnh  
Không tu tập Bồ-đề.  
Nếu trong có âm thanh  
Giảng nói nơi thế gian  
Mọi âm thanh đều không  
Nên biết là chẳng thật.  
Không thật, nên không phát  
Hành cũng không thủ đắc  
Nếu biết được như vậy  
Là tu hạnh Bồ-đề  
Dùng vô hành mà hành  
Cũng không khai mở, cạn  
Đã biết không chốn giác  
Thì hành không thủ đắc.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bạc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Do đâu xả các thân  
Không còn các thứ khổ*

Bình đẳng đến các cõi  
Nên bỏ hành thọ mạng.  
Lại nằm nghiêng bên phải  
Hoặc là ngồi kiết già  
Hoặc lại đứng thẳng dậy  
Hoặc phải nên chấp tay.  
Lúc nói pháp màu nhiệm  
Bát-nhã ba-la-mật  
Pháp hết thầy chư Phật  
Là pháp tịch, chẳng trụ.  
Hoặc khi thấy thành Phật  
Hoặc khen ngợi các pháp  
Thuyết giảng pháp hiện có  
Định tâm ý lắng nghe.  
Nên bỏ thân mạng này  
Đời sau thọ thân khác  
Bất cứ sống nơi đâu  
Đều phát tâm Bồ-đề.  
Điều phục niệm mê lầm  
Nhất niệm chánh trú, định  
Làm sao bỏ thân mạng  
Lại hiện được thần thông?  
Mong Phật giải thích cho  
Trí tuệ trụ vô biên  
Ở đây biết lược qua  
Như chỗ nói điều phục?  
Các công đức đạt được  
Nhiều không thể nghĩ bàn  
Đều đầy đủ thù thắng  
Và đều được thành tựu.  
Như Lai vì con nói  
Như thật có tướng như  
Nếu nghe công đức này  
Nên cúng dường tất cả.  
Hộ trì mười điều thiện

Không nghi nơi pháp không  
 Đầy đủ bốn phạm hạnh  
 Tất cả đều thành tựu.  
 Sáu căn không tham nhiễm  
 Và tất cả ba cõi  
 Hết thấy được tự tại  
 Chỗ nghe không sinh nghi.  
 Pháp hữu vi hiện có  
 Nên biết đều như ảnh  
 Biết được như vậy rồi  
 Ảnh ấy chẳng hữu vi.  
 Không hữu vi, không ảnh  
 Không nói, không phân biệt  
 Không suy nghĩ, nêu bày  
 Không keo kiệt, bố thí.  
 Trong vô vi, không ảnh  
 Không phân biệt nói năng  
 Không suy nghĩ, ngôn thuyết  
 Không trì giới, phá giới.  
 Trong vô vi, không ảnh  
 Không nêu, không phân biệt  
 Không suy nghĩ, ngôn thuyết  
 Không tranh, không nhẫn chịu.  
 Trong vô vi, không ảnh  
 Không nêu, không phân biệt  
 Không suy nghĩ, ngôn thuyết  
 Không lừa dối, không tinh tấn.  
 Trong vô vi, không ảnh  
 Không nêu bày, phân biệt  
 Không suy nghĩ, nói năng  
 Không loạn cũng không định.  
 Trong vô vi, không ảnh  
 Không nêu bày, phân biệt  
 Không suy nghĩ, nói năng  
 Không ngu cũng không trí.

Đến lúc không ảnh rồi  
Thì không có chỗ thấy  
Đã không còn chỗ thấy  
Nên gọi là không ảnh.  
Cũng chẳng không có mắt  
Mắt ấy tịnh, không cấu  
Không vật gì trong ấy  
Không vật, nên chẳng thấy.  
Thanh tịnh nên không vật  
Không tên, không thanh tịnh  
Mắt thanh tịnh như vậy  
Thanh tịnh không chỗ thấy.  
Ảnh hiện có, không có  
Không có cũng lại không  
Không ấy ở trong không  
Nơi các thứ phiền não.  
Hiện không, vị lai không  
Hoặc nam hay là nữ  
Nay không, vị lai không  
Chúng giống như hư không.  
Không suy nghĩ, phân biệt  
Nếu biết được như thế  
Thì không còn tham đắm  
Lìa các thân trụ chấp.  
Đốc cầu pháp chư Phật  
Như hư không vô biên  
Không có chốn để trụ  
Không trụ, không duyên dựa.  
Tùy ý mà đi lại  
Như bậc Đại Bồ-tát  
Nên biết phương tiện này  
Không tham vướng ba cõi.  
Nên hành hạnh Bồ-đề  
Tâm cùng với thân miệng  
Thường làm vì chúng sinh

Không biết thể hư không.  
 Giống như việc ép dầu  
 Khi thấy họ đang làm  
 Không ở nơi biên vực  
 Khiến trú pháp bất động.  
 Chẳng trụ ở chốn nào  
 Luôn luôn thấy chúng sinh  
 Chịu bao nhiêu thống khổ  
 Mà khởi tâm thương xót.  
 Nên hành hạnh Bồ-đề  
 Nói rõ cho chúng sinh  
 Tướng chân như như thật  
 Khiến lìa nẻo hữu vi.  
 Giác ngộ chỗ chân thật  
 Điên đảo nên không trí  
 Không bền cho là bền  
 Trong thân tướng không bền.  
 Người ngu si tham đắm  
 Thân này luôn chuyển thay  
 Nhờ ăn uống, trao đổi  
 Chẳng vì mình, vì người.  
 Hư vọng, chịu mệt mỏi  
 Lúc tiếp cận với lạc  
 Cũng không nhớ ân đức  
 Không ân, niệm suy kém.  
 Phải nên mau xả bỏ  
 Khổ đau trong sinh tử  
 Nơi chốn không bến bờ  
 Nay cũng chẳng thủ đắc.  
 Vị lai không thủ đắc  
 Trong sinh tử nhiều dục  
 Nơi chốn không bến bờ  
 Nay cũng chẳng thủ đắc.  
 Vị lai không thủ đắc  
 Sinh tử thọ dục lạc

Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Vị lai không thủ đắc  
Sinh tử nhiều hỷ lạc  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Vị lai không thủ đắc  
Nương theo nơi thân này  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Vị lai không thủ đắc  
Lưu chuyển trong sinh tử  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Vị lai không thủ đắc  
Mê muội trong sinh tử  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Đương lai không thủ đắc  
Khiến thân này thọ lạc  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Đương lai không thủ đắc  
Khiến thân này thọ khổ  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Đương lai không thủ đắc  
Nuôi dưỡng nơi thân này  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Đương lai không thủ đắc  
Thân này khởi ngã sở  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Đương lai không thủ đắc



Ái dục cùng lưu chuyển  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Đương lai không thủ đắc  
Như không thật, không vật  
Điên đảo luôn đối lừa  
Mê lầm pháp hữu vi.  
Đời ngu, dối như thế  
Như trẻ con khờ khạo  
Bị kẻ khác dối lừa  
Ngu, không trí như vậy.  
Bị việc giả lừa dối  
Ngu tối không thật biết  
Vì không biết, không thật  
Nên thọ khổ hư vọng.  
Ý si khởi tưởng độc  
Tự nhiên nơi thân mình  
Tự nhiên, tự hợp khổ  
Cũng như làm việc ác.  
Sau tự nhận hình phạt  
Tâm nghĩ rồi mới nói  
Thân tạo việc chẳng thiện  
Suy xét không thật có.  
Nói năng cũng không thật  
Âm thanh không quá khứ  
Quá khứ cũng lại không  
Quá khứ ta đâu nói?  
Cũng không có thật tướng  
Nếu biết rõ như thế  
Thân tâm xúc như vậy  
Tức giới hạnh đầy đủ.  
Không sinh các cõi ác  
Bốn loại kẻ nơi đây  
Xưa đã tạo mười ức  
Từ xưa trong các đời.

*Câu Bồ-đề thù thắng  
Ta nghe các kệ này  
Chưa từng đọa các ác  
Sẽ được gặp chư Phật.  
Bậc hùng trong loài người  
Lần lượt trong quá khứ  
Ta gặp Phật Nhiên Đăng  
Được gặp gỡ như thế.  
Nên sau được thọ ký  
Vì chúng sinh thuyết pháp  
Đời sau trụ trí Phật  
Ta không còn chấp giữ.  
Kẻ ngu không thọ giáo  
Các chúng sinh căn độn  
Mù tối không trí tuệ  
Diệt hết nhân duyên khổ.  
Trao truyền, chẳng muốn nhận  
Vô trí không thọ lãnh  
Chúng sinh ưa pháp nhỏ  
Không chọn lấy pháp lớn.  
Nếu được vui thế gian  
Và giải thoát thế gian  
Luôn sinh mất thế gian  
Trao truyền mà không nhận.  
Được nghe kệ này rồi  
Hoặc đã trụ như thế  
Ở đời không phân biệt  
Ta ở trong thế gian.  
Tịch tĩnh không đắm vướng  
Nên thoát khỏi các khổ  
Được an vui bất động.*

Bấy giờ, trong chúng hội có vị “Chưa điều phục, oán thù hại người”, từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, bày vai bên phải, suy nghĩ như thế này: “Ta nên dùng vật gì để cúng dường Đức Thế Tôn? Ngài là bậc đầy đủ Pháp thân không thể dùng một ít phẩm vật để

cúng dường. Như Lai là bậc đức lớn đầy đủ Pháp thân, còn ta thì ở trong thế gian có nhiều tối tăm, chướng ngại. Nay gặp Thế Tôn và nghe pháp chính yếu của Ngài giải thích cho Bồ-tát Vô Sở Hữu, ta không còn chướng ngại đối với tất cả pháp, đã dứt trừ tăm tối, chiếu sáng nơi thế gian, tự thấy chính mình đã phát sinh Thiên nhãn, đạt được năm thông, thoát khỏi các thứ khổ não, thấy y phục mình đang mặc đều có máu bần. Nếu ta đem y phục này dâng phủ lên trên chỗ Đức Thế Tôn, chỉ sợ không xứng đáng với sự thọ nhận của Đức Như Lai, cúi xin oai thần của Phật khiến cho con lại có được phẩm vật cúng dường tối thắng, vì cúng dường Đức Thế Tôn phải nên dùng phẩm vật như vậy. Pháp thân với đức lớn và tối thắng của Ngài, chúng sinh khó đạt được đầy đủ.” Kẻ có tâm xấu ác, khó điều phục, thù oán hại người ấy, khởi nguyện như vậy: “Ta muốn tin tưởng vào thần thông đức lớn của Như Lai.” Đương khi suy nghĩ thì trong tay trái tự nhiên có một hộp hoa trời, mềm mại, tươi tốt hơn các loại hoa của chư Thiên, còn nơi tay phải thì tỏa ra các loại hương trầm thơm ngát, tự nhiên lại có các y phục trên, dưới đều đầy đủ, nên vô cùng vui mừng hơn hở, nên càng cầu tin vào thần thông đức lớn của chư Phật. Khi ấy, người này liền thấy chư Phật nơi vô lượng thế giới khắp mười phương đều phóng ra ánh sáng.

Lúc này, vị ấy lại suy nghĩ: “Ôi! Chư Phật thật không thể nghĩ bàn! Thần thông đức lớn thật không thể lường tính, không gì sánh bằng. Nguyện cho các chúng sinh tin vào đức lớn của chư Phật.” Sau khi tự thân tiếp xúc hạnh nguyện đều đạt được, vị ấy liền đem “y thượng y hạ” dâng phủ lên trên Đức Phật, lại dùng thiên hoa tung lên chỗ Phật ba lần, cảnh trên cảnh dưới biến thành lọng hoa ở giữa hư không. Tự nhiên nơi vị ấy lại sinh thêm một hộp hoa, lại cũng sinh thêm y thượng y hạ đầy đủ nơi thân, nên vị ấy càng vui mừng khôn xiết, bèn suy nghĩ: “Nếu Phật cho phép ta dùng hoa này dâng lên vô lượng Đức Phật và đem các thứ y phục này tung phủ lên chư Phật để cúng dường, cho ta sinh niềm tin, xin chư Phật Thế Tôn chớ khiến ta có ý hối tiếc mà sự bố thí không thành tựu.” Liền nghe trong không trung có tiếng nói: “Này thiện nam! Ông nên dâng cúng tất cả các Đức Như Lai. Này thiện nam! Hết thấy chư Phật đều đồng một Pháp thân. Chư Phật, Thế Tôn đối với các pháp, đối với các vật,

không hề có tâm ganh ghét. Nay thiện nam! Chư Phật, Thế Tôn thọ dụng phước báo, đối với các vật không hề tham đắm.” Vị ấy lại nghĩ: “Nay Đức Thế Tôn đã chấp thuận rồi!” tức thì đem các thứ hoa và y phục từ xa tung lên dâng cúng vô lượng chư Phật, Thế Tôn, thấy các hoa ấy ở phía trên chư Phật tạo thành lọng hoa trụ giữa hư không, còn y thì ở phía trước chư Phật, nên vô cùng vui mừng sung sướng, đánh lễ nơi chân và hôn vào chân Đức Thế Tôn. Vị ấy lại thấy tự thân mình đánh lễ chư Phật và Đức Phật Thích-ca Mâu-ni. Bấy giờ, chư Thế Tôn và Đức Phật Thích-ca Mâu-ni đều dùng tay phải xoa lên đầu ông ta và nói: “Nay thiện nam! Ông nay đã được vô lượng phước báo.”

Vị ấy bèn đứng dậy, chỉ còn thấy Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai, liền thưa:

–Bạch Thế Tôn! Vô lượng chư Phật Thế Tôn nay ở nơi nào mà con không thấy?

Đức Phật bảo:

–Nay thiện nam! Đây là Pháp thân, đức lớn của chư Phật, đầy đủ sự mẫu nhiệm vô sở đắc ông nên tin như vậy.

Người ấy lại nghĩ: “Ôi! Chư Phật thật không thể nghĩ bàn! Có sắc tướng như vậy để thấy được thể của pháp rộng lớn.” Liền đánh lễ sát chân Phật, đi quanh theo hướng bên phải ba vòng, rồi đứng qua một bên, chắp tay bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con là kẻ có tâm xấu ác, khó điều phục, ôm lòng thù oán hại người, cúi xin Thế Tôn khiến cho chúng hội ở đây biết rõ những điều con đã làm. Bạch Thế Tôn! Vì những chúng sinh này nên con xin nói rõ như vậy. Các vị nghe rồi tất sẽ lia bỏ mọi sự xấu ác như thế. Như con trước đây là kẻ độc ác, hung dữ, nên các chúng sinh trông thấy liền sợ hãi bỏ chạy. Bạch Thế Tôn! Sáng sớm nay con đã giết hại mười người đàn ông, gom họ lại một chỗ, rồi dùng răng cắn sâu vào cổ để hút máu. Bạch Thế Tôn! Khi ấy, con bị say máu người, tâm ác càng tăng, lại muốn tìm người để sát hại. Nhưng trong lúc tìm kiếm ở thành Vương xá, con đi dần về hướng Đông bắc, thấy trong phía thành ấy có nhiều người đi bộ trên đường, con liền từ xa vội quay mặt đứng tránh, vì sợ họ trông thấy con thì kinh hãi mà bỏ chạy. Bạch Thế Tôn! Lúc này mọi người ra khỏi

thành đều cùng đi đến núi Tỳ-phú-la. Sau khi lên núi, con lại thấy có vô số trăm ngàn chư Thiên hiện diện cùng khắp mọi nơi. Bạch Thế Tôn! Khi ấy con không thấy một ai có thể sánh với ánh sáng, công đức, hình sắc, thân tướng nơi Đức Thế Tôn. Bạch Thế Tôn! Con tự thấy thân mình thật là ti tiện, hết sức dơ bẩn, xấu ác, hèn kém, chẳng ra gì cả, tự chê trách mình với đời sống xấu ác thật không lợi ích gì đối với mọi người. Con là kẻ hạ tiện, xấu ác, dơ bẩn nhất, hung dữ nhất, chẳng ai bằng. Bạch Thế Tôn! Khi ấy, con chán ghét thậm tệ tự thân cùng hết sức hổ thẹn. Nếu đại địa này có thể dung nạp, thì con chui vào ngay. Bỗng đứng con nghe trên không trung phát ra âm thanh: “Này thiện nam! Ông nên tin tưởng vào đức lớn nơi Pháp thân của chư Phật, thì sẽ lìa được loại thân xấu ác, thấp kém.” Nghe rồi con liền suy nghĩ: “Nơi gốc của chánh niệm là nhớ nghĩ về đức lớn nơi Pháp thân của chư Phật.” Lúc nhớ nghĩ như vậy, con lại nghe trên không trung có tiếng nói: “Này thiện nam! Ông phải nên chăm chú quan sát kỹ Đức Thế Tôn. Khi quan sát như vậy thì ông sẽ hội nhập vào trong thể tánh của chư Phật, sẽ sinh tâm tin và được chứng đắc.” Bạch Thế Tôn! Khi ấy, con bèn chấp tay, hết sức chăm chú để chiêm ngưỡng Thế Tôn, liền thấy nơi các lỗ chân lông của Đức Thế Tôn hiện ra hoa sen lớn, do các loại ngọc báu tạo thành, có vô lượng màu sắc. Những hoa sen ấy như bánh xe lớn, từ nơi thân xuất hiện, ở giữa đài hoa đều có chư Phật với đầy đủ các tướng như Đức Thích-ca Như Lai, đang an tọa trên tòa, đầy khắp cả hư không, không một chúng sinh nào có thể gây trở ngại, cả ánh sáng của mặt trời cũng không ngăn ngại. Bạch Thế Tôn! Khi ấy, con vui mừng tột bậc, cho đấy là diệu lực nơi thần thông của chư Phật, nên sinh tâm thanh tịnh, vì đã thấy Phật Thế Tôn. Khi quan sát như vậy, con liền thấy trong các thế giới hiện có, không đâu là không có Phật giảng nói pháp, thân phục hóa độ các Bồ-tát, với các pháp không chấp, không tạo tác, không có phiền não, rỗng lặng, không sở hữu, vô ngôn, vô thuyết, không có chỗ trụ. Bấy giờ có vô số vô lượng trăm ngàn chúng sinh phát tâm Bồ-đề, xa lìa pháp điên đảo, tin tưởng nơi pháp không, không thể nêu bày, an trú trong Bồ-đề qua nhiều ức kiếp. Khi quán như vậy, con không còn biết ngày, đêm, nửa tháng, một tháng, một năm. Con cũng được nghe pháp Bát-nhã ba-

la-mật, không có nơi chốn đắm nhiễm, dứt bật mọi ngôn thuyết. Nghe pháp này rồi, con đối với tướng của các pháp hiện có, không còn chấp vướng, không còn luận bàn, không còn thấy thân mình, không biết, không thủ đắc, cũng không có nơi chốn. Đang khi đó, có hình tướng của Đức Như Lai xuất hiện trước mặt con, con liền tự thấy mình cùng thấy chư Phật, trở lại nhập trong thân của Đức Thế Tôn mà không thấy thân Thế Tôn có tăng giảm, cũng không thấy trú xứ của Đức Thế Tôn có tối tăm hay sáng tỏ.

Phật nói:

–Này thiện nam! Đây là oai lực từ nơi đại thần thông của chư Phật Như Lai.

Vị ấy bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con nay không còn nghi ngờ về diệu lực nơi đại thần thông của Phật. Vì không còn nghi, nên con thấy vô lượng chư Bồ-tát thân đều màu vàng ròng, có đủ ba mươi hai tướng của bậc đại nhân, đem các thứ âm nhạc, vô số hương hoa tươi đẹp, rất đáng ưa thích dâng lên lễ bái cúng dường Đức Thế Tôn, dùng hương hoa ấy tung rải lên trên chỗ Đức Phật xong, nghe Bồ-tát Vô Sở Hữu hỏi pháp rồi, thấy đều hết mực vui mừng, xưng tán và lui ra. Bạch Thế Tôn! Lúc này con suy nghĩ: Đây là oai lực nơi thần thông của chư Phật, không một chúng sinh nào có thể nhận biết được về biên vực lớn lao của uy lực ấy. Con lại suy nghĩ về thần thông của chư Phật, trong khi đang tìm cầu, con nghe thấy các chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, tám bộ chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Khẩn-na-la, Ca-lâu-la, Ma-hầu-la-già... tất cả trong đại chúng cùng nói kệ:

*Biết tĩnh lặng tối thắng  
Không đắm nhiễm chốn nào  
Nên thoát tất cả khổ  
Được an vui bất động.*

## □ SỐ 485

## KINH VÔ SỞ HỮU BỒ-TÁT

*Hán dịch: Đời Tùy, Tam tạng Xà-na-quật-đa,  
người Thiên Trúc.*

## QUYỂN 1

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Thế Tôn ngụ trong núi Tỳ-phú-la thuộc thành Vương xá, cùng với chúng đại Tỳ-kheo trăm ngàn người vân tập đông đủ. Lại có trăm ngàn các chúng Bồ-tát, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, các chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già... Còn có các Thiên tử nơi cõi Dục, các Thiên tử nơi cõi trời Tịnh cư thuộc cõi Sắc... trước sau vây quanh Đức Phật để nghe pháp.

Khi ấy, ở trong chúng hội có Bồ-tát tên là Vô Sở Hữu, quan sát thấy tâm của những Bồ-tát ở đây còn nhiều nghi hoặc. Người thì ăn năn về việc ác mình đã làm, người thì ở trong chỗ điên đảo, người thì bị chướng ngại về nghiệp, người bị chướng ngại nơi pháp và các chúng sinh bị nhiều chướng ngại ngăn che nên không thể hỏi Phật.

Bồ-tát Vô Sở Hữu vì muốn làm thanh tịnh mọi nghiệp chướng cho các chúng sinh nên định hỏi Phật. Bồ-tát lại quán xét trong các chúng ở đây có nhiều Bồ-tát muốn sám hối những lỗi lầm của mình đã tạo, mà trong tâm còn nhiều phiền muộn, nên không thể nghe pháp. Lại thấy các Bồ-tát do tâm còn nhiều lo sợ, hối hận, nên càng không thể nhất tâm lãnh hội giáo pháp. Cũng thấy rõ tâm hành của các vị ấy có nhiều phiền não, ưu tư, ướm tạt về các sự khổ của sinh, lão, bệnh, tử, sự khổ do oán ghét phải gặp nhau, thương yêu mà phải xa lìa. Những người như vậy đang muốn thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng bị vô số trói buộc như thế thì làm sao ở trong vô lượng kiếp tu tập hạnh Bồ-tát? Đã bị trói buộc thì làm sao có thể giải thoát cho các chúng sinh?

Bồ-tát Vô Sở Hữu quán xét như vậy xong, liền suy nghĩ: “Nếu

Đức Thế Tôn cho phép ta được thỉnh vấn, để cho tất cả chúng sinh trong pháp hội này, đã tạo các việc ác, đã nghi hoặc, sinh hối hận, khiến họ được xa lìa.”

Lúc này, Đức Thế Tôn biết rõ tâm niệm của Đại Bồ-tát Vô Sở Hữu cùng các vị Bồ-tát hiện có, liền bảo Đại Bồ-tát Vô Sở Hữu:

–Này Bồ-tát Vô Sở Hữu! Như Lai cũng không vì các Bồ-tát mà giảng nói về chốn có cấu nhiễm, có tham chấp, có trói buộc, có hệ lụy, có sai phạm và nơi chốn sai phạm. Vì sao? Vì tất cả nơi chốn tham đắm, nơi chốn cấu nhiễm, nơi chốn trói buộc, nơi chốn chướng ngại, nơi chốn phạm tội, Bồ-tát đều đã siêu vượt lìa xa các tướng của chúng, hành không hòa hợp, các pháp không xen lẫn vì không thể nắm bắt, nên chứng đắc quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Như vậy, tất cả các pháp đều không bị trói buộc, đắm nhiễm, chấp trước, hệ lụy, sai phạm và thủ đắc, do vậy nên thành tựu Nhất thiết chủng trí.

Này thiện nam! Chốn phát tâm của Nhất thiết chủng trí, chúng sinh không thể chứng đạt, ở trong nơi chốn ấy không có pháp nào có thể bị trói buộc, bị cấu nhiễm, bị đắm chấp, bị hệ lụy, bị chướng ngại, bị sai phạm, có thể đạt được và nhận biết về nơi chốn.

Này Vô Sở Hữu! Ông nên vì các Bồ-tát mà thưa hỏi. Như các vị Đại Bồ-tát không hề mệt mỏi, không hề uế trước, không hề đắm chấp, không bị trói buộc, không bị chướng ngại, như hư không, xa lìa tướng chấp về hư không, dứt mọi chướng, nghi nên sớm thành tựu đạo quả Bồ-đề vô thượng và mở bày làm sáng tỏ chánh pháp ở mọi nơi.

Bấy giờ, Bồ-tát Vô Sở Hữu được Đức Như Lai gia hộ, chỉ dạy về việc thỉnh vấn và dùng trí lực nơi tự thân mình, do ở nhiều trú xứ của Phật đã vun trồng các căn lành, nên đối với Trí tuệ ba-la-mật không còn nghi hoặc, Bồ-tát liền ẩn thân không hiện. Bồ-tát hoàn toàn không tham đắm, mà nhằm để giáo hóa các vị Bồ-tát kia nên hiển bày các thứ phước đức, lại vì các chúng sinh tâm tham đắm, các chúng sinh do chấp giữ nên che lấp các hành nơi tướng, các chúng sinh xa lìa tri thức thiện, gần gũi với hàng tri thức xấu ác. Đối với các Bồ-tát hiện có ở đây, Bồ-tát Vô Sở Hữu do nhận biết tất cả các pháp đều không thể nắm bắt, nhằm khiến họ không còn tham chấp



mà được giác ngộ, tức thì đem vô số các loài hoa quý, hoặc các thứ hoa ở dưới nước, các loại hoa trên mặt đất, hoa làm bằng vàng bạc, tung rải khắp để cúng Phật, với tâm chí thành hoan hỷ thù thắng, vì diệu, khiến cho các chúng sinh cũng vui mừng. Bồ-tát tán thán Đức Thế Tôn rồi dùng kệ hỏi:

*Bồ-tát đến nơi đâu  
Người nào là cha mẹ  
Dùng nghỉ ở chốn nào  
Những ai là quyến thuộc?*

Khi ấy, Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Chốn hành dững mãin “Không”  
Cha: Phật, mẹ: Trí tuệ  
Tháp Phật là chốn trụ  
Bồ-tát là quyến thuộc.  
Hành sáu Ba-la-mật  
Tâm giác là cha mẹ  
Tam-muội là trụ xứ  
Các phước là quyến thuộc.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe kệ này xong, tâm rất vui mừng, tùy thuận, lại dùng kệ hỏi Đức Thế Tôn:

*Nhất thiết trí vô ngại  
Bậc khéo nói lời này  
Con vui theo nơi đây  
Lại xin hỏi Thế Tôn.  
Lấy gì làm nhân duyên  
Dùng trí phương tiện nào  
Pháp gì được chứng đắc  
Biết rõ được những gì?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Duyên Bồ-đề dững mãin  
Phương tiện độ chúng sinh  
Chúng được các pháp không  
Trí ấy rõ Bồ-đề.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe kệ xong, tâm rất vui mừng, tùy thuận, lại dùng kệ tán thán Phật và hỏi:

*Nhất thiết trí vô ngại  
Bậc khéo nói lời này  
Con vui theo nơi đây  
Lại xin hỏi Thế Tôn.  
Làm sao không đọa ác  
Nơi nhà lửa đáng sợ  
Bỏ tất cả cõi ác  
Mau đến các cõi thiện?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Không tạo mọi tội lỗi  
Vì thế bỏ đường ác  
Thường thực hành chánh pháp  
Nhờ vậy đến cõi thiện.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe kệ xong, hết sức vui mừng, tán dương, lại dùng kệ hỏi:

*Nhất thiết trí vô ngại  
Bậc khéo nói lời này  
Con vui theo nơi đây  
Lại xin hỏi Thế Tôn.  
Vì sao gây nhiều tội  
Kẻ vô trí tạo tác  
Tất cả mau dứt trừ  
Diệt sạch không còn sót?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Chúng sinh cầu giải thoát  
Đều phát nguyện Bồ-đề  
Các tội đều tận diệt  
Chẳng thủ đắc Bồ-đề.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe kệ xong tâm tùy thuận, tán thán, lại dùng kệ ngợi khen và hỏi:

*Nhất thiết trí vô ngại*

*Bậc khéo nói lời này  
Con vui theo nơi đây  
Lại xin hỏi Thế Tôn.  
Duyên gì nhiễm đắm ái  
Luân hồi trong khổ não  
Khi thành tựu Bồ-đề  
Đều dứt sạch tất cả?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Nơi thường, lạc, ngã, tịnh  
Điên đảo chấp hư không  
Đã giác ngộ chân thật  
Khát ái đều dứt sạch.  
Không khát ái, ngã mạn  
Bình đẳng như hư không  
Không trụ ở trong ngoài  
Nên đạt chỗ “vô đắc.”*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe kệ xong, tâm tùy thuận, vui mừng, lại dùng kệ hỏi:

*Nhất thiết trí vô ngại  
Bậc khéo nói lời này  
Con vui theo nơi đây  
Lại xin hỏi Thế Tôn.  
Do tạo những nghiệp gì  
Chúng tử ấy là sao  
Hạng có nhiều tài sản  
Thường hằng không cùng tận.  
Bố thí cho tất cả  
Thí xả không keo kiệt  
Cho dầu, thân, của cải  
Thấy đều đem bố thí?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Thường đối với Tam bảo  
Cúng dường không mệt mỏi  
Ai đoạn được sinh tử*

*Dâng cúng người trí ấy.  
Khởi phát tâm Bồ-đề  
Vì chúng sinh an lạc  
Mà nêu dẫn giác ngộ  
Vì họ nói thọ dụng.  
Tất cả Nhất thiết trí  
Vì chúng sinh giảng nói  
Do đó có tài vật  
Không bao giờ dùng hết.  
Tạo các việc như thế  
Gieo hạt giống này rồi  
Tất cả nơi sinh ra  
Nhiều phước đức, của cải.  
Thức ăn thô hoặc tế  
Ăn xong tịnh như pháp  
Nếu được áo quần mới  
Trước nhường người, sau ta.  
Cho nên sinh trong đời  
Tất cả đều đầy đủ  
Không cần thêm công sức  
Mà của cải vô tận.  
Do bố thí hoàn toàn  
Mà không có keo kiệt  
Đầu, mắt và tay chân  
Đều đem cho hết cả.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe kệ xong, rất vui mừng tán dương, lại dùng kệ hỏi:

*Nhất thiết trí vô ngại  
Bậc khéo nói lời này  
Con vui theo nơi đây  
Lại xin hỏi Thế Tôn.  
Làm sao lìa khổ não  
Nơi thân, khẩu, tâm, ý  
Làm sao có hình sắc  
Thanh tịnh không cấu nhiễm?*

Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Thọ trai giới đều đặn  
Thường nói đủ về không  
Biết tất cả đều không  
Nhẫn chịu sự đánh mắng.  
Thân khẩu cùng tâm ý  
Cho nên không khổ não  
Nên được sắc tối thượng  
Chúng sinh đều yêu mến.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe kệ xong tâm rất vui mừng, lại dùng kệ hỏi:

*Những lời rất hay đã lược nói  
Tất cả vấn đề được giải bày  
Làm sao cho họ chuyên tinh tấn  
Ở khắp mọi nơi không lười bỏ?  
Làm sao cho họ chứng các thừa  
Nơi thế gian cùng xuất thế gian?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Làm việc không khiếp sợ  
Nơi tâm hành phân biệt  
Trí tuệ và tinh tấn  
Thường có trong các đời.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đức Thế Tôn.  
Làm sao đạt được trí  
Quyết định trong thế gian  
Làm sao có được lực  
Không ai chế ngự được?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Thường hỏi pháp chư Phật*

*Không hủy báng chánh pháp  
Cầu phương tiện thiện xảo  
Nên họ được diệu trí.  
Thường thí năm mùi vị  
Cho chúng sinh vô úy  
Do đó họ có sức  
Không ai chế ngự được.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Sao được sắc thù thắng  
Tối thượng trong thế gian  
Làm sao được sống lâu  
Đến trăm vạn ức tuổi?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Nếu nghe lời xấu ác  
Không nói lại người khác  
Thường khen ngợi Tam bảo  
Danh thơm khắp mười phương.  
Không làm khổ chúng sinh  
Thấy giết không vui theo  
Cho nên được sống lâu  
Đến trăm vạn ức tuổi.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Làm sao được phạm âm  
Tiếng Ca-lăng-tần-già  
Nghe được âm thanh ấy  
Trong tâm rất vui mừng?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Khen ngợi khi nói pháp  
Không dùng lời chỉ trích  
Không phá hoại hòa hợp  
Cho nên được diệu âm.  
Giữ bốn nghiệp nơi miệng  
Thường nói lời lợi ích  
Tỏ bày những lỗi lầm  
Nên được âm thượng diệu.  
Những âm thanh kèn, trống  
Hòa tấu các nhạc hay  
Cúng dường chư Phật xong  
Vì thế được diệu âm.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bạc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Làm sao được thân tướng  
Luôn hài hòa cân đối  
Có được các quyền thuộc  
Hòa thuận, không tranh cãi?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Độc được cùng phi được  
Không cho, chẳng bảo cho  
Tùy bệnh mà cho thuốc  
Vì thế bụng thon tròn.  
Bạn thân và thù hận  
Bình đẳng nơi ánh sáng  
Tâm đã bình đẳng rồi  
Thì bụng được thon tròn.  
Chúng sinh trong thế giới  
Nhiều không thể tính đếm  
Thương nghĩ như bản thân*

Vì thế bụng thon tròn.  
Cha mẹ chỉ một con  
Nên thường hay yêu mến  
Thương chúng sinh cũng vậy  
Do đó bụng thon tròn.  
Cúng dường không mệt mỏi  
Bồ-tát và cha mẹ  
Vì thế được thân quyến  
Thuận hợp như tự thân.  
Đối với các Thế Tôn  
Và những bậc tôn quý  
Nên phụng sự chư vị  
Tâm khiêm tốn, nhu hòa.  
Cho nên được quyến thuộc  
Thuận hợp như bản thân  
Không phân biệt một ai  
Tâm bình đẳng như vậy.  
Dùng bốn Nhiếp độ người  
Độ thoát nhiều chúng sinh  
Cho nên được quyến thuộc  
Hòa hợp như tự thân.  
Dạy làm các việc thiện  
Cho hết thấy chúng sinh  
Cho nên được quyến thuộc  
Hòa hợp như tự thân.  
Tâm Bồ-đề hòa hợp  
Nơi tất cả chúng sinh  
Vì vậy được quyến thuộc  
Thuận hợp như chính mình.  
Bình đẳng cho tất cả  
Không bỏ chúng sinh nào  
Nên được các quyến thuộc  
Hòa hợp như tự thân.  
Đối với các chúng sinh  
Cùng chung hành với họ



*Nên các chúng sinh ấy  
Thường cùng làm quyến thuộc.  
Vật gì mình yêu mến  
Do đem cho người khác  
Không phân biệt, luyến tiếc  
Nên có nhiều quyến thuộc.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Thế nào niệm đều tịnh  
Hướng đến vô biên cõi  
Làm sao vui nơi pháp  
Không bao giờ lìa xa?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Người ưa pháp giảng nói  
Kẻ quên pháp khiến nhớ  
Không làm khổ chúng sinh  
Nên được hạnh chánh niệm.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Làm sao nghe pháp rồi  
Thường không có nghi hoặc  
Nếu được nắm Thần thông  
Làm sao không bị mất?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Khiến chúng sinh hiểu rõ  
Pháp tối thượng chư Phật  
Ai nghe đều dứt nghi*

*Được thần thông không mất.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Làm sao các Bồ-tát  
Thường ở trước chư Phật  
Các thứ tham, sân, si  
Không bị chúng chế ngự?  
Khi phiền não phát sinh  
Dựa đâu mà đối trị  
Lại có thể hổ thẹn  
Sinh rồi đạt tịch tĩnh?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Thường nhớ nghĩ chư Phật  
Cũng không có chỗ niệm  
Không thấy có chúng sinh  
Nói họ là giác ngộ.  
Nên gọi là Bồ-tát  
Thường ở trước chư Phật  
Cũng không diệt phiền não  
Cũng không lìa chư Phật.  
Giống như người có trí  
Ngước xem nơi hư không  
Không thấy thân và tâm  
Không có chỗ sai biệt.  
Khi nào người trí ấy  
Xem xét nơi hư không  
Mà không còn tưởng niệm  
Hoặc thân hoặc trong tâm.  
Được trí tuệ như thế  
Mới ở trước Đức Phật  
Thân tâm đều an định*

*Cũng không lìa chư Phật.  
Không vật, vọng phân biệt  
Phát khởi các nạn dục  
Không vật, không phân biệt  
Nên không bị phá hoại.  
Còn niệm, còn sinh tử  
Vô niệm, hết chướng ngại  
Ngộ rồi, nên cùng bỏ  
Bỏ rồi, cũng không thật.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi Đức Thế Tôn:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Duyên gì để độ sinh  
Bồ-tát thường an vui  
Khi chư Phật nói pháp  
Sinh nơi các hoa sen?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Các công đức hiện có  
An vui trong sinh tử  
Dạy chánh pháp chư Phật  
Cho tất cả chúng sinh.  
Được pháp Ba-la-mật  
Đem dạy cho tất cả  
Thế gian xuất thế gian  
Khiến giác ngộ các pháp.  
Tướng hết thấy các pháp  
Là vô tướng, không giữ  
Trụ các pháp như thế  
Giáo hóa cho muôn loài.  
Nơi không và vô tướng  
Pháp vô sinh cũng vậy  
Thế gian không chốn hành*

*Trong ấy độ chúng sinh.  
Cho nên giáo hóa họ  
Bồ-tát thường an lạc  
Lúc nghe Phật nói pháp  
Sinh trong các hoa sen.  
Tu công đức như vậy  
Bồ-tát không hủy hoại  
Và chẳng cho là khó  
Pháp lạc chẳng nghĩ bàn.  
Tu công đức ấy rồi  
Không ai hủy Bồ-tát  
Trí thiện xảo trong pháp  
Không điều gì không biết.  
Nơi các pháp tự tại  
Quyết định không còn nghi  
Vì chúng sinh thuyết giảng  
Thâu giữ hết muôn loài.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe xong rồi thì vui mừng, tán dương, lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Do đâu mà người nữ  
Chuyển thân làm nam nhi  
Khôi ngô và tuấn tú  
Ai thấy đều quý mến?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Người nữ hiện có nghĩ  
Nơi duyên dựa giới mình  
Là tiếng ca đàn hát  
Nơi đó không cùng trụ.  
Đều chẳng thích thấy nghe  
Nên tránh như chất độc  
Lìa xa như rắn dữ*

*Thường sợ hãi người nữ.  
Không tiếp xúc với họ  
Đừng khuyến làm thân nữ  
Nên chỉ dạy chuyển thân  
Được làm thân người nam.  
Thực hành mãi như vậy  
Mọi việc làm chân chánh  
Do đó thân người nữ  
Được chuyển thành thân nam.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe xong, tùy hỷ lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Do đâu chúng sinh được  
Khởi phát tâm Bồ-đề  
Đạt bậc không thoái chuyển  
Cho đến thành Chánh giác?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Không nói pháp Tiểu thừa  
Chỉ nêu tuệ thù thắng  
Do vậy chúng sinh được  
Khởi phát tâm Bồ-đề.  
Hoặc còn một chút ít  
Các khổ trong hành tướng  
Nêu bày cho chúng sinh  
Điều ấy không thể có.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu vui mừng, ngợi khen, lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Vì sao thấy các bệnh  
Mà dấy khởi tâm Từ?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Quán thân là hư vọng  
Nơi ấy không tham đắm  
Đây là thuốc thế gian  
Nhờ vậy thoát hoạn nạn.  
Do đấy người bệnh được  
Trong chốc lát trừ diệt  
Nhân đó khởi tâm Từ  
Cho nên diệt khổ hoạn.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi Thế Tôn:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Do đâu chúng sinh thấy  
Mọi đói khát hiện có  
Thấy đều được dứt trừ  
Thân no, vui đầy đủ?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Thường bố thí ăn uống  
Lại giảng nói chánh pháp  
Vì thế chúng sinh thấy  
Đói khát tự nhiên diệt.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Do đâu được xa lìa  
Chấp thường và chấp đoạn  
Ở trong khoảng giữa ấy  
Cũng không hề trụ chấp?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Không duyên dựa phân biệt  
Vượt trên lời thế gian  
Biết các pháp bình đẳng  
Chứng đắc không nhiễm vướng.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi Thế Tôn:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Do đâu thấy việc ác  
Trói buộc thế gian này  
Bỏ tất cả các cõi  
Đạt được nghiệp thanh tịnh?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Thân cận tri thức thiện  
Khởi phát tâm Bồ-đề  
Do đó xa hành ác  
Làm thanh tịnh trí Phật.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ khen ngợi và hỏi Đức Thế Tôn:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Do đâu trí hành tướng  
Tất cả đều không có  
Trong pháp không chân thật  
Mà dứt mọi nghi ngờ.  
Duyên đâu được biện tài  
Phân biệt được các câu  
Biết hành nơi muôn loài  
Như thế mà nói pháp?  
Làm sao nơi bốn luân  
Luôn an trụ trong đó  
Không rơi vào tán loạn*

*Mà được chốn vắng lặng?  
Tu tập Đầu-đà nào  
Thực hành các khổ hạnh  
Mà không có hối ác  
Lại không còn phiền não?*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Chúng sinh chấp tướng hành  
Nói nghĩa như dợn nắng  
Rõ không, vô ngã rồi  
Nên đạt các biện tài.  
Thấu nghĩa thật, tối thắng  
Là xa lìa tám nạn  
Đầy đủ cả bốn luân  
Trí thiện xảo Bồ-tát.  
Được các hạnh Đầu-đà  
Mà không theo hành khổ  
Biết tự ngã là không  
Lại không có nghi, hối.  
Các pháp như hư không  
Rõ rồi không tham đắm  
Thấu tỏ nghĩa diên đảo  
Nên thành tựu Phật đạo.*

Bồ-tát Vô Sở Hữu vui mừng, dùng kệ hỏi:

*Bậc đầy đủ các trí  
Khéo nói những lời này  
Con vui theo nơi đây  
Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
Nghe rồi đạt chốn tĩnh  
Nên không trụ nơi đâu  
Làm sao phát Bồ-đề  
Mà gọi là tối thượng?*

Đức Thế Tôn vì nhằm giải thích nên dùng kệ đáp:

*Nghe thế rồi phát tâm  
Tâm phát mà chẳng trụ*



Chúng sinh thù thắng ấy  
 Sẽ tu hạnh Bồ-đề.  
 Nếu hành hóa như vậy  
 Không nơi chốn trụ, chấp  
 Mau giác ngộ Bồ-đề  
 Giống như người bắn tên.  
 Đây là nói ba hành  
 Nếu thấu đạt như thật  
 Như bản tánh tịch tĩnh  
 Không tu tập Bồ-đề.  
 Nếu trong có âm thanh  
 Giảng nói nơi thế gian  
 Mọi âm thanh đều không  
 Nên biết là chẳng thật.  
 Không thật, nên không phát  
 Hành cũng không thủ đắc  
 Nếu biết được như vậy  
 Là tu hạnh Bồ-đề  
 Dùng vô hành mà hành  
 Cũng không khai mở, cạn  
 Đã biết không chốn giác  
 Thì hành không thủ đắc.

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại dùng kệ hỏi:

Bạc đầy đủ các trí  
 Khéo nói những lời này  
 Con vui theo nơi đây  
 Xin hỏi Đấng Thế Tôn.  
 Do đâu xả các thân  
 Không còn các thứ khổ  
 Bình đẳng đến các cõi  
 Nên bỏ hành thọ mạng.  
 Lại nằm nghiêng bên phải  
 Hoặc là ngồi kiết già  
 Hoặc lại đứng thẳng dậy

*Hoặc phải nên chấp tay.  
Lúc nói pháp mẫu nhiệm  
Bát-nhã ba-la-mật  
Pháp hết thấy chư Phật  
Là pháp tịch, chẳng trụ.  
Hoặc khi thấy thành Phật  
Hoặc khen ngợi các pháp  
Thuyết giảng pháp hiện có  
Định tâm ý lắng nghe.  
Nên bỏ thân mạng này  
Đời sau thọ thân khác  
Bất cứ sống nơi đâu  
Đều phát tâm Bồ-đề.  
Điều phục niệm mê lầm  
Nhất niệm chánh trú, định  
Làm sao bỏ thân mạng  
Lại hiện được thân thông?  
Mong Phật giải thích cho  
Trí tuệ trụ vô biên  
Ở đây biết lược qua  
Như chỗ nói điều phục?  
Các công đức đạt được  
Nhiều không thể nghĩ bàn  
Đều đầy đủ thù thắng  
Và đều được thành tựu.  
Như Lai vì con nói  
Như thật có tướng như  
Nếu nghe công đức này  
Nên cúng dường tất cả.  
Hộ trì mười điều thiện  
Không nghi nơi pháp không  
Đầy đủ bốn phạm hạnh  
Tất cả đều thành tựu.  
Sáu căn không tham nhiễm  
Và tất cả ba cõi*

Hết thấy được tự tại  
 Chỗ nghe không sinh nghi.  
 Pháp hữu vi hiện có  
 Nên biết đều như ảnh  
 Biết được như vậy rồi  
 Ảnh ấy chẳng hữu vi.  
 Không hữu vi, không ảnh  
 Không nói, không phân biệt  
 Không suy nghĩ, nêu bày  
 Không keo kiệt, bố thí.  
 Trong vô vi, không ảnh  
 Không phân biệt nói năng  
 Không suy nghĩ, ngôn thuyết  
 Không trì giới, phá giới.  
 Trong vô vi, không ảnh  
 Không nêu, không phân biệt  
 Không suy nghĩ, ngôn thuyết  
 Không tranh, không nhẫn chịu.  
 Trong vô vi, không ảnh  
 Không nêu, không phân biệt  
 Không suy nghĩ, ngôn thuyết  
 Không lừa, không tinh tấn.  
 Trong vô vi, không ảnh  
 Không nêu bày, phân biệt  
 Không suy nghĩ, nói năng  
 Không loạn cũng không định.  
 Trong vô vi, không ảnh  
 Không nêu bày, phân biệt  
 Không suy nghĩ, nói năng  
 Không ngu cũng không trí.  
 Đến lúc không ảnh rồi  
 Thì không có chỗ thấy  
 Đã không còn chỗ thấy  
 Nên gọi là không ảnh.  
 Cũng chẳng không có mắt

Mắt ấy tịnh, không cấu  
Không vật gì trong ấy  
Không vật, nên chẳng thấy.  
Thanh tịnh nên không vật  
Không tên, không thanh tịnh  
Mắt thanh tịnh như vậy  
Thanh tịnh không chỗ thấy.  
Ảnh hiện có, không có  
Không có cũng lại không  
Không ấy ở trong không  
Nơi các thứ phiền não.  
Hiện không, vị lai không  
Hoặc nam hay là nữ  
Nay không, vị lai không  
Chúng giống như hư không.  
Không suy nghĩ, phân biệt  
Nếu biết được như thế  
Thì không còn tham đắm  
Lìa các thân trụ chấp.  
Đốc cầu pháp chư Phật  
Như hư không vô biên  
Không có chốn để trụ  
Không trụ, không duyên dựa.  
Tùy ý mà đi lại  
Như bậc Đại Bồ-tát  
Nên biết phương tiện này  
Không tham vướng ba cõi.  
Nên hành hạnh Bồ-đề  
Tâm cùng với thân miệng  
Thường làm vì chúng sinh  
Không biết thể hư không.  
Giống như việc ép dầu  
Khi thấy họ đang làm  
Không ở nơi biên vực  
Khiến trú pháp bất động.

Chẳng trụ ở chốn nào  
Luôn luôn thấy chúng sinh  
Chịu bao nhiêu thống khổ  
Mà khởi tâm thương xót.  
Nên hành hạnh Bồ-đề  
Nói rõ cho chúng sinh  
Tướng chân như như thật  
Khiến lìa nẻo hữu vi.  
Giác ngộ chỗ chân thật  
Điên đảo nên không trí  
Không bền cho là bền  
Trong thân tướng không bền.  
Người ngu si tham đắm  
Thân này luôn chuyển thay  
Nhờ ăn uống, trao đổi  
Chẳng vì mình, vì người.  
Hư vọng, chịu mệt mỏi  
Lúc tiếp cận với lạc  
Cũng không nhớ ân đức  
Không ân, niệm suy kém.  
Phải nên mau xả bỏ  
Khổ đau trong sinh tử  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Vị lai không thủ đắc  
Trong sinh tử nhiều dục  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Vị lai không thủ đắc  
Sinh tử thọ dục lạc  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Vị lai không thủ đắc  
Sinh tử nhiều hỷ lạc  
Nơi chốn không bến bờ

*Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Vị lai không thủ đắc  
Nương theo nơi thân này  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Vị lai không thủ đắc  
Lưu chuyển trong sinh tử  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Vị lai không thủ đắc  
Mê muội trong sinh tử  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Đương lai không thủ đắc  
Khiến thân này thọ lạc  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Đương lai không thủ đắc  
Khiến thân này thọ khổ  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Đương lai không thủ đắc  
Nuôi dưỡng nơi thân này  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Đương lai không thủ đắc  
Thân này khởi ngã sở  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Đương lai không thủ đắc  
Ái dục cùng lưu chuyển  
Nơi chốn không bến bờ  
Nay cũng chẳng thủ đắc.  
Đương lai không thủ đắc  
Như không thật, không vật*

Điên đảo luôn dối lừa  
Mê lầm pháp hữu vi.  
Đời ngu, dối như thế  
Như trẻ con khờ khạo  
Bị kẻ khác dối lừa  
Ngu, không trí như vậy.  
Bị việc giả lừa dối  
Ngu tối không thật biết  
Vì không biết, không thật  
Nên thọ khổ hư vọng.  
Ý si khởi tưởng độc  
Tự nhiên nơi thân mình  
Tự nhiên, tự hợp khổ  
Cũng như làm việc ác.  
Sau tự nhận hình phạt  
Tâm nghĩ rồi mới nói  
Thân tạo việc chẳng thiện  
Suy xét không thật có.  
Nói năng cũng không thật  
Âm thanh không quá khứ  
Quá khứ cũng lại không  
Quá khứ ta đâu nói?  
Cũng không có thật tướng  
Nếu biết rõ như thế  
Thân tâm xúc như vậy  
Tức giới hạnh đầy đủ.  
Không sinh các cõi ác  
Bốn loại kệ nơi đây  
Xưa đã tạo mười ức  
Từ xưa trong các đời.  
Cầu Bồ-đề thù thắng  
Ta nghe các kệ này  
Chưa từng đọa các ác  
Sẽ được gặp chư Phật.  
Bậc hùng trong loài người

*Lần lượt trong quá khứ  
Ta gặp Phật Nhiên Đăng  
Được gặp gỡ như thế.  
Nên sau được thọ ký  
Vì chúng sinh thuyết pháp  
Đời sau trụ trí Phật  
Ta không còn chấp giữ.  
Kẻ ngu không thọ giáo  
Các chúng sinh căn độn  
Mù tối không trí tuệ  
Diệt hết nhân duyên khổ.  
Trao truyền, chẳng muốn nhận  
Vô trí không thọ lãnh  
Chúng sinh ưa pháp nhỏ  
Không chọn lấy pháp lớn.  
Nếu được vui thế gian  
Và giải thoát thế gian  
Luôn sinh mất thế gian  
Trao truyền mà không nhận.  
Được nghe kệ này rồi  
Hoặc đã trụ như thế  
Ở đời không phân biệt  
Ta ở trong thế gian.  
Tịch tĩnh không đắm vương  
Nên thoát khỏi các khổ  
Được an vui bất động.*

Bấy giờ, trong chúng hội có vị “Chưa điều phục, oán thù hại người”, từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, bày vai bên phải, suy nghĩ như thế này: “Ta nên dùng vật gì để cúng dường Đức Thế Tôn? Ngài là bậc đầy đủ Pháp thân không thể dùng một ít phẩm vật để cúng dường. Như Lai là bậc đức lớn đầy đủ Pháp thân, còn ta thì ở trong thế gian có nhiều tối tăm, chướng ngại. Nay gặp Thế Tôn và nghe pháp chính yếu của Ngài giải thích cho Bồ-tát Vô Sở Hữu, ta không còn chướng ngại đối với tất cả pháp, đã dứt trừ tối tăm, chiếu sáng nơi thế gian, tự thấy chính mình đã phát sinh Thiên nhãn, đạt



được năm thông, thoát khỏi các thứ khổ não, thấy y phục mình đang mặc đều có máu bẩn. Nếu ta đem y phục này dâng phủ lên trên chỗ Đức Thế Tôn, chỉ sợ không xứng đáng với sự thọ nhận của Đức Như Lai, cúi xin oai thần của Phật khiến cho con lại có được phẩm vật cúng dường tối thắng, vì cúng dường Đức Thế Tôn phải nên dùng phẩm vật như vậy. Pháp thân với đức lớn và tối thắng của Ngài, chúng sinh khó đạt được đầy đủ.” Kẻ có tâm xấu ác, khó điều phục, thù oán hại người ấy, khởi nguyện như vậy: “Ta muốn tin tưởng vào thần thông đức lớn của Như Lai.” Đương khi suy nghĩ thì trong tay trái tự nhiên có một hộp hoa trời, mềm mại, tươi tốt hơn các loại hoa của chư Thiên, còn nơi tay phải thì tỏa ra các loại hương trầm thơm ngát, tự nhiên lại có các y phục trên, dưới đều đầy đủ, nên vô cùng vui mừng hớn hở, nên càng cầu tin vào thần thông đức lớn của chư Phật. Khi ấy, người này liền thấy chư Phật nơi vô lượng thế giới khắp mười phương đều phóng ra ánh sáng.

Lúc này, vị ấy lại suy nghĩ: “Ôi! Chư Phật thật không thể nghĩ bàn! Thần thông đức lớn thật không thể lường tính, không gì sánh bằng. Nguyện cho các chúng sinh tin vào đức lớn của chư Phật.” Sau khi tự thân tiếp xúc hạnh nguyện đều đạt được, vị ấy liền đem “y thượng y hạ” dâng phủ lên trên Đức Phật, lại dùng thiên hoa tung lên chỗ Phật ba lần, cảnh trên cảnh dưới biến thành lọng hoa ở giữa hư không. Tự nhiên nơi vị ấy lại sinh thêm một hộp hoa, lại cũng sinh thêm y thượng y hạ đầy đủ nơi thân, nên vị ấy càng vui mừng khôn xiết, bèn suy nghĩ: “Nếu Phật cho phép ta dùng hoa này dâng lên vô lượng Đức Phật và đem các thứ y phục này tung phủ lên chư Phật để cúng dường, cho ta sinh niềm tin, xin chư Phật Thế Tôn chớ khiến ta có ý hối tiếc mà sự bố thí không thành tựu.” Liền nghe trong không trung có tiếng nói: “Này thiện nam! Ông nên dâng cúng tất cả các Đức Như Lai. Này thiện nam! Hết thấy chư Phật đều đồng một Pháp thân. Chư Phật, Thế Tôn đối với các pháp, đối với các vật, không hề có tâm ganh ghét. Này thiện nam! Chư Phật, Thế Tôn thọ dụng phước báo, đối với các vật không hề tham đắm.” Vị ấy lại nghĩ: “Nay Đức Thế Tôn đã chấp thuận rồi!” tức thì đem các thứ hoa và y phục từ xa tung lên dâng cúng vô lượng chư Phật, Thế Tôn, thấy các hoa ấy ở phía trên chư Phật tạo thành lọng hoa trụ giữa hư

không, còn y thì ở phía trước chư Phật, nên vô cùng vui mừng sung sướng, đánh lễ nơi chân và hôn vào chân Đức Thế Tôn. Vị ấy lại thấy tự thân mình đánh lễ chư Phật và Đức Phật Thích-ca Mâu-ni. Bấy giờ, chư Thế Tôn và Đức Phật Thích-ca Mâu-ni đều dùng tay phải xoa lên đầu ông ta và nói: “Này thiện nam! Ông nay đã được vô lượng phước báo.”

Vị ấy bèn đứng dậy, chỉ còn thấy Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai, liền thưa:

–Bạch Thế Tôn! Vô lượng chư Phật Thế Tôn nay ở nơi nào mà con không thấy?

Đức Phật bảo:

–Này thiện nam! Đây là Pháp thân, đức lớn của chư Phật, đầy đủ sự mẫu nhiệm vô sở đắc ông nên tin như vậy.

Người ấy lại nghĩ: “Ôi! Chư Phật thật không thể nghĩ bàn! Có sắc tướng như vậy để thấy được thể của pháp rộng lớn.” Liền đánh lễ sát chân Phật, đi quanh theo hướng bên phải ba vòng, rồi đứng qua một bên, chắp tay bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con là kẻ có tâm xấu ác, khó điều phục, ôm lòng thù oán hại người, cúi xin Thế Tôn khiến cho chúng hội ở đây biết rõ những điều con đã làm. Bạch Thế Tôn! Vì những chúng sinh này nên con xin nói rõ như vậy. Các vị nghe rồi tất sẽ lìa bỏ mọi sự xấu ác như thế. Như con trước đây là kẻ độc ác, hung dữ, nên các chúng sinh trông thấy liền sợ hãi bỏ chạy. Bạch Thế Tôn! Sáng sớm nay con đã giết hại mười người đàn ông, gom họ lại một chỗ, rồi dùng răng cắn sâu vào cổ để hút máu. Bạch Thế Tôn! Khi ấy, con bị say máu người, tâm ác càng tăng, lại muốn tìm người để sát hại. Nhưng trong lúc tìm kiếm ở thành Vương xá, con đi dần về hướng Đông bắc, thấy trong phía thành ấy có nhiều người đi bộ trên đường, con liền từ xa vội quay mặt đứng tránh, vì sợ họ trông thấy con thì kinh hãi mà bỏ chạy. Bạch Thế Tôn! Lúc này mọi người ra khỏi thành đều cùng đi đến núi Tỳ-phú-la. Sau khi lên núi, con lại thấy có vô số trăm ngàn chư Thiên hiện diện cùng khắp mọi nơi. Bạch Thế Tôn! Khi ấy con không thấy một ai có thể sánh với ánh sáng, công đức, hình sắc, thân tướng nơi Đức Thế Tôn. Bạch Thế Tôn! Con tự thấy thân mình thật là ti tiện, hết sức dơ bẩn, xấu ác, hèn kém,

chẳng ra gì cả, tự chê trách mình với đời sống xấu ác thật không lợi ích gì đối với mọi người. Con là kẻ hạ tiện, xấu ác, dơ bẩn nhất, hung dữ nhất, chẳng ai bằng. Bạch Thế Tôn! Khi ấy, con chán ghét thậm tệ tự thân cùng hết sức hổ thẹn. Nếu đại địa này có thể dung nạp, thì con chui vào ngay. Bỗng dưng con nghe trên không trung phát ra âm thanh: “Này thiện nam! Ông nên tin tưởng vào đức lớn nơi Pháp thân của chư Phật, thì sẽ lìa được loại thân xấu ác, thấp kém.” Nghe rồi con liền suy nghĩ: “Nơi gốc của chánh niệm là nhớ nghĩ về đức lớn nơi Pháp thân của chư Phật.” Lúc nhớ nghĩ như vậy, con lại nghe trên không trung có tiếng nói: “Này thiện nam! Ông phải nên chăm chú quan sát kỹ Đức Thế Tôn. Khi quan sát như vậy thì ông sẽ hội nhập vào trong thể tánh của chư Phật, sẽ sinh tâm tin và được chứng đắc.” Bạch Thế Tôn! Khi ấy, con bèn chấp tay, hết sức chăm chú để chiêm ngưỡng Thế Tôn, liền thấy nơi các lỗ chân lông của Đức Thế Tôn hiện ra hoa sen lớn, do các loại ngọc báu tạo thành, có vô lượng màu sắc. Những hoa sen ấy như bánh xe lớn, từ nơi thân xuất hiện, ở giữa đài hoa đều có chư Phật với đầy đủ các tướng như Đức Thích-ca Như Lai, đang an tọa trên tòa, đầy khắp cả hư không, không một chúng sinh nào có thể gây trở ngại, cả ánh sáng của mặt trời cũng không ngăn ngại. Bạch Thế Tôn! Khi ấy, con vui mừng tốt bậc, cho đấy là diệu lực nơi thân thông của chư Phật, nên sinh tâm thanh tịnh, vì đã thấy Phật Thế Tôn. Khi quan sát như vậy, con liền thấy trong các thế giới hiện có, không đâu là không có Phật giảng nói pháp, thâm phục hóa độ các Bồ-tát, với các pháp không chấp, không tạo tác, không có phiền não, rỗng lặng, không sở hữu, vô ngôn, vô thuyết, không có chỗ trụ. Bấy giờ có vô số vô lượng trăm ngàn chúng sinh phát tâm Bồ-đề, xa lìa pháp điên đảo, tin tưởng nơi pháp không, không thể nêu bày, an trú trong Bồ-đề qua nhiều ức kiếp. Khi quán như vậy, con không còn biết ngày, đêm, nửa tháng, một tháng, một năm. Con cũng được nghe pháp Bát-nhã ba-la-mật, không có nơi chốn đấm nhiễm, dứt bật mọi ngôn thuyết. Nghe pháp này rồi, con đối với tướng của các pháp hiện có, không còn chấp vướng, không còn luận bàn, không còn thấy thân mình, không biết, không thủ đắc, cũng không có nơi chốn. Đang khi đó, có hình tướng của Đức Như Lai xuất hiện trước mặt con, con liền tự

thấy mình cùng thấy chư Phật, trở lại nhập trong thân của Đức Thế Tôn mà không thấy thân Thế Tôn có tăng giảm, cũng không thấy trú xứ của Đức Thế Tôn có tối tăm hay sáng tỏ.

Phật nói:

–Này thiện nam! Đây là oai lực từ nơi đại thần thông của chư Phật Như Lai.

Vị ấy bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con nay không còn nghi ngờ về diệu lực nơi đại thần thông của Phật. Vì không còn nghi, nên con thấy vô lượng chư Bồ-tát thân đều màu vàng ròng, có đủ ba mươi hai tướng của bậc đại nhân, đem các thứ âm nhạc, vô số hương hoa tươi đẹp, rất đáng ưa thích dâng lên lễ bái cúng dường Đức Thế Tôn, dùng hương hoa ấy tung rải lên trên chỗ Đức Phật xong, nghe Bồ-tát Vô Sở Hữu hỏi pháp rồi, thấy đều hết mực vui mừng, xưng tán và lui ra. Bạch Thế Tôn! Lúc này con suy nghĩ: Đây là oai lực nơi thần thông của chư Phật, không một chúng sinh nào có thể nhận biết được về biên vực lớn lao của uy lực ấy. Con lại suy nghĩ về thần thông của chư Phật, trong khi đang tìm cầu, con nghe thấy các chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, tám bộ chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Khẩn-na-la, Ca-lâu-la, Ma-hầu-la-già... tất cả trong đại chúng cùng nói kệ:

*Biết tĩnh lặng tối thắng  
Không đắm nhiễm chốn nào  
Nên thoát tất cả khổ  
Được an vui bất động.*



## KINH VÔ SỞ HỮU BỒ-TÁT

### QUYỂN 2

Bạch Thế Tôn! Khi ấy, con lại thấy các đại chúng đang nghe pháp đã dùng hoa và các vật báu của hàng trời, người, tung rải lên trên chỗ Phật cùng các Bồ-tát. Nghe pháp xong, các vị lại đem các thứ âm nhạc, vô số y phục đủ màu sắc cúng dường Đức Thế Tôn, dùng các loại y phục che phủ lên trên Đức Phật, rồi trở về chỗ cũ cùng lãnh hội pháp. Lúc này, con lại suy nghĩ: “Hay thay! Thân thông của chư Phật không hề bị chướng ngại, con suy xét, tin tưởng, tùy thuận mà thực hành.” Bạch Thế Tôn! Lãnh hội pháp vô ngại của Thế Tôn nói, con liền giác ngộ và nói kệ:

*Khi con biết tịch tĩnh  
Không có chỗ chướng ngại  
Liên thoát tất cả khổ  
Được quả vị bất động.*

Bạch Thế Tôn! Bấy giờ, nơi không trung, con thấy thân tướng Đức Như Lai và nghe rõ tiếng nói: Này thiện nam! Chớ có hồ nghi. Ông nên tin vào thân thông của chư Phật, dốc lòng cầu để có sự tin tưởng, hội nhập. Này thiện nam! Ông ở mãi trong nẻo luân hồi, ngu si, không hiểu biết, luôn bị lừa dối nên thọ nhận các khổ não.

Bạch Thế Tôn! Khi nghe lời nói ấy, con rất mực sợ hãi đến rợn người, liền nhất tâm tư duy cầu đạt thân thông Phật. Trong lúc tư duy, con thấy các thứ cây cỏ, rừng rậm, các loại cây lớn nhỏ trong tam thiên đại thiên thế giới đều nở rộ hoa trái, màu sắc tươi đẹp, hương thơm tinh khiết, rất đáng ưa thích, các hàng Trời, Người và A-tu-la... trong thế gian dùng các hoa ấy tung rải lên chỗ Phật, cúng dường xong họ liền biến mất, không còn hiện bày. Lại có các thứ quả, tỏa hương thơm ngào ngạt, không gì sánh bằng, con thấy Đức Thế Tôn, tay trái cầm bát, lấy các thứ quả ấy bỏ đầy trong đó. Lại

thấy từ nơi rốn của Đức Thế Tôn hóa ra các vị Bồ-tát, lấy những quả trong bát kia dâng cúng cho vô lượng chư Phật Thế Tôn ở vô số thế giới khắp cả mười phương, nơi mỗi bình bát của các Đức Thế Tôn kia đều đầy ấp những quả. Khi chư Phật Thế Tôn ấy thọ thực, con thấy từ trong rốn của các vị lại hóa ra các Bồ-tát, toàn thân màu vàng ròng, các tướng đều trang nghiêm. Con lại thấy trong các thế giới đó, có các vị Bồ-tát và những chúng sinh dùng các thứ trái cây dâng lên cúng dường. Cúng dường xong, họ ăn trái cây ấy, ăn xong, con thấy họ đều biến thành thân tướng Như Lai đi đến những thế giới khác không có Phật. Ở đó, họ giảng nói pháp yếu Bát-nhã ba-la-mật, giáo hóa tạo mọi thành tựu đầy đủ cho vô lượng chúng sinh được trụ vào quả vị Bồ-đề, ở trong pháp của chư Phật luôn siêng năng tu tập. Vì để giảng nói pháp nên các vị ấy biến mất, nhưng quả trong bát của Như Lai vẫn đầy như cũ. Con lại thấy quả ấy từ trong bát tuôn ra, cung cấp cho tất cả chúng sinh ở thế gian tự thân đều được no đủ, khiến họ đều đến chỗ Phật đảnh lễ nơi chân, nhiễu quanh theo phía tay phải ba vòng, rồi cung kính chắp tay, đứng về một bên. Ở chỗ Đức Thế Tôn, Bồ-tát Vô Sở Hữu giải thích về pháp tướng, họ đều nhất tâm lắng nghe, ghi nhận, liền không còn những kiến chấp, những hiểu biết sai lầm.

Bạch Thế Tôn! Con cũng được nghe như vậy, tùy thuận hành theo những điều chỉ dạy ấy. Con biết như vậy: Thân con cùng với Phật và đại chúng đây đều là “không”, không thể nêu bày. Khi con suy nghĩ như vậy, thì có một vị Phật nói với con: “Này thiện nam! Đây là thần thông, đức lớn của chư Phật.” Khi đó, tưởng về ngã và các thứ tướng khác có được ở nơi con thấy đều vắng lặng, không còn vui mừng, cũng không khiếp sợ. Con chỉ tin vào thần thông của chư Phật và tư duy: “Nguyện cho các chúng sinh chưa tin thì được tin nhập, chưa độ thì được hóa độ.” Con lại phát tâm: “Nguyện cho các chúng sinh đối với thần thông của Phật đều được viên mãn, không hề thiếu.” Lúc này, con cũng không có tưởng về chúng sinh, nhưng đối với thần thông của Phật, tâm tin của con không thể bị hủy hoại. Vì muốn thành tựu đầy đủ cho các chúng sinh và đại chúng ở đây, nên con nói như vậy: “Ôi! Thần thông, đức lớn của chư Phật thật là hiếm có nay con mới thấy. Mà thần thông của Phật không hề tăng

giảm.”

Bấy giờ, con lại thấy nơi giữa hư không có Đức Phật nói với con: “Này thiện nam! Dốc lòng cầu thêm tâm tin vào thần thông của chư Phật.”

Bạch Thế Tôn! Lúc đó, con nhất tâm tin vào thần thông của chư Phật. Khi nhất tâm suy nghĩ, con liền thấy rõ diệu lực nơi thần thông của chư Thế Tôn. Tất cả chúng sinh tức là một chúng sinh, một chúng sinh tức là tất cả chúng sinh, nhưng con cũng không thấy tất cả chúng sinh đó.

Bạch Thế Tôn! Khi ấy, con nghĩ như vậy: Thần thông của chư Phật là không thể nghĩ bàn. Như con thấy thần thông lớn của Phật thì không gì bằng. Con muốn có được đầy đủ thần thông đức lớn của chư Phật. Khi con cầu như vậy, liền chuyển đức tin của mình vào sự chuyên niệm, tư duy, tác chứng, khiến được tăng trưởng rộng lớn. Bạch Thế Tôn! Bấy giờ, con thấy tam thiên đại thiên thế giới này với bốn phương hiện có núi Tỳ-phú-la. Phật và bốn chúng, các hàng Trời, Người, A-tu-la cùng các thế giới khác đều biến thành biển cả thanh tịnh, không như, hoàn toàn không có tướng khác.

Bạch Thế Tôn! Lúc đó, con lại nghĩ: Ôi! Thần thông của chư Phật là như vậy. Bạch Thế Tôn! Khi con nghĩ về thần thông của Phật thì liền thấy Đức Thế Tôn an tọa ở trong nước mà không bị ướt, lại thấy quả Am-ma-la và quả Bồ-đề không chỗ nào bị khuyết hư, các quả ấy nhiều quanh Phật ba vòng, đứng trước Phật mà nghe pháp. Phật giảng nói về thần thông lớn của chư Phật... Khi nghe pháp thì những quả ấy biến thành hình Bồ-tát, đánh lễ Phật rồi ẩn mất, không hiện. Con lại thấy Thế Tôn ở núi Tỳ-phú-la giảng nói pháp cho chúng hội. Lược nói như vậy cho đến thành lửa, thành đốm sáng, thành gió, thành quả đại Tỳ-la, thành đại địa như ngón tay cái.

Tất cả thế gian tức là một thế gian. Một thế gian tức là tất cả thế gian. Các thế gian ấy lại thành không trí, đó tức là chân thể. Lúc này, đối với thần thông của Phật, con tự chứng biết như vậy. Tư duy như thế rồi, con không còn hoài nghi, cũng không kinh sợ, tâm Từ an định.

Bấy giờ, có một Đức Như Lai đứng ở trước con, nói: “Này thiện nam! Ông hành sáu pháp Ba-la-mật được bao lâu mà có thể tin

vào thần thông lớn của Đức Phật ở đây, lại chứng biết bằng sự tư duy sâu rộng?”

Bạch Thế Tôn! Con thưa với Phật ấy: “Sáu pháp Ba-la-mật mà Phật nói, nghĩa là gì?”

Đức Phật ấy nói: “Đó là Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Bát-nhã ba-la-mật. Nay thiện nam! Đó gọi là sáu pháp Ba-la-mật. Thực hành các pháp này rồi thì sẽ chứng nhập thần thông lớn của chư Phật. Ông như vậy là đã chứng được thần thông lớn của chư Phật.”

Lúc đó, con thưa: “Do đây mà các hàng Trời, Người, A-tu-la... trong thế gian sẽ nghe con nói. Đối với các pháp, con đạt được trí vô ngại, xin Đức Thế Tôn chứng minh cho. Đức Thế Tôn hiện biết rõ là con chưa từng tu tập sáu pháp Ba-la-mật mà chứng được thần thông lớn của Phật. Con nay mới nghe giảng nói về sáu pháp Ba-la-mật. Trước đây con ở trong chỗ tối tăm, chẳng thể hiểu biết gì cả. Nay đã được thấy, nghe Đức Thế Tôn giải thích những điều của Bồ-tát Vô Sở Hữu thỉnh vấn, con không còn si ám đối với các pháp, không còn đắm nhiễm nơi các pháp, nơi các ấm, nên nói kệ:

*Con được trí tịch tĩnh  
Lại không có tham đắm  
Nay thoát tất cả khổ  
Hiện được vui bất động.  
Trí tịch tĩnh hơn hết  
Tịch không có chỗ tịch  
Làm thế nào bố thí  
Đã mấy trăm kiếp rồi?  
Con không hành bố thí  
Chứng được tịch hơn hết  
Trong bố thí làm gì  
Thí ấy không phải tịch.  
Trí tịch tĩnh hơn hết  
Tịch không có chốn tịch  
Làm thế nào trì giới  
Đã mấy trăm kiếp rồi?  
Con nay không trì giới*



Đã chứng tịch hơn hết  
 Trong tịch không trì giới  
 Giới cũng không là tịch.  
 Đã biết tịch hơn hết  
 Tịch tĩnh không chốn tịch  
 Làm sao tu nhẫn nhục  
 Đã mấy trăm kiếp rồi?  
 Con nay không tu nhẫn  
 Đã chứng tịch hơn hết  
 Làm sao nhẫn trong tịch  
 Nhẫn cũng không phải tịch.  
 Đã biết tịch hơn hết  
 Tịch tĩnh không chốn tịch  
 Làm sao để tinh tấn  
 Đã mấy trăm kiếp rồi?  
 Con không hành tinh tấn  
 Được chứng tịch hơn hết  
 Dùng tinh tấn trong tịch  
 Tịch diệt không tinh tấn.  
 Đã biết tịch hơn hết  
 Tịch tĩnh không chốn tịch  
 Làm sao tu thiền định  
 Đã mấy trăm kiếp rồi?  
 Con nay không tu thiền  
 Đã chứng tịch hơn hết  
 Dùng thiền định trong tịch  
 Trong tịch không thiền định.  
 Đã biết tịch hơn hết  
 Tịch tĩnh không chốn tịch  
 Làm sao tu trí tuệ  
 Đã mấy trăm kiếp rồi?  
 Con chưa tu trí tuệ  
 Đã biết tịch hơn hết  
 Dùng trí tuệ trong tịch  
 Trong tịch không trí tuệ.

Sao dùng Thí, Giới, Nhẫn  
Tinh tấn, Thiên, Trí tuệ  
Tất cả các Độ đó  
Sao dùng nhiều chỗ hành?  
Con đã dùng vô trí  
Biết được tịch hơn hết  
Trong đó, trí làm gì  
Trong tịch không dùng trí.  
Mong Phật giải thích cho  
Những điều trong các pháp  
Hết thấy trí tự tại  
Phật không gì không biết.  
Thưa hỏi nghĩa ấy rồi  
Đức Thế Tôn giải thích  
Như thật là chân như  
Không tan cũng không hợp.  
Không lấy cũng không bỏ  
Ông nay phải nên biết  
Ở nơi mình và người  
Nên dứt bỏ mọi nghi.  
Biết thân thông Phật rồi  
Liên xa lìa tướng ngã  
Cũng lại không nêu bày  
Tự thân rời vô thượng.  
Biết thân thông Phật rồi  
Tất cả tội đều diệt  
Diệt rồi, phiền não dứt  
Nên gọi là trì giới.  
Đã nghe thân thông Phật  
Đã nói đại thân thông  
Như thật không suy tư  
Nên gọi là nhẫn nhục.  
Đã biết thân thông Phật  
Tâm kia không khiếp sợ  
Lại phát sinh tinh tấn

*Nên gọi là tinh tấn.  
 Biết thân thông Phật rồi  
 Tâm kia không tán loạn  
 Xả bỏ hết thấy tướng  
 Nên gọi là thiền định.  
 Đã biết thân thông Phật  
 Không tham đắm ba cõi  
 Vượt qua các chướng ngại  
 Nên gọi là Trí độ.  
 Thực hành khắp mọi chốn  
 Dùng các Độ điều phục  
 Hiểu biết tất cả Phật  
 Nên gọi thân thông Phật.”*

Khi ấy, “Vị có tâm xấu ác, khó điều phục hại người”, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Mỗi mỗi lời dạy bảo của chư Phật khó mà hiểu rõ. Người có trí tuệ nhỏ bé lại suy nghĩ sâu xa và nói kệ:

*Nếu được nghe, tự chứng  
 Thế nào hiểu thân thông?  
 Kia có thể đầy đủ  
 Pháp sáu Độ như thế.  
 Và các pháp trợ đạo  
 Thế nào thân thông Phật?  
 Sao có Thể tánh thật  
 Kia sao có sắc trụ  
 Làm sao để chứng đắc?*

Đức Thế Tôn dùng kệ trả lời cho “Vị có tâm xấu ác, khó điều phục hại người”:

*Nếu tự mình biết rõ  
 Biết không có chúng sinh  
 Trí trong tất cả pháp  
 Kia là thân thông Phật.  
 Tâm chúng sinh đắm vướng  
 Dạy bảo trong pháp không*

Đó là dạy chúng sinh  
Sẽ được thần thông Phật.  
Tâm chúng sinh tham đắm  
Nên nhất tâm hiểu khắp  
Cũng không nên phát tâm  
Đó là thần thông Phật.  
Các cõi Phật hiện có  
Tức biết một cõi Phật  
Đây kia không cùng nhập  
Đó là thần thông Phật.  
Biết các pháp không sinh  
Nên phát tâm Bồ-đề  
Một chúng sinh, tất cả  
Nên gọi thần thông Phật.  
Nhãn gọi là thần thông  
Thể pháp nhãn cũng dứt  
Vào trong hết thấy pháp  
Cũng không có chỗ trụ.  
Kia trụ thần thông Phật  
Tất cả pháp không nghi  
Không nghi, pháp không sinh  
Do vậy được thọ ký.  
Chúng sinh được thành thực  
Nên cõi Phật thanh tịnh  
Nơi nhiều kiếp tu hành  
Nên được trí của Phật.  
Biết tánh không chư Phật  
Tất cả là tối thượng  
Đạt đến bờ pháp Phật  
Chúng sinh được thành thực.  
Âm thanh Phật, thần thông  
Văn nghĩa đều chứng đạt  
Trong giáo pháp bí mật  
Tức đạt đến bờ giác.  
Rộng lớn không thể giữ

*Cũng không thể biết hết  
Thần thông Phật như thế  
Lại không có biên vực.  
Nếu tự chứng đắc rồi  
Là bố thí tối thắng  
Đứng đầu trong các thí  
Không sinh nơi cõi ác.  
Thực hành thí tất cả  
Lúc thường hành bố thí  
Trí không có phân biệt  
Cũng không có chỗ trụ.  
Đã hiểu lời dạy này  
Không vật gì không bỏ  
Ở trong tất cả đời  
Vì thế bỏ tất cả.  
Nếu đã nghe pháp này  
Nên dứt bỏ tướng ngã  
Đã diệt mọi tham đắm  
Đó là thí tối thượng.  
Nghe rồi không phiền não  
Thân tâm được tịch tĩnh  
Đó là giới tối thượng  
Không còn có gì hơn.  
Ở trong một pháp không  
Không nhẫn, không tranh chấp  
Đó là nhẫn tối thắng  
Trong ấy là vô thượng.  
Đã rõ các pháp không  
Không có tâm khiếp nhục  
Là tinh tấn tối thắng  
Trong đó không gì hơn.  
Nơi không thường chẳng loạn  
Tâm biết rõ tất cả  
Đấy là vui thiền định  
Chỉ thị hiện nơi tiếng.*

Ở trong không chẳng sợ  
Nhất thiết trí dứt tướng  
Lìa phiền não không tỏ  
Đó là trí tối thượng.  
Do vậy hành các Độ  
Hội nhập giáo pháp này  
Nếu biết không nêu bày  
Tức vượt qua các Độ.  
Không hủy hoại các pháp  
Cũng không có bức nào  
Tức biết được chánh pháp  
Trí định không dụng công.  
Không hủy hoại các pháp  
Cũng không có bức bách  
Nên tịch tĩnh, vô tri  
Thí đạt đến bờ giác.  
Nếu không hoại các pháp  
Cũng lại không bức bách  
Đây là giới thù thắng  
Đứng đầu trong các giới.  
Nếu không hủy hoại vật  
Nơi phi pháp cũng vậy  
Như vậy không còn nghi  
Và không đọa đường ác.  
Nếu nhẫn vô tận rồi  
Biết các pháp hữu vi  
Đấy là nhẫn tối thắng  
Lìa hết thấy tranh chấp.  
Thường tu tập nhẫn ấy  
Ngày đêm không ngừng nghỉ  
Thân tự chứng như vậy  
Nên được sắc ưa nhìn.  
Như lúc tu tập không  
Chẳng sinh ý mệt mỏi  
Là tinh tấn hơn hết

Xả bỏ mọi lười biếng.  
Tinh tấn ấy như thế  
Nếu thân tự chứng rồi  
Gọi tinh tấn bậc nhất  
Tất cả không gì hơn.  
Chẳng đả nơi pháp không  
Và pháp thiền tịch diệt  
Đấy là không tối thắng  
Xa lìa các giác quán.  
An vui trong thiền định  
Xả bỏ các phiền não  
Như vậy thân tự chứng  
Tức không có vội vàng.  
Đối với pháp trong ngoài  
Không nương tựa, tham đắm  
Đấy là trí tối thắng  
Không có trí nào hơn.  
Nên quán tất cả pháp  
Là không có xứ trí  
Biết tự chứng như thế  
Không đắm nhiễm thế gian.  
Biết đúng thật như vậy  
Thường hay thí tất cả  
Cũng không thí hết thấy  
Không có chỗ nắm giữ.  
Các pháp không thật có  
Tức là thể các pháp  
Không có gì tự chứng  
Gọi là người có đủ.  
Tư duy luôn trong lành  
Khéo tu pháp bình đẳng  
Không có mọi khiếm khuyết  
Đoạn nghi, soi chiếu khắp.  
Ở trong giới thanh tịnh  
Không có các phiền não

Nếu không có chỗ chứng  
Giới làm sao mà chuyển?  
Giải thoát như hư không  
Lại không có chỗ thấy  
Như hư không thanh tịnh  
Do thế không xét, tạo.  
Không thấy có các pháp  
Mà cầu đạo vô thượng  
Nên vì các chúng sinh  
Chỗ dấy khởi phiền não.  
Chẳng thấy các thân kia  
Lúc chẳng thấy thân ấy  
Phiền não không chỗ buộc  
Giải thoát đều như mộng.  
Lại không chỗ thấy nữa  
Đã không, cũng chẳng thấy  
Nên gọi là như mộng  
Mọi ngôn thuyết như vậy.  
Có không cùng sai biệt  
Quan sát, phân biệt tiếng  
Như không, không thể chấp  
Trì giới và phá giới.  
Cõi thiện và nẻo ác  
Si, hư vọng phân biệt  
Xứ ấy không chân thật  
Giống như ảnh trong gương.  
Phân biệt cho nên thấy  
Nơi kia không thật có  
Thể sắc thật như thế  
Như vậy trong chấp ngã.  
Sĩ phu không thủ đắc  
Trong đã là không có  
Thì ngoài không nắm bắt  
Là giáo pháp như như.  
Do vậy nói là không



Nếu người biết rõ không  
Chắc chứng đạt tịch diệt  
Sắc từ nhân duyên sinh.  
Sắc không có thật thể  
Nếu duyên kia không có  
Sắc kia không có nhân  
Không nhân nên không sinh.  
Bản tánh không: tịch tĩnh  
Không lấy, cũng không bỏ  
Không khác cũng không giống  
Nên chứa pháp không hai.  
Tất cả căn thường nhẫn  
Nếu đạt nhẫn như vậy  
Sẽ mau được thành Phật  
Ta đã biết như thế.  
Gặp được Phật Nhiên Đăng  
Về sau thọ ký ta:  
Ông sẽ được thành Phật  
Như có hàng thiện nam.  
Cùng với hàng thiện nữ  
Biết rõ được như vậy  
Chắc cũng không là khó  
Như có hàng thiện nữ.  
Muốn chuyển đổi thân hình  
Nên biết thân như vậy  
Được đầy đủ sở nguyện  
Dung mạo rất đoan chánh.  
Người thấy sinh hoan hỷ  
Trượng phu, Phú-già-la  
Biết giáo pháp như thế  
Nghĩ đúng và làm đúng.  
Nghe hành trì suy nghĩ  
Gọi trượng phu trí tuệ  
Vì chúng sinh dứt nghi  
Nếu có nhiều chúng sinh.

*Nghi hoặc, ý tán loạn  
Muốn cầu đạt trí tuệ  
Thì cần phải dứt nghi  
Nếu trụ đạo không chánh.  
Khiến họ trụ nẻo chánh  
Các chúng sinh mê tối  
Nên vì họ soi chiếu  
Nếu có sinh nơi đâu.  
Tất cả được sáng tỏ  
Vì chúng sinh yêu thích  
Hiểu biết lời dạy này  
Thọ mạng được dài lâu.  
Các căn đều đầy đủ  
Thường sinh dòng họ quý  
Quyến thuộc đều hòa thuận  
Tùy sinh vào chốn nào.  
Tạo lợi ích tất cả  
Cho các chúng sinh khác  
Khiến trụ vào Bồ-đề  
Nếu nghe các pháp này.  
Hãy mau tự chứng đạt  
Các chúng sinh phải nên  
Thường cung kính phụng thờ  
Nên tạo dựng phước điền.  
Gắng nhận tất cả thí  
Thường làm trượng phu thiện  
Nơi quy kính cho đời  
Ở trước các Đức Phật.  
Là thí hơn hết cả  
Đấng Thế Tôn vô thượng  
Họ gắng làm thí chủ  
Hàng phục các thế gian.  
Nên tạo các ruộng phước  
Nếu nghe pháp như vậy  
Siêng tu mau chứng đắc*

Tất cả lời chư Phật.  
Thuyết giảng trong kinh này  
Hiểu Bồ-đề như vậy  
Như như không phân biệt  
Là giáo pháp lợi ích.  
Nên hành hạnh Bồ-đề  
Trải qua vô số kiếp  
Nghe được giáo pháp này  
Nếu ở trong trời, người.  
Muốn thọ các quả báo  
Mà hay nghe pháp ấy  
Siêng năng tu mau chứng  
Không gì hàng phục được.  
Giáo hóa các chúng sinh  
Nên đối các chúng khác  
Thường có các oai đức  
Trí khéo đạt lợi ích.  
Hành thiện được sống lâu  
Được gặp Phật ra đời  
Hay nghe giáo pháp này  
Pháp chư Phật hiện có.  
Biết không thể nghĩ bàn  
Được làm vị Thanh văn  
Lại được tăng công đức  
Xả bỏ tất cả pháp.  
Bỏ chính cả bản thân  
Để lãnh hội kinh điển  
Nghe rồi nên hiểu rõ  
Pháp này đã giảng nói.  
Là xứ không chốn nói  
Các pháp đều như vậy  
Trong ấy nêu như thế  
Không lấy cũng không bỏ.  
Không được cũng không mất  
Không chỗ nào giữ lại

Là pháp không chỗ trụ  
Chư Phật thời quá khứ.  
Đều thuyết pháp như vậy  
Nếu có Phật vị lai  
Nói pháp cũng như thế  
Khắp mười phương thế giới.  
Chư Như Lai hiện tại  
Chỗ giáo pháp thuyết giảng  
Cũng như vậy không khác  
Nếu có chúng sinh muốn.  
Có thể nói pháp này  
Nên như ta đã nêu  
Như vậy nên biết rõ  
Nếu không hiểu pháp ấy.  
Mà muốn đạt Niết-bàn  
Không bao giờ chứng đắc  
Và nên trụ Bồ-đề  
Đây kia đều đầy đủ.  
Đấy là chư Phật thấy  
Pháp hiện có như thế  
Cùng chỗ thấy như vậy  
Cõi chúng sinh mong cầu.  
Khó mà xuất hiện được  
Nếu biết các pháp này  
Thể chân thật vắng lặng  
Các pháp không có thật.  
Các pháp cũng không có  
Nếu dứt mọi tướng pháp  
Tất cả đều tịch tĩnh  
Đây kia biết như thật.  
Các pháp không chốn đạt  
Chỗ hỏi không có thực  
Chỗ nói không hiện có  
Bấy giờ Đại Bồ-tát.  
Tên gọi Vô Sở Hữu

Nhớ nghĩ đến Như Lai  
Lại hỏi Đấng Thế Tôn  
Chỗ nói pháp như vậy.  
Không thể thấy mà nói  
Ai biết được như thế  
Người chẳng thể nhận biết  
Cùng vô số chư Thiên.  
Và với bốn bộ chúng  
Đều chấp tay ngang ngực  
Chú ý để lắng nghe  
Nghe xong rất vui mừng.  
Mà không có “chỗ đạt”  
Không trí và chốn đạt  
Nhiều chúng trụ ý này  
Nếu có người chưa biết.  
Cũng khởi sinh ưa thích  
Phát tâm ý tinh tấn  
Nên được nghe rồi biết  
Nghe nghĩa thật như vậy.  
Chân trí không phân biệt  
Tất cả đều như mình  
Lại nói thật như thế  
Nghe diệu pháp chư Phật.  
Thấy được đại thần thông  
Đều phát tâm hoan hỷ  
Nên đều được giác ngộ  
Có rất nhiều chư Thiên.  
Và trăm na-do-tha  
Đã biết tự chứng đạt  
Như điều ta đã nói  
Ta nay cùng chúng sinh.  
Những người đến nghe pháp  
Rất nhiều gấp trăm ngàn  
Đã chứng pháp chân thật  
Đều đã cùng hòa hợp.

Xưa hằng hà chỗ Phật  
Đã nghe biết pháp này  
Nghe rồi nay tự chứng  
Đây kia sẽ thành Phật.  
Như ta hiện ở đây  
Nên thuyết pháp như thế  
Không hề có tăng giảm  
Kẻ giết hại người ấy.  
Khi xưa sinh ở đây  
Từng nghe pháp như vậy  
Mà xưa chưa hề có  
Nay ở đây được nghe.  
Vô Sở Hữu giải thích  
Hội nhập thần thông Phật  
Nay nghe biết được nghĩa  
Thấy các đại chúng này.  
Liên nhàm chán tự thân  
Tự thấy mình hèn mọn  
Rõ thần thông của Phật  
Lại thêm tin sâu xa.  
Không thể nghĩ bàn được  
Hội nhập rồi liền đạt  
Phi pháp, không phi pháp  
Đấy là thần thông Phật.  
Bậc vô thượng thế gian  
Biết không phân biệt rồi  
Không có gì thông đạt  
Kẻ hại người: lợi căn.  
Lãnh hội như vậy rồi  
Hướng đến ta mà nói  
Thể pháp của chư Phật  
Tâm chúng sinh ngu độn.  
Vì lưới si che lấp  
Tuy lại được nghe nhiều  
Không biết thần thông Phật

Ta xưa từng gặp Phật.  
 Bạc tối thượng trong đời  
 Biết đại thần thông này  
 Về sau được thọ ký  
 Trải qua tám mươi bốn.  
 Trong a-tăng-kỳ kiếp  
 Ta gặp Phật Nhiên Đăng  
 Do rõ pháp hữu vi  
 Cho có chỗ chứng đắc.  
 Vì thấy chỗ chứng đắc  
 Mà đắm vào tưởng ngã  
 Bị phiền não mê hoặc  
 Không biết thần thông Phật.  
 Do có sự chấp trước  
 Nên trôi lăn sinh tử  
 Thường chẳng rõ bến bờ  
 Ngoài mình nếu không biết.  
 Thần thông Phật như vậy  
 Các vị Đại Bồ-tát  
 Nhiều lúc cũng tham đắm  
 Các vị Bồ-tát ấy.  
 Muốn mau chứng Bồ-đề  
 Thần thông Phật tịch tĩnh  
 Nguyện mau vào giác ngộ  
 Khó điều phục như thế.  
 Gọi là kẻ hại người  
 Được căn trí lanh lợi  
 Nên chứng đắc không khó.

Lúc này, trong chúng hội có vị Thiên tử tên là Vô Phiền, liền dùng hoa Mạn-đà-la của trời rải lên chỗ Đức Phật rồi chắp tay cung kính, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì “Kẻ có tâm xấu ác, khó điều phục hại người” lại được các căn thông lợi, trí tuệ vi diệu mới có thể lãnh hội quyết đoán mau chóng như vậy?

Phật nói với Thiên tử Vô Phiền:

–Thiên tử hãy lắng nghe! Kẻ có tâm xấu ác, khó điều phục, hại người, về đời quá khứ xa xưa, từng trong năm trăm kiếp làm thân rắn độc, thấy vật liền sát hại. Do làm thân rắn độc, nên suốt ngày lẫn đêm, có rất nhiều loài chúng sinh bị rắn giết hại. Vì đói khổ nên rắn ăn tất cả mà vẫn không thể no đủ, ăn xong thì hủy diệt thành tro bụi. Rắn vì tìm ăn nên không hề ngủ nghỉ, thân không an ổn, tâm ác ngày càng lớn thêm. Hoặc trải qua ngày, đêm, nửa tháng, một tháng, hoặc rất nhiều năm, vì tâm ác như vậy nên sau khi chết liền bị đọa vào địa ngục A-tỳ, chịu nhiều khổ não, đủ trăm ngàn kiếp, cho đến vô số kiếp. Nếu ra khỏi địa ngục A-tỳ thì lại sinh trong loài rắn độc, trải qua năm trăm kiếp như vậy, luôn bị làm thân rắn độc. Nếu xả bỏ thân ấy thì lại đọa vào địa ngục A-tỳ, do điều ác được tích tập luôn dấy khởi như thế. Trong đời sau cùng, rắn độc này được rắn mẹ yêu thích, sát hại rất nhiều vật khác để cho con ăn, ăn xong no nê, nên thân được bình yên, liền ngủ nghỉ không biết ngày đêm. Trong lúc rắn con ngủ, thì rắn mẹ giết hại không biết bao nhiêu loài vật khác, số nhiều đến trăm ngàn. Sau khi giết, đem xác các loài trùng kia để xung quanh, hoặc trước miệng rắn con thành đống rất lớn. Rắn này ngủ dậy ăn tất cả, thân được no nên an ổn, lại ngủ suốt bảy ngày đêm. Mẹ nó trong bảy ngày đêm ấy lại sát hại trăm ngàn vật khác, gom thành một đống lớn. Thấy vậy, nó khởi suy nghĩ: Lạ thay! Mẹ ta làm được nhiều việc khó làm, vì yêu mến ta, muốn đem nhiều loài vật khác cho ta ăn, nhưng ta hôm nay ăn không biết chán, ăn cũng không hết, không biết cùng tận. Hiện tại ta không nên mong ăn như vậy. Mẹ ta vì thương yêu ta muốn cho ta luôn được no đủ, ta làm sao báo đáp được công ân ấy? Rắn con sinh tâm Từ ái đối với mẹ, biết chỗ có lợi ích, biết có ân nghĩa, liền sinh tâm thương mến, tâm tạo lợi ích, thấm nhuần nơi bản thân, lại được chút ít tâm nhu hòa, thương nhớ mẹ, liền ngủ nghỉ, thân tâm an ổn. Lúc ấy, những người đi đốn củi đều nhìn thấy nó, liền lấy búa chém rắn ra từng đoạn. Sau khi chết, rắn con sinh làm con trong một gia đình Chiên-đà-la tên là Khí Hư, tâm cũng rất xấu ác. Bấy giờ, tổ phụ của Khí Hư mất, về sau con của Khí Hư làm người thi hành án tử hình, con của Khí Hư lại mất, dòng tộc chấm dứt, không còn ai làm nghề này nữa. Lúc có người mắc tội chết, không còn ai để thi hành án tử hình, vị đại thần



tâu vua: “Đại vương nên biết! Người thi hành án tử hình là Khí Hư, ông ấy có một người con nối nghiệp cha nay cũng mất luôn, hiện tại không có người thi hành án tử hình cho kẻ có tội đáng chết kia.”

Vua hỏi đại thần: “Dòng họ của Khí Hư không còn ai nối dõi chẳng?”

Đại thần tâu: “Hiện nhà của Khí Hư có một người con mồ côi đang thừa kế sản nghiệp của ông cha chúng.”

Vua ra lệnh cho đại thần: “Các ông nên đến đây dẫn hấn về đây cho ta gặp.”

Đại thần nhận lệnh vua, thi hành đưa gã kia tới gặp vua. Thấy nó vua liền bảo: “Này đồng tử! Người nay đã thừa kế công việc của gia đình Khí Hư trải qua mấy đời, vì sao không làm nghề thi hành án tử hình đối với những tử tội?”

Hấn ta tâu vua: “Con xin nghe theo lệnh của đại vương, nhưng người thân của con không cho con làm nghề sát hại. Nếu hôm nay đại vương bảo con phải phục tùng mệnh lệnh, xin đại vương cho phép con về nhà chốc lát rồi con trở lại.”

Nhà vua bảo: “Đồng tử, người nên biết là đã đúng lúc, nhớ cần phải đến đây gấp đấy.”

Hấn ta về đến nhà, giết hại tất cả vợ con và quyến thuộc xong, lại đến cung vua, tâu: “Đại vương nên biết, con đã giết hết người thân của con, nay không còn ai ngăn cản con nữa, mong đại vương ban lệnh cho con thực hành công vụ.”

Tức thời nhà vua trao đầy đủ binh khí nhưng hấn ta không nhận.

Vua hỏi: “Người nay vì sao không chịu nhận binh khí?”

Hấn tâu: “Đại vương! Con nay đã được gọi là kẻ thi hành án tử hình, tự có nanh vuốt, không cần dùng binh khí. Đại vương nên biết! Nếu không có nanh vuốt thì mới dùng đến binh khí. Con nay có đầy đủ nanh vuốt nên có thể thi hành án được. Con dùng răng nhọn hoắt cắn chết kẻ tử tù rồi uống máu nó xong thì thân thể được thấm nhuần, khí lực tăng rất nhiều.”

Ngay lúc đó hấn tóm lấy kẻ tử tội dùng răng cắn cổ, giết chết rồi uống lấy máu, sau đấy khí lực tăng gấp bội, huên hoang oai thế, tâm ác càng gia thêm.

Này thiện nam! Kẻ khó điều phục, sát hại người kia trong thời gian ấy đã giết hại rất nhiều chúng sinh để uống máu, tâm ác độc càng dữ dội, tâm trí thêm hung tợn. Nhờ căn trí thông lợi như vậy, được nghe Bồ-tát Vô Sở Hữu thỉnh vấn Đức Thế Tôn về nghĩa không, đoạn trừ hết các lậu hoặc, không sinh khởi phiền não, phân biệt điên đảo, dứt ý sân hận, tham lam, ganh ghét, tâm không biết ân nghĩa đã được phá trừ, đạt pháp “vô ngôn thuyết.” Người ấy theo Phật nghe giảng nói về pháp, nghe xong trí tuệ được gia tăng, hội nhập nơi cõi thần thông rộng lớn của chư Phật nên có được các công đức thù thắng như vậy.

Lúc này, lại có Đại Bồ-tát Giáo Thị, từ chỗ ngồi đứng dậy, pháp phục chỉnh tề, bày vai bên phải, gối phải quỳ sát đất, chấp tay hướng về Đức Thế Tôn nhằm thưa hỏi. Lúc Bồ-tát chấp tay, nhờ thần lực của Phật, nên các loài hoa sống trên cạn và dưới nước thủy đều nở rộ, sắc hương tươi đẹp thơm ngát hiện có đầy nơi tay của Bồ-tát, nên hết sức vui mừng, do tâm hoan hỷ bèn dùng các thứ hoa ấy tung rải lên chỗ Đức Phật ba lần như vậy, rồi bạch Phật:

–Hiện tại Kẻ khó điều phục, sát hại người này đã từng phát tâm Bồ-đề chăng?

Phật nói:

–Này thiện nam! Ông nên đến nơi Kẻ khó điều phục, sát hại người kia mà hỏi, kẻ ấy sẽ vì ông mà nói rõ.

Khi ấy, Bồ-tát Giáo Thị chấp tay hỏi vị kia:

–Thưa Nhân giả! Ông đã từng phát tâm Bồ-đề rồi chăng?

Người ấy đáp:

–Này thiện nam! Nay biết là tôi đã phát tâm Bồ-đề trong sạch, không cấu nhiễm. Như tôi lãnh hội về thần thông lớn của Phật, tức là đã đoạn trừ các điều ác, lại được nghe Đức Phật giải thích về những điều do Bồ-tát Vô Sở Hữu đã thưa hỏi. Nghe như vậy rồi thì tin nhận, nhớ nghĩ, quan sát không còn nghi ngờ.

Đức Thế Tôn nói:

–Tất cả pháp là không, không ngã, không sinh, không diệt, không có cảnh giới, không có nơi chốn của cảnh giới, không có nơi chốn của hư không. Đối với những nơi chốn như vậy thì muốn dấy khởi tâm nào và lấy gì để lãnh hội?

Bồ-tát Giáo Thị lại hỏi vị ấy:

–Thưa Nhân giả! Ông đã lấy gì để hoàn thành tâm Bồ-đề cho chúng sinh?

Vị ấy đáp:

–Này thiện nam! Tôi trong vô lượng kiếp không thể nghĩ bàn, đối với các chúng sinh không khởi tâm sân hận, hạt giống Bồ-đề đã thành thực nơi số lượng kiếp như thế rồi, lại tạo mọi thành tựu đầy đủ cho các chúng sinh. Này thiện nam! Ví như hư không dung nạp được rất nhiều nơi chốn thứ loại, pháp Phật cũng dung nạp vô lượng đối tượng như vậy. Nếu có sự tin nhận thì người ấy có thể thành thực và tạo mọi thành tựu trọn vẹn cho tất cả chúng sinh, không đi theo đường tà, làm các việc ác. Này thiện nam! Tôi đã vì lợi ích, an lạc cho hết thảy muôn loài nên làm nhân duyên nương tựa. Nay hưởng về ông mà nói điều chân thật, Phật tự chứng biết. Nếu như Đức Thế Tôn không thọ ký cho tôi, thì tôi ở nơi đạo giác ngộ sẽ tự mình thọ ký. Vì sao? Vì tôi đã tin tưởng hội nhập nơi chủng tử của Bồ-tát, đã an trú vào pháp tín nhẫn, không nghi, lầm, ở trong cảnh giới đại thần thông của chư Phật. Đó là chỗ các Bồ-tát không còn chấp trước, dùng sự phát tâm Bồ-đề làm căn bản. Khi tâm Bồ-đề đã dần dần tăng trưởng thì sẽ chứng đắc quả vị giác ngộ và thành tựu Nhất thiết trí, sẽ nhận biết rõ pháp của chư Phật, lần lượt thành tựu đầy đủ cho vô lượng chúng sinh, nên đối với đạo Bồ-đề cũng sẽ thành tựu, lại an trú trong pháp bất động của Bồ-tát. Này thiện nam! Như vậy, như vậy không sai khác, người thực hành như vậy mong phát sinh các tướng, nhưng các chúng sinh có tâm chán lìa các tướng nên không còn nghi ngờ, mong được hội nhập vào cõi thần thông lớn của Phật, tự thấy mình được chút ít thần thông. Vì sao? Vì thần thông của chư Phật là vô lượng. Này thiện nam! Chư Phật, Thế Tôn ở nơi cảnh giới đại thần thông đều có thể quyết đoán, hiểu rõ trọn vẹn. Các vị Bồ-tát nếu chưa đạt được pháp nhẫn thì chỉ nên tín, hành. Nếu các vị Bồ-tát đã đạt được pháp nhẫn tức là đã vào được một phần nơi cảnh giới thần thông của Phật.

Lúc này do diệu lực từ thần thông của Phật, đại địa chấn động đủ sáu cách tạo mọi sự an lạc, không một chúng sinh nào sợ hãi, tất cả các thứ âm nhạc không tấu mà vang lên, từ trên hư không, mưa

xuống các loại hoa như: Ưu-bát-la, Bát-đầu-ma, Câu-vật-đầu, Phân-đà-lợi... Cũng từ trên hư không, vô số áo trời quý giá tự hiện ra, treo lơ lửng, lại đốt các thứ hương thơm hiện có nơi cõi trời, người. Hết thấy chúng sinh hiện có trong tam thiên đại thiên thế giới kể cả chúng Bồ-tát rất nhiều, không thể kể hết, tất cả đều lấy các thứ hoa ấy tung rải lên chỗ Đức Phật để cúng dường, ba lần như vậy xong rồi cúng dường nơi chúng hội. Lúc này lại có mười sáu ức trăm ngàn nado-tha hoa sen giống như bánh xe, từ dưới đất vọt lên, trong mỗi đài sen có một vị Bồ-tát an trụ, thấy đều gồm đủ ba mươi hai tướng tốt. Các vị Bồ-tát từ hoa sen bước xuống, lại dùng hoa ấy tung rải lên chỗ Phật để cúng dường, xong thì đều chấp tay cung kính hương về phía Phật mà đứng yên.

Bấy giờ, Bồ-tát Giáo Thị thừa oai thần của Đức Phật, hỏi các vị Bồ-tát kia:

–Này thiện nam! Các vị từ đâu đến?

Các vị Bồ-tát kia trả lời:

–Chúng tôi ở trong vô số thế giới nơi khắp mười phương đến, đã từng cúng dường, phụng sự vô lượng các Đức Phật, nghe pháp xong và tới nơi đây.

Bồ-tát Giáo Thị lại hỏi:

–Này thiện nam! Các vị nghe pháp gì vậy?

Các vị Bồ-tát kia đáp:

–Chúng tôi cũng nghe Đức Thế Tôn giải thích những điều mà Bồ-tát Vô Sở Hữu thưa hỏi. Cũng giống nơi đây, Đức Thích-ca Như Lai giảng nói pháp, giải thích hoàn toàn giống nhau không thêm, không bớt. Vị Bồ-tát kia thỉnh vấn Đức Phật cũng tên là Vô Sở Hữu. Đức Phật kia thuyết giảng cũng lại như vậy, không dấy khởi phiền não, đoạn trừ mọi nghi hoặc, khiến tạo ra ánh sáng, được gần gũi chư Phật, đạt được trí nhất thiết, pháp ấy là tối thượng, không gì sánh bằng.

Lúc này, đại chúng đều sinh tâm cho là ít có, thấy cùng suy nghĩ: Các vị Bồ-tát kia đã khéo được làm thân người, được thọ mạng, được gặp Phật ra đời, được tùy thuận nơi chư Phật, được nghe Bồ-tát Vô Sở Hữu thưa hỏi Phật về các pháp như vậy, tin tưởng, hội nhập phụng hành, không tương, không thủ đắc, không dấy phiền

nào. Bạch Thế Tôn! Chúng con ngày nay đạt được lợi ích lớn, khéo được làm thân người, được thọ mạng. Hiện tại, chúng con đã nghe Bồ-tát Vô Sở Hữu thưa hỏi và Đức Phật đã giải thích, chúng con nghe rồi thì tin hiểu, không còn nghi ngờ, đạt được chỗ tự chứng. Nay chúng con được biết về Nhất thiết trí rồi, cũng sẽ vì tất cả chúng sinh tạo mọi lợi ích rộng khắp như vậy. Chúng con ngày nay, giả sử phải dùng tất cả các vật báu đầy khắp trong tam thiên đại thiên thế giới để bố thí, cũng không báo được ân đức của Bồ-tát Vô Sở Hữu. Bồ-tát Vô Sở Hữu không hiện thân, nhưng lại thỉnh vấn Như Lai về pháp tịch tĩnh, có thể đoạn trừ ý tưởng nghi lầm, điên đảo của vô lượng chúng sinh. Chúng con hiện tại phải nên làm gì để cúng dường bậc Bồ-tát không hiện thân này?

Lúc này, Bồ-tát Vô Sở Hữu nói:

–Các vị thiện nam! Các vị nếu nghe các pháp như vậy mà có thể tin hiểu, tức là đã thực hiện việc cúng dường bậc nhất đối với chư Phật và Bồ-tát rồi. Chỗ thỉnh vấn của tôi nay đã được Phật giải thích, nếu các vị đạt được chốn không nghi lầm, chốn không phiền não bức bách, thì lúc thành tựu đạo quả Bồ-đề lại vì các chúng sinh mà tạo mọi lợi ích. Như có chúng sinh còn chấp trước, Bồ-tát sẽ chỉ dẫn khiến họ được giải thoát, như vậy cũng là hóa độ được “Kẻ có tâm ác, oán thù hại người, khó điều phục kia.” Đó là từng ấy việc tôi đem thỉnh vấn Đức Như Lai. Tôi hiện đã hiển bày giáo pháp của chư Phật, chiếu sáng đến mọi cõi vô minh mờ mịt.

Lúc này, Kẻ có tâm ác sát hại người, khó điều phục thấy được thân thông rộng lớn của chư Phật rồi, vị ấy đã thấu rõ, không còn chấp có trên dưới, tâm được điều thuận, không còn vui buồn.

Khi Bồ-tát Vô Sở Hữu nói lời này thì Kẻ có tâm ác, sát hại người, khó điều phục ấy liền từ chỗ mình bay lên hư không và nói:

–Này các vị thiện nam! Hết thấy các pháp giống như huyễn hóa, không chân thật, chỉ do phân biệt tạo tác. Thật thể của các pháp là như như bất động, không có điên đảo. Vì vậy các vị đối với các tướng đã được kiến lập hiện có, các thứ tướng như thế là tướng không thật, là tướng điên đảo, chẳng phải là tướng có thật. Do đó, hiện tại các vị đạt đến chỗ không còn nghi hoặc, cũng sẽ đạt được biện tài vô ngại. Sau khi các vị đã thoát khỏi mọi nghi lầm, nên lúc

cầu đạo Bồ-đề không cần nương nhờ người khác, tự thể luôn được giác ngộ tất cả.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo:

–Này các thiện nam! Lành thay! Lành thay! Như lời các vị đã nói.

Khi ấy, Kẻ có tâm ác, khó điều phục hại người thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con nay đã được thọ ký, mong Đức Thế Tôn khen ngợi: Lành thay! Như vậy là Đức Thế Tôn đã thọ ký cho con, tức đại chúng ở đây đều có được sự vui mừng, tâm ý hoan hỷ, phát tâm thù thắng, không còn sợ hãi. Bạch Thế Tôn! Con nay không thấy có pháp nào là hoan hỷ hết mực. Tất cả pháp đều không có nhớ nghĩ, không có chân thật, vì phân biệt mà phát sinh, vì phân biệt mà có trang nghiêm, giống như huyễn hóa, như mộng, như vòng lửa xoay mãi. Con đối với các pháp ấy đã hiểu biết rõ như vậy, cũng giống như Đức Thế Tôn đã vì Bồ-tát Vô Sở Hữu thỉnh vấn mà giải thích, con nay cũng tùy thuận, tức là không tùy thuận.



## KINH VÔ SỞ HỮU BỒ-TÁT

### QUYỂN 3

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền mỉm cười, ánh sáng màu vàng rờng từ kim khẩu phóng ra, lên đến cõi Phạm thế tỏa chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới, vây quanh Phật ba vòng rồi nhập vào đỉnh đầu.

Khi ấy, trong chúng hội có một vị Bồ-tát tên là Bất Nhiễm, từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, bày vai bên phải, gối bên phải quỳ sát đất, chắp tay hướng về Đức Phật, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nay Thế Tôn mỉm cười là do nhân duyên gì? Chư Phật, Như Lai nếu mỉm cười thì chẳng phải là không có duyên cớ, xin Đức Thế Tôn giảng nói để chúng con được lợi ích, an vui.

Phật bảo Bồ-tát Bất Nhiễm:

–Này thiện nam! Vào đời vị lai, trải qua tám mươi chín trăm ngàn a-tăng-kỳ kiếp, Vị tâm xấu ác, oán thù hại người, khó điều phục ấy sẽ thành Phật hiệu là Lợi Thượng Công Đức, gồm đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiên Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn xuất hiện ở đời.

Này thiện nam! Vị tâm xấu ác oán thù hại người khó điều phục ấy sau khi mạng chung sẽ sinh lên cõi trời Đâu-suất, ở chỗ Bồ-tát Di-lặc thọ mạng tùy ý. Khi Bồ-tát Di-lặc hạ sinh, thì vị ấy làm bậc đại trưởng giả, tài sản vật báu vô lượng, hưởng đầy đủ tất cả phước báo. Trong hai mươi ngày đêm, vị ấy cúng dường Đức Thế Tôn Di-lặc cùng chúng Thanh văn. Thấy cảnh vật trang nghiêm nơi cõi Phật của Đức Thế Tôn Di-lặc, vị ấy nguyện cầu, vì muốn cho cõi Phật được thành tựu đầy đủ mọi thứ trang nghiêm, nên vị ấy cùng các quyến thuộc thỉnh mời Đức Thế Tôn Di-lặc cùng chúng đại Thanh văn để cúng dường tất cả các thứ vật dụng cần thiết. Suốt ba tháng, vị ấy cung kính tôn trọng dâng cúng đầy đủ hết thảy. Lại dùng một

tám vải trắng dài tám mươi khuỷu tay để vẽ hình Đức Như Lai Di-lặc cùng với quanh cảnh trang nghiêm của cõi Phật kia. Sau khi vẽ xong, vị ấy dâng cúng Đức Như Lai Di-lặc, rồi phát nguyện: “Nhờ công đức này, nguyện cho cõi Phật của con cũng sẽ được đầy đủ tướng trang nghiêm như cõi Đức Thế Tôn Di-lặc Chánh Đẳng Giác hôm nay. Nguyện cho các chúng Thanh văn nơi cõi Phật của con được đầy đủ trí tuệ. Nguyện cho các vị Bồ-tát nơi cõi Phật con đạt được vô lượng trí tuệ.”

Phát nguyện xong, vị ấy dùng hoa bằng vàng và bạc tung lên cúng dường Đức Như Lai Di-lặc rồi thưa: “Chúng con sẽ tinh tấn như vậy, cũng sẽ làm cho cảnh giới của chư Phật được trang nghiêm, thành tựu đầy đủ như vậy. Như khi xưa, Đức Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni thuộc chủng tộc họ Thích là hàng vương tộc hơn hết, vì con mà thị hiện tướng ánh sáng chiếu khắp, khiến cho vô lượng, vô số chúng sinh thành tựu đầy đủ quả vị Bồ-đề. Cũng như Đức Thế Tôn Di-lặc với nhiều chúng Bồ-tát. Lại như Đức Như Lai Lợi Thượng Công Đức ở trong hội thứ nhất, có vô lượng chúng Bồ-tát đều được thọ ký, chứng đắc pháp nhẫn. Ở trong hội thứ hai, các chúng Bồ-tát đắc pháp nhẫn lại càng tăng thêm vô lượng. Ở trong hội thứ ba, các chúng Bồ-tát đắc pháp nhẫn lại càng tăng thêm vô lượng. Với phương tiện như vậy Đức Như Lai Lợi Thượng Công Đức Ứng Chánh Biến Tri sẽ có các chúng Bồ-tát như thế. Đức Như Lai Lợi Thượng Công Đức đó chỉ dạy khiến cho các chúng Bồ-tát đạt được lợi ích, an vui, hành theo thế nguyện, được mới phát tâm rồi, đều khiến thành tựu Nhất thiết trí, cho đến chứng quả Bồ-đề.”

Này thiện nam! Sau khi gặp Phật Di-lặc xuất hiện ở đời, vị có tâm xấu ác hại người oán thù khó điều phục ấy sinh vào bất cứ nơi đâu cũng được thọ mạng vô lượng, chỉ trừ trong thời gian ở quả vị Nhất sinh bổ xứ thì thọ hai mươi tuổi. Ở đó, trong một ngày, vị ấy đã nhận đủ tất cả nghiệp ác, vô lượng khổ não. Từ đó về sau, vị ấy tinh tấn tu tập, cho đến khi thành tựu quả vị Bồ-đề Chánh đẳng Chánh giác rồi thì thọ mạng vô lượng. Sau khi Phật ấy diệt độ thì chánh pháp trụ mãi ở thế gian, không có đời xấu ác. Còn ngày nay ở cõi của ta, chúng sinh đua nịnh xấu ác, miệng nói lời thô ác, không có trí tuệ, khó vào đạo, bị ma dẫn dắt, ta dù có nói pháp giáo hóa nhưng



các chúng sinh đó cũng khó hiểu, khó chứng nhập, lãnh hội.

Này thiện nam! Ở trong cõi Phật kia không có các hoạn nạn, không có các thứ ma và người làm việc ma, chỉ có đông đảo các chúng sinh thuộc hàng lợi căn, thông minh cho nên khi Phật Lợi Thượng Công Đức giảng nói giáo pháp, các chúng sinh ấy chỉ dùng một ít công đức mà được mở bày tỏ ngộ.

Bấy giờ, trong chúng có Bồ-tát tên là Vô Chương Tịnh Nguyệt, từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, quỳ gối phải chầm đất, chấp tay hướng về Đức Phật, vì muốn giải trừ mối nghi cho mình và đại chúng ở đây, nên Bồ-tát dùng kệ hỏi Thế Tôn:

*Con xin hỏi Thế Tôn  
Bậc trí tuệ vô ngại  
Vì để dứt trừ nghi  
Cho mình và đại chúng.  
Nay người lợi căn ấy  
Do đâu ở chúng này  
Trước đây giết nhiều người  
Nay thọ ký Bồ-đề.  
Xin Thế Tôn giảng nói  
Nghịệp xưa của vị ấy  
Trải qua ức số kiếp  
Thường ở nơi cõi ác.  
Tích tụ trong nhiều kiếp  
Vì si ám che lấp  
Nên trong trăm ức kiếp  
Thường chịu nhiều loại khổ.  
Lưu chuyển nơi sinh tử  
Địa ngục lửa hừng hực  
Ngục Đại hô, A-tỳ  
Quán nghịệp ấy như vậy.  
Trong sinh tử lại tăng  
Thọ thân rắn độc ác  
Gặp ai cũng giết hại  
Tái sinh trăm ức đời.  
Chịu nhiều thứ đau khổ*

*Trải qua trăm ức kiếp  
Được sinh làm loài người  
Lại làm kẻ sát hại.  
Nay được gặp Thế Tôn  
Lợi căn liền phát sinh  
Sớm đoạn các phiền não  
Phát tâm hướng Bồ-đề.  
Nhờ Phật thọ ký cho  
Nơi a-tăng-kỳ kiếp  
Sẽ thành Phật Thế Tôn  
Hiệu Lợi Thượng Công Đức.  
Việc xưa của vị ấy  
Xin Thế Tôn giảng nói  
Những việc làm như vậy  
Quả báo của ác, khổ.  
Do đấy, ức số kiếp  
Chịu đủ các thứ khổ  
Hoặc có tạo nghiệp thiện  
Xin Thế Tôn cũng nêu.  
Các việc làm thuở xưa  
Nghiệp ác cùng bất thiện  
Thế Tôn đều biết rõ  
Xin Ngài giảng nói cho.  
Đại trượng phu đoạn nghi  
Vì con và chúng sinh  
Cùng muôn loài vị lai  
Nghe lời Phật chỉ dạy.  
Nếu có tâm nghi ngờ  
Nơi pháp này có nghi  
Xin Thế Tôn dứt trừ  
Hiện tại Lương Túc Tôn.  
Thâu tóm các chúng sinh  
Đối với thiện nam ấy  
Hạnh nghiệp xưa như vậy  
Xin Thế Tôn giảng nói.*

Bấy giờ, Phật bảo Bồ-tát Vô Chướng Tịnh Nguyệt:

–Lành thay! Lành thay! Thiện nam! Ông nay vì muốn đoạn trừ nghi hoặc cho tất cả đại chúng, nên hỏi Như Lai về nghĩa như vậy. Nay thiện nam! Ông hãy lắng nghe, khéo nhớ nghĩ. Ta sẽ giảng nói về chuyện của thiện nam kia, khi xưa đã tạo các nghiệp, thọ bao thứ khổ não, trải qua trăm ngàn na-do-tha kiếp. Các ông nghe rồi nên tin Như Lai, chớ có lo sợ, nhất tâm phụng trì lời Như Lai giảng nói.

Khi ấy, Bồ-tát Vô Chướng Tịnh Nguyệt bạch Phật:

–Cúi xin Đức Thế Tôn vì chúng con mà giảng nói.

Phật bảo:

–Này thiện nam! Ta nhớ về thời xa xưa, sau khi Phật Nhiên Đăng Như Lai Ứng Cúng, Chánh Biến Tri diệt độ, trải qua chín mươi ức na-do-tha kiếp có Phật xuất hiện ở đời hiệu là Pháp Ý Hỷ Vương, đầy đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Đức Phật ấy thọ mạng sáu mươi tám ngàn năm. Trong chúng hội thứ nhất của Đức Phật ấy, có sáu mươi hai ức trăm ngàn chúng Thanh văn, các Đại Bồ-tát nhiều gấp đôi số đó. Thế giới của Đức Phật ấy tên là Phạm chủ, kiếp tên là Thanh tịnh ý. Như Lai Pháp Ý Hỷ Vương sống vào kiếp ấy. Vì sao kiếp đó tên Thanh tịnh ý? Vì kiếp đó thường có Như Lai và các Bồ-tát xuất hiện ở đời nên gọi là Thanh tịnh ý.

Này thiện nam! Vào thời Như Lai Pháp Ý Hỷ Vương trụ trong kiếp ấy, thiện nam khó điều phục oán thù kia làm vua tên là Hàng Oán, thỉnh Như Lai cùng các Tỳ-kheo Tăng và Bồ-tát để cúng dường tất cả vật dụng suốt ba tháng. Từ Đức Như Lai đó, vua nghe pháp, phát tâm Bồ-đề cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trồng các căn lành, lại gặp được trăm ngàn chư Phật. Ở bất cứ nơi đâu cũng thường tu phạm hạnh, đạt được sự hiểu biết sâu rộng, hết sức tinh tấn, đắc bốn Thiền định. Nhờ căn lành này nên vua lại gặp Đức Như Lai Kim Cang Diệm Quang, ở chỗ Đức Phật ấy, vua xuất gia tu đạo, thực hành phạm hạnh, siêng năng tinh tấn, hành pháp Đầu-đà, thường sống nơi vắng vẻ, thanh tịnh, tụng đọc mười ngàn bộ kinh Đại thừa, cũng chứng đắc bốn Thiền, bốn Định vô sắc và năm Thần thông.

Này thiện nam! Đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri Kim Cang Diệm Quang có mười ức các chúng Tỳ-kheo đều là A-la-hán, lại có tám mươi bốn ức triệu trăm ngàn các chúng Bồ-tát, thường theo Thế Tôn, đều đắc các pháp nhãn, Đà-la-ni, chuyển bánh xe pháp bất thoái, thông hiểu pháp sâu xa, nhập vào vô biên môn Đà-la-ni, khéo hội nhập Tam-muội Vô biên pháp giới hải ấn, thần thông tự tại, tâm trụ vững chắc, hiển bày thể tánh nơi thân trụ trì của chư Phật, thường hành tâm Từ bi đối với các chúng sinh.

Này thiện nam! Nơi chúng Bồ-tát của Đức Phật ấy có một Tỳ-kheo Bồ-tát tên là Lợi Ích Thượng đứng đầu trong hàng Pháp sư, khéo giảng nói về diệu nghĩa của pháp, chỉ dạy, tạo lợi ích an vui, khiến cho các Bồ-tát đạt được đầy đủ công đức không thể nghĩ bàn. Vị ấy làm thị giả, thường luôn ở bên Đức Thế Tôn, giống như Tỳ-kheo A-nan ngày nay, đều có thể thọ trì các kinh.

Này thiện nam! Đối với hàng triệu trăm ngàn bài kinh của Đức Như Lai Tự Tại Vương giảng nói, Bồ-tát Lợi Ích Thượng đều có thể thọ trì và giải thích về ý nghĩa cho triệu triệu trăm ngàn Bồ-tát.

Này thiện nam! Thuở ấy, Đức Như Lai Tự Tại Vương Ứng Chánh Biến Tri thọ hai vạn tuổi. Vì các chúng Bồ-tát, Thanh văn và vô số chúng sinh, Đức Phật ấy đã giảng nói pháp, giáo hóa suốt trong hai vạn năm. Sau đó, ở trong đại chúng Bồ-tát, Tỳ-kheo, chư Thiên, Ma, Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn... Đức Phật ấy bảo Bồ-tát Lợi Ích Thượng: “Này thiện nam! Ông nên thọ trì pháp Bồ-đề vô thượng của ta đã tu tập hơn triệu trăm ngàn ức kiếp chẳng thể nghĩ bàn. Vào đời sau cùng, vì nhằm khiến cho hàng trời, người tăng trưởng căn lành, hộ trì pháp này, làm cho giáo pháp Bồ-đề của Như Lai rực sáng, trụ mãi ở đời, ông nên thọ trì giảng giải, biện biệt. Này thiện nam! Vào cuối đêm ấy, chư Phật Như Lai sẽ nhập Niết-bàn.”

Nghe Phật sắp vào Niết-bàn, Bồ-tát Lợi Ích Thượng buồn bã, từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, bày vai bên phải, quỳ gối phải sát đất, chắp tay hướng về Đức Phật, nói kệ:

*Xin đấng Lương Túc trụ một kiếp  
Vì lợi ích trời, người thế gian  
Con nay khuyến thỉnh Đức Thế Tôn  
Xin chỉ dạy giáo pháp vi diệu.*

Bạc Đạo Sư trí sâu thanh tịnh  
 Trụ nơi công đức hạnh thù thắng  
 Đáng thấy khắp điều phục trời, người  
 Bạc đại thân thông, xin trụ mãi.  
 Nếu nghe Đạo Sư nhập Niết-bàn  
 Chư Thiên, loài người... đều lo buồn  
 Xin Đạo sư thương xót chúng sinh  
 Trụ thêm ở đời để chỉ dạy.  
 Con cùng trăm ngàn các chúng sinh  
 Bị bao thứ khổ luôn bức bách  
 Đều do Đạo Sư xướng diệt độ  
 Đều do Phật sắp nhập Niết-bàn.  
 Đáng Điều Ngự điều phục muôn người  
 Cúi xin Thế Tôn trụ mãi mãi  
 Vì lợi ích trời, người, thế gian  
 Nên con khuyến thỉnh Phật Thế Tôn.

Khi ấy, vì muốn tạo lợi ích cho chư Thiên và loài người nên  
 Đức Thế Tôn dùng kệ đáp lại Bồ-tát Lợi Ích Thượng:

Ta đã vì đời tạo lợi ích  
 Chỉ dạy đầy đủ các giáo pháp  
 Khiến các Bồ-tát được đầy đủ  
 Trụ pháp vô lậu của chư Phật.  
 Nên quyết định vào cuối đêm nay  
 Ta sẽ nhập Niết-bàn vô dư  
 Nay ta giao ông giáo pháp này  
 Khiến trụ mãi, sau ta diệt độ.  
 Đại chúng nghe nói lời ấy xong  
 Các Bồ-tát thấy đều chấp tay  
 Cùng nhau chiêm ngưỡng Đức Như Lai  
 Buồn khóc rơi lệ và cùng thưa:  
 Cúi xin Đáng Lưỡng Túc xót thương  
 Con cùng trăm ngàn các chúng sinh  
 Phật diệt độ rồi, ai làm Phật?  
 Bạc tôn quý trên các thế gian

*Thương xót nên an ủi mà nói:  
Nơi hàng trời, người trong thế gian  
Ta diệt độ Tỳ-kheo chớ buồn  
Sau ta lại có Phật xuất hiện  
Có Bồ-tát tên Công Đức Phần  
Tu hành chứng đắc Trí vô lậu  
Ở đời vị lai sẽ làm Phật  
Hiệu là Trí Diễm Lương Túc Tôn  
Ta nay khuyên ông nên biết rõ  
Vì muốn thâm giữ giáo pháp này  
Như pháp ấy được giảng nói rộng  
Vì hàng trời, người ở thế gian  
Được nghe Thế Tôn nói như vậy  
Túc thì an ủi lại nói tiếp:  
Sức đại thần thông rất kho ấy  
Pháp không thâm nhận đều thâm nhận  
Ta là Bạc Đạo Sư tôn quý  
Nay đều thâm nhận trong chánh pháp  
Sẽ giảng nói rộng giáo pháp ấy  
Ta sẽ xả thân cùng thọ mạng  
Không còn tham đắm thân mạng này  
Để giữ gìn giáo pháp Như Lai  
Người nào không tham đắm thân mình  
Mới có thể hộ trì chánh pháp.*

Này thiện nam! Bấy giờ Đức Phật ấy đã an ủi khiến cho tất cả đại chúng ở đó đều hoan hỷ. Nói pháp và hiển bày oai lực xong, quá nửa đêm, Phật nhập Niết-bàn.

Này thiện nam! Sau khi Đức Thế Tôn vào Niết-bàn, vị Bồ-tát ấy giảng thuyết đầy đủ tám mươi bốn ngàn pháp môn, tùy thuận như vậy để tạo mọi thành tựu đầy đủ cho muôn loài, khiến hàng triệu trăm ngàn chúng sinh sẽ đạt được quả vị Chánh đẳng Chánh giác, hướng chi là người đã trụ trong thừa Thanh văn, thừa Bích-chi-phật, đã lưu chuyển trong sinh tử từng gieo trồng căn lành.

Này thiện nam! Sau khi Đức Phật kia vào Niết-bàn, chánh pháp diệt rồi, thì trong thời kỳ tượng pháp có nhiều Tỳ-kheo giảng

nói về “hữu” có thể chứng đắc “hữu”, cho là có thể diệt. Họ đối với các kinh điển không ưa thích thọ trì, lại sinh phỉ báng.

Này thiện nam! Bấy giờ trong cõi Diêm-phù-đề có một vị vua tên Dũng Kiên Lực, phước báo rộng lớn. Lúc ấy, vị Tỳ-kheo Bồ-tát Lợi Ích Thượng đến hoàng cung của vị vua ấy để giảng nói pháp Phật. Bồ-tát giảng thuyết giáo pháp bí mật của Như Lai. Nhà vua nghe xong liền sinh tâm kính trọng đối với Tỳ-kheo Lợi Ích Thượng và phát tâm cầu đạo quả Bồ-đề vô thượng cùng hết lòng cúng dường Tỳ-kheo ấy. Vị Tỳ-kheo này vì muốn giáo hóa tất cả chúng sinh nên luôn thọ nhận mọi sự cúng dường khắp nơi, không sinh tâm chán nản, hối tiếc và mệt mỏi. Nhà vua cúng dường vị Tỳ-kheo ấy xong, đầy đủ trong ba tháng lại cùng với tám vạn bốn ngàn thể nữ, mỗi người tự trang điểm, đem các hương hoa, âm nhạc, chuỗi ngọc, hương xoa, y phục..., các thứ như vậy đến để cúng dường Tỳ-kheo. Vị Tỳ-kheo này cùng với tám ngàn năm trăm đồ chúng thường theo hầu, tất cả đều đạt quả vị Không thoái chuyển đối với đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này thiện nam! Lúc ấy vị oán thù hại người khó điều phục kia cũng là Tỳ-kheo tên Tịch Định Oai Nghi, khéo giảng nói pháp chính yếu, thông thạo Tổng trì, đầy đủ mười ngàn thứ kinh điển, trì tụng thông suốt, có thể phân biệt rộng các kinh, thường thuyết giảng về ý nghĩa của pháp ít ham muốn, biết đủ. Vị Tỳ-kheo Tịch Định Oai Nghi ấy đã chứng bốn Thiên, lại được năm Thần thông, bốn Định vô sắc, có nhiều đệ tử, số lượng đến năm trăm, thường theo gần gũi với thầy, cũng đều có oai nghi thắng hạnh như vậy.

Bấy giờ, Tỳ-kheo Tịch Định Oai Nghi thấy Tỳ-kheo Bồ-tát Lợi Ích Thượng thì không vui không mừng, mà sinh tâm xấu ác, khởi ý sân hận, hiện ra sắc ác, ở trước đại chúng, nói như vậy: “Như Tỳ-kheo kia thì có hạnh Bồ-đề ở chỗ nào? Có pháp của chư Phật ở chỗ nào? Tọa hạnh như vậy đối với thế gian oai nghi còn không có, huống là sẽ chứng được trí tuệ thù thắng.”

Nhưng mọi người đều hướng về và tin theo, không ai có thể hủy hoại được uy tín của Tỳ-kheo Bồ-tát Lợi Ích Thượng. Khi ấy, Tỳ-kheo Tịch Định Oai Nghi sân hận lại càng tăng thêm, từ đó hầu như ông không còn muốn gặp vị Tỳ-kheo kia và cho: Mình không hài

lòng khi thấy việc ác ấy. Nếu vị Tỳ-kheo ấy hành theo tà kiến tất khiến mọi người đều hành theo điên đảo. Đến chỗ vắng lặng, muốn nhập Tam-muội nhưng do có sân hận nên ông ta không thể thuận nhập, huống lại có thể an định. Do sức giận dữ bộc phát mạnh mẽ như vậy, nên các thứ thiền định Tam-muội và năm Thần thông đạt được tất cả đều bị mất. Vì tâm thô ác như thế nên Tỳ-kheo Tịch Định Oai Nghi bị bệnh nặng.

Bấy giờ, Tỳ-kheo Bồ-tát Lợi Ích Thượng suy nghĩ: “Nếu như vị Tỳ-kheo này thật là hiếm có, nhưng lại sinh tâm sân hận, độc ác, bất thiện hết sức, ta nên bày tỏ sự thương xót nhằm tạo lợi ích khiến vị ấy được nghe giáo pháp sâu xa.

Lúc này, Tỳ-kheo Bồ-tát Lợi Ích Thượng cùng với năm ngàn các chúng Bồ-tát, quyển thuộc cùng bay vút lên hư không, trụ trên ấy xong, bèn nói kệ:

*Ở chốn tự tánh nói Bồ-đề  
Muốn không phân biệt, không hủy hoại  
Người hiểu việc này nên thuyết giảng  
Đạt được an lạc, chứng Bồ-đề.  
Tự tánh của sân như Bồ-đề  
Thế Tôn đã nói lời này rồi  
Người nào hiểu pháp hành như vậy  
Là chúng Bồ-đề vô thượng tôn.  
Thị hiện ngu si như Bồ-đề  
Bồ-đề, ngu si tánh không khác  
Thị hiện si ấy bằng một hạnh  
Sẽ tỏ Bồ-đề đạo Vô thượng.  
Nếu đã nói rồi các kiến hành  
Và giác ngộ Bồ-đề thắng thượng  
Với người thuyết giảng hai hạnh này  
Thấy hành không thủ đắc Bồ-đề.  
Pháp chư Phật sâu xa vi diệu  
Không dùng “hữu đắc” để nhận biết  
Xa lìa phân biệt, chỗ nương tựa  
Người trí thiện xảo ngộ Bồ-đề.  
Nếu lìa bỏ hết các phân biệt*



Và dùng trì giới thấy ngã mạn  
 Nương vào đa văn mà tự giữ  
 Bỏ tất cả rồi ngộ Bồ-đề.  
 Thà ở tại nhà vui tham dục  
 Nếu nghe pháp này không nghi sợ  
 Tin hiểu lời dạy Bạc Đạo Sư  
 Đối với một hạnh giảng nói rộng.  
 Không dạy pháp này trong xuất gia  
 “Hữu sở đắc” thấy nơi thanh vắng  
 Ở trong tưởng ngã thường chấp trước  
 Khởi niệm ta sẽ chứng Bồ-đề.  
 Đã có động niệm nơi giảng nói  
 Như vậy đều là lưới của ma  
 Nếu biết các pháp như hư không  
 Nên không hề sinh khởi động niệm.  
 Chư Như Lai có pháp như vậy  
 Bạc Thế Tôn đều nói một hạnh  
 Phiền não, Bồ-đề chẳng có hai  
 Không thủ đắc phiền não, Bồ-đề.  
 Nếu không phân biệt dục và sân  
 Cũng không phân biệt về ngu si  
 Là bỏ đây kia, không có hai  
 Giác ngộ Bồ-đề của chư Phật.  
 Nếu không trụ vào “hữu sở đắc”  
 Cũng không có niệm và chẳng động  
 Không sinh tưởng ngã, không chỗ dựa  
 Chứng đắc Bồ-đề đạt an lạc.  
 Là bỏ phân biệt nơi phân biệt  
 Quanh co đối trá và ganh tỵ  
 Vui hành phước đức, giới Đâu-đà  
 Chứng đắc Bồ-đề vô lượng nhĩn.  
 Nếu nghe pháp này không lìa bỏ  
 Lúc nói rộng ra cũng không nghi  
 Sẽ mau thành Bạc Lương Túc Tôn  
 Trí vô thượng thế gian tự tại.

*Hiểu sâu các pháp vi diệu nhất  
Không thể nghĩ bàn, tịch không thuyết  
Nếu người không phá bỏ ngã kiến  
Trong nhiều ức kiếp khó giác ngộ.*

Này thiện nam! Lúc Tỳ-kheo Bồ-tát Lợi Ích Thượng nói kệ này xong, thì nơi không trung có sáu mươi sáu na-do-tha chư Thiên chứng đắc pháp Nhãn vô sinh, lại có sáu mươi hai ngàn chúng sinh phát tâm cầu đạo quả Bồ-đề vô thượng. Bấy giờ, Tỳ-kheo Tịch Định Oai Nghi nghe kệ này rồi, ý không vui mừng, tâm sinh khổ não, bức bách, nên toàn thân sưng vù lên. Vị ấy ngược lại với tâm Từ của Bồ-tát Lợi Ích Thượng, chỉ suy nghĩ về một chút tâm Từ, ngoài ra đều là tâm sân hận. Lúc này, đại địa bèn nứt ra, hiện thân của vị ấy bị đọa vào địa ngục A-tỳ. Ở trong cõi ấy hàng ức na-do-tha trăm ngàn năm, chịu rất nhiều nỗi thống khổ, lúc mạng chung liền thọ sinh nơi loài rắn độc. Như thế lần lượt trải qua nhiều ức na-do-tha đời, đồng thời sinh trong hai cõi ác ấy đến trăm ngàn lần. Vị ấy sinh trong địa ngục Đại a-tỳ, địa ngục Đại khiếu hoán, rồi trở lại sinh vào loài rắn độc. Do những căn bất thiện như vậy, nên trải qua đủ sáu mươi hai ức na-do-tha trăm ngàn kiếp, vì xưa kia đối với Bồ-tát Lợi Ích Thượng có sinh một chút tâm Từ thể hiện qua ánh mắt, nên khi hết bị đọa trong hai cõi ác kia, vị ấy được thọ thân người. Do tâm được huân tập, lại vì thấy rắn độc mẹ mà phát sinh tâm Từ, lại được nghe giáo pháp vô cùng sâu xa vi diệu nên nay đạt được thần thông cùng trí tuệ thù thắng như thế.

Này thiện nam! Ý ông nghĩ sao? Tỳ-kheo Tịch Định Oai Nghi thời ấy đâu phải là người xa lạ, nay chính là Vị khó điều phục oán thù, do từ xa xưa đã tạo nghiệp chướng ấy. Này thiện nam! Ý ông nghĩ sao? Vị Tỳ-kheo Bồ-tát Lợi Ích Thượng thời ấy đâu phải là người xa lạ, nay chính là thân ta, còn vị vua Dũng Kiện Lực thời ấy, đâu phải là người xa lạ, nay chính là Bồ-tát Vô Sở Hữu.

Này các thiện nam! Do xưa kia, vị Tỳ-kheo Tịch Định Oai Nghi ở bên Bồ-tát Lợi Ích Thượng sinh tâm sân hận như vậy, nên phải thọ nhận nghiệp chướng khổ não đáng sợ, khó lường như thế.

Này các thiện nam! Do vậy, nếu có Bồ-tát muốn làm thanh tịnh các thứ nghiệp chướng, thì đối với chư Bồ-tát phải cung kính, tôn

trọng, luôn nghĩ như vị thầy dạy dỗ mình.

Này các thiện nam! Nếu có vị nào muốn cho tự thân không bị hại, lại an trụ nơi quả vị Bồ-tát, thì phải nên tu học như vậy.

Khi Đức Thế Tôn giảng nói phẩm “Kể lại chuyện xa xưa” này, có chín mươi hai na-do-tha trăm ngàn chúng sinh chứng đắc pháp Nhẫn vô sinh, ba mươi sáu ức na-do-tha chư Bồ-tát có thể làm thanh tịnh mọi thứ nghiệp chướng.

Bấy giờ, Vị oán thù hại người khó điều phục ấy, nghe Phật thọ ký cho mình thì rất đổi vui mừng, liền bay lên trụ giữa hư không cao cách đất bảy cây Đa-la và nói kệ:

*Nếu muốn trụ cõi tịnh  
Nên như Đạo sư giảng  
Phải tin lời chư Phật  
Đại thân thông tối thượng.  
Biết thân thông Phật rồi  
Biết chỗ không phân biệt  
Nơi thế gian không có  
Khó có thể đạt được.  
Nếu nghe được kinh pháp  
Vô Sở Hữu nên hỏi  
Khéo tin nhận, chứng nhập  
Tức cúng dường chư Phật.  
Nếu học kinh này rồi  
Thì trừ các tướng hữu  
Bỏ được việc làm ác  
Sẽ gặp các Đạo sư.  
Nếu ai học kinh này  
Thì sẽ gặp chư Phật  
Thân cận các Như Lai  
Như kinh đây nói rộng.  
Đây tức là Thí độ  
Trụ ở nơi Tịnh giới  
Nhẫn nhục và Tinh tấn  
Thiền định cùng Trí tuệ.  
Nếu không có sở đắc*

Nơi ấy chẳng thể nói  
Như điều Thế Tôn dạy  
Điều phục, học như vậy.  
Nếu nghe được kinh ấy  
Hiểu rõ tất cả nghĩa  
Cúng dường đủ các loại  
Không báo đáp hết được.  
Trải qua vô số kiếp  
Tối tăm không hiểu biết  
Nếu người nghe kinh này  
Thì đến được cõi Phật.  
Nơi ngu si tỉnh ngộ  
Phá trừ màn vô minh  
Đạt được tất cả không  
Đều nhờ nghe kinh này.  
Dứt tận các phiền não  
Chỉ còn lại chút ít  
Giống như nơi biển lớn  
Còn lại một giọt nước.  
Dốc thành tựu chúng sinh  
Giọt phiền não chưa hết  
Vì thương xót chúng sinh  
Chưa dứt phiền não đó.  
Làm thanh tịnh cõi Phật  
Tất cả chưa viên mãn  
Nên độ thoát chúng sinh  
Chẳng bỏ một chốn nào.  
Khi việc ấy viên mãn  
Được thọ ký Bồ-đề  
Cho nên các giọt nước  
Ở trong bình chẳng tận.  
Nếu tất cả mở bày  
Thì sẽ có cõi Phật  
Được đầy đủ tất cả  
Không còn huân tập khác.

*Chốn như vậy như vậy  
Nghe có kinh như thế  
Người khéo hay giảng nói  
Đầy đủ các công đức.*

Vị oán thù khó điều phục nói kệ này xong thì từ nơi hư không hạ xuống trước chỗ Đức Phật, đánh lễ sát chân Phật, chấp tay đứng qua một bên.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn khen ngợi vị ấy:

–Lành thay! Lành thay! Nay thiện nam! Ông nói kệ ấy thật hợp với nghĩa lý, không có hư vọng, không có sai khác. Uy lực thần thông của Như Lai như vậy, tất cả chúng Bồ-tát phải nên học. Học như vậy rồi thì sẽ đạt được diệu nghĩa không nơi chúng sinh.

Lúc đó, vị oán thù khó điều phục liền suy nghĩ: Đức Thế Tôn đã khen ta “Lành thay”, ta nay rất hoan hỷ, vậy nên dùng vật gì để cúng dường Đức Thế Tôn? Ngay lúc ấy, giữa hư không phát ra âm thanh:

–Ông nên dùng thân để cúng dường Đức Thế Tôn.

Vị Oán thù khó điều phục lại hỏi:

–Cúng dường như thế nào?

Lại nghe nơi hư không đáp:

–Nay thiện nam! Hiện tại ông nên bay lên hư không, khiến cho các đại chúng ở đây đều thấy biết, trụ ở giữa hư không nói kệ này:

*Tham đắm vào các vật  
Đều do chấp nơi thân  
Con đã bỏ tất cả  
Nay cúng dường Đạo Sư.*

Nghe kệ này xong, vị đó rất vui mừng, do diệu lực từ thần thông của Phật, nên bay lên hư không cao một cây Đa-la, nói kệ ấy xong, liền xả thân cúng dường Đức Như Lai, sự việc xong thì có hàng ngàn loại hoa mềm mại, mùi hương tinh khiết đặc biệt, ánh sáng và mùi hương ấy tỏa rộng khắp một do-tuần, giống như ánh sáng mặt trời. Trải qua một giờ hoặc nửa giờ, các hoa đó lại nhiều quanh chỗ Phật ba vòng để cúng dường. Do thần lực của Phật nên số hoa đó ở giữa hư không đã kết thành lọng hoa. Từ nơi lọng hoa ấy

phát ra lời kệ:

*Tôi đã xả thân mình  
Cúng dường các Đạo sư  
Tôi chẳng biết tự thân  
Cũng chẳng biết Thế Tôn.*

Khi đó, vị ấy hiện khắp mọi nơi, chẳng biết thân tâm, chẳng biết Như Lai, chẳng biết chúng sinh, chẳng biết trụ xứ, nhập vào Niết-bàn bình đẳng, nhưng cũng không nghĩ là ta đã chứng đắc.

Lúc ấy, có một hóa Phật tự nhiên hiện thân, nói:

–Này thiện nam! Ông đã thành tựu hạt giống nơi cõi Phật, hiện bày tất cả.

Ở trước đức hóa Phật đó, vị ấy đứng chấp tay, tâm rất vui mừng cung kính, lễ bái rồi thưa:

–Con nay đã đành lễ thần thông lớn của Phật, khiến cho các hạt giống căn lành cùng phát sinh, trụ khắp trong pháp Niết-bàn bình đẳng, lia tội, phước đức, như vậy cũng chẳng trụ chấp gần nơi căn lành.

Nhưng trong các pháp Phật, vị đó có khả năng gần gũi, đầy đủ tất cả, luôn khuyến thỉnh khiến trụ nơi cảnh giới giác ngộ, rồi lại nói kệ:

*Chúng sinh biết như vậy  
Nên thoát nỗi khổ dữ  
Đường sinh tử hiểm lớn  
Chúng sinh khổ hiện có.  
Cũng sẽ chẳng thành tựu  
Chỗ có nói về khổ  
Cũng chịu sự khổ ấy  
Vì chẳng hiểu lời này.  
Nói kệ xong thì đứng yên lặng.*

Bấy giờ, Bồ-tát Vô Danh nói với vị đó:

–Này thiện nam! Ông nay đã có thể thực hành tất cả thí, như đem thân mình cúng dường Phật. Này thiện nam! Ông lại không thể nói: “Ta được tự tại” dù đã đem thân này cúng dường nơi Phật.

Này thiện nam! Ví như có người đem của cải bố thí cho người

khác, sau đó không thể nói: “Vật ấy sẽ trở về với tôi.” Người đó đối với tài sản đã bố thí, chẳng được tự tại. Cũng vậy, này thiện nam! Ông đã đem thân cúng Phật với lời nói: “Đời vị lai ta sẽ được thành Phật. Vì đã được thọ ký.” Này thiện nam! Nay ông lại muốn làm gì?

Nghe lời nói như thế, vị ấy liền sinh niệm nghi ngờ: “Ta nay làm gì? Ta nay lên làm sao?. Suy nghĩ như vậy liền nghe Bồ-tát Vô Sở Hữu nói:

–Này thiện nam! Nay ông chớ nghĩ tưởng về điều gì khác, chỉ nên nhớ lại thần thông của chư Phật, như đã tin hiểu. Nên trả lời như vậy đối với câu hỏi của Bồ-tát Vô Danh.

Nghe lời nói đó, vị ấy liền phát sinh biện tài, thấy rõ từ trước đến nay không có thân tâm, không có ngôn thuyết, không thí, không giới, không nhẫn, không tấn, không thiền, không trí, không đoạn, không thường, không Thanh văn, không Bồ-tát, không phát tâm Bồ-đề, không có Như Lai, không có pháp của Như Lai, không có Niết-bàn, không có âm thanh của Niết-bàn, không có người tin, không có chỗ trụ, không có chỗ chọn lấy, không có chỗ để nói, không có người trói buộc, không có chỗ nghe, không có người được nghe, không có chỗ hiện có, không có người hiện có, không có người vâng theo để thấu tóm, không có chỗ vâng theo để mong cầu, tất cả tướng thù thắng đều đã đầy đủ, giáo hóa chúng sinh, mở bày trọn vẹn, thành tựu cõi Phật và Niết-bàn, đều bình đẳng không hai, không có tên gọi, lời nói, như không thể nói, cũng không muốn sinh, như trong “vô ngôn” Như Như là trụ, Như Như đó cũng không có chỗ tạo tác. Vị ấy đối với thần thông lớn của chư Phật, không còn nghi hoặc.

Bấy giờ Bồ-tát Vô Danh khen ngợi vị “Có tâm xấu ác hại người khó điều phục”:

–Lành thay! Lành thay! Này thiện nam! Ông nay khéo trụ vào đại thần thông của Phật, thành tựu biện tài, nên đã biện thuyết như vậy.

Vị ấy đáp:

–Thưa Đại sĩ! Tôi cũng không trụ chấp nơi thần thông của Phật, vì thần thông của Phật là không thể tạo tác, vì thể chân thật của các pháp là không có tên gọi, không thể thủ đắc, không thể hội nhập, không thể nêu dẫn, không thể nhận biết về nơi chốn. Người đã

tin không có chỗ trụ như vậy tức cho thần thông không có chỗ trụ thì không ai có thể nêu được tên gọi, nhưng trong chỗ vô danh ấy, tôi nay xin hỏi Đại sĩ, vì Đại sĩ là người có trí thì sự việc này không lấy làm khó.

Bồ-tát Vô Danh đáp:

–Này thiện nam! Ông nay chỉ hỏi ta về chỗ nhận biết, ta sẽ vì ông mà giải thích.

Vị khó điều phục nói:

–Thưa Đại Bồ-tát! Ông nay vì nhân duyên gì mà gọi là Vô Danh?

Bồ-tát Vô Danh đáp:

–Ở đây, ta không thể nêu bày, cũng như chỗ thị hiện về tên gọi của ông bây giờ.

Vị ấy nói:

–Lành thay! Lành thay! Này Đại sĩ! Ông nay đã trụ vào thần thông của Phật, xa lìa mọi thứ tên gọi.

Bồ-tát Vô Danh đáp:

–Này thiện nam! Ở trong chỗ bình đẳng thì không có pháp nào có thể lìa, có thể đoạn, có thể kiến lập, không đến, không đi, không có tướng bình đẳng. Này thiện nam! Nếu tất cả các pháp bình đẳng thì không có ly biệt. Nếu tất cả các pháp bình đẳng thì cũng không có nơi chốn thì làm thế nào đoạn, lìa. Nếu pháp bình đẳng mà có khác biệt thì mới có thể đoạn, lìa.

Bấy giờ, trong chúng hội có một Bồ-tát tên là Bất Tự Tại, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà Bồ-tát Vô Sở Hữu mang tên như vậy?

Phật bảo:

–Này thiện nam! Ông nên đến hỏi Bồ-tát Vô Sở Hữu, Bồ-tát sẽ nói rõ các nhân duyên ấy cho ông.

Bồ-tát Bất Tự Tại liền đến trước Bồ-tát Vô Sở Hữu hỏi:

–Này thiện nam! Ông nay vì sao có tên là Vô Sở Hữu?

Bồ-tát Vô Sở Hữu đáp:

–Này thiện nam! Ta nay không thấy tự thân mình có thể tạo lợi ích an lạc cho tất cả chúng sinh. Ông nên hỏi Đức Như Lai về những



điều như vậy.

Bồ-tát Bất Tự Tại hỏi:

–Những điều hỏi đó và thân của ông ứng hợp hay là không ứng hợp?

Bồ-tát Vô Sở Hữu đáp:

–Chỗ hỏi tôi không ứng hợp với thân.

Bồ-tát Bất Tự Tại hỏi:

–Này thiện nam! Ông nay vì sao không ứng hợp với tự thân, mà thành tựu được chỗ đã hỏi?

Bồ-tát Vô Sở Hữu nói:

–Này thiện nam! Tôi dùng ba nơi để hỏi Đức Như Lai. Đó là thân, khẩu và ý. Này thiện nam! Thân, khẩu, ý này không có nghĩa hòa hợp.

Bồ-tát Bất Tự Tại bảo:

–Này thiện nam! Ông do có ý gì mà không hiện thân?

Bồ-tát Vô Sở Hữu thưa:

–Ông nay nên tin về những điều tôi nói. Tôi vì nhằm tạo an lạc cho tất cả chúng sinh nên không hiện thân.

Bồ-tát Bất Tự Tại nói:

–Tôi dùng Nhục nhãn nên không thể thấy được.

Bồ-tát Vô Sở Hữu bảo:

–Nên dùng Thiên nhãn để nhìn thấy.

Bồ-tát Bất Tự Tại thưa:

–Dùng Thiên nhãn cũng không thể thấy.

Bồ-tát Vô Sở Hữu nói:

–Dùng Pháp nhãn để nhìn thấy.

Bồ-tát Bất Tự Tại đáp:

–Này thiện nam! Mọi thứ pháp hành hiện có cũng không lia tất cả các nhãn, ở nơi ấy không có pháp nào có thể thấy được.

Bồ-tát Vô Sở Hữu hỏi:

–Ông làm thế nào để nghe?

Bồ-tát Bất Tự Tại đáp:

–Nơi ấy không có hòa hợp nên có thể nghe. Này thiện nam! Tôi thấy Như như.

Bồ-tát Vô Sở Hữu nói:

–Này thiện nam! Ở trong Như như không có ba nhãn.

Bồ-tát Bất Tự Tại hỏi:

–Ông làm sao để thấy?

Khi ấy, Bồ-tát Vô Sở Hữu an trụ trong im lặng.

Bồ-tát Bất Tự Tại nói:

–Này thiện nam! Đối với tất cả pháp không thể thấy, tại sao an trú trong im lặng? Hư không lẽ nào chẳng dung thọ các pháp? Hư không tất có thể dung nạp các pháp, nên không có nhiễm chấp, hội nhập không bị chướng ngại. Đối với tất cả các pháp không có nhờ dựa, nơi ấy không có đắm nhiễm, nên có thể giải thích, nêu bày. Này thiện nam! Do nhân duyên gì mà ông im lặng không nói?

Bồ-tát Vô Sở Hữu đáp:

–Tôi nay nếu dùng ngôn ngữ hiện có để giải thích cho ông thì không thể được, do vậy tôi im lặng, không nói. Này thiện nam! Ông hãy nghe tôi hỏi: Vì nhân duyên gì mà ông có tên là Bồ-tát Bất Tự Tại? Này thiện nam! Tôi nhớ lại hàng ức kiếp về trước đã từng nhận biết vì các chúng sinh mà xa lìa lời nói không có lợi ích, vì các chúng sinh mà làm những điều lợi ích, hòa nhã an lạc, tất cả đều tốt đẹp, vi diệu, hoan hỷ, không có thô xấu, dựa vào lúc có lợi ích, nên không sinh sân hận. Nói điều như thế mà không có chúng sinh nào oán hận tôi.

Này thiện nam! Do nhân duyên ấy nên tôi không có lo sợ. Này thiện nam! Tất cả chúng sinh đều không có chỗ lo sợ. Vì sao? Vì các ngôn ngữ hiện có không có tự tại. Này thiện nam! Ông nay quán xét các pháp ngôn ngữ không có tự tại ấy. Trong ngôn ngữ tôi nói hôm nay có người nhờ vậy mà được thành tựu, không lệ thuộc vào ba cõi. Mọi ngôn thuyết hiện có của chúng sinh hoặc hợp hoặc tan, hoặc có lợi ích, hoặc không lợi ích, hoặc xen tạp, hoặc không xen tạp, hoặc niệm, hoặc khởi, hoặc vì chúng sinh khiến họ làm thanh tịnh các phiền não, khiến xả bỏ các phiền não. Tôi thấy tất cả thấy đều bình đẳng, kể trí người ngu đều cùng một tên gọi.

Bồ-tát Bất Tự Tại nói:

–Lành thay! Lành thay! Này thiện nam! Như ông trước đây đã cúng dường các Đức Phật, nên lời nói, sự giải thích được hòa hợp với chân thật. Này thiện nam! Ông thấy rõ lợi ích gì mà không hiện

thân?

Bồ-tát Vô Sở Hữu đáp:

–Ông nay nên hỏi Đức Thế Tôn.

Bấy giờ, Bồ-tát Vô Úy bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Vô Sở Hữu này vì thấy rõ lợi ích gì mà không hiện thân?

Phật nói:

–Này thiện nam! Chỉ trừ thân ta và thân thù thắng do thân thông biến hóa, ngoài ra không có thân của chúng sinh nào trong ba cõi có thể so sánh. Đạt được thân tướng tốt đẹp thù thắng như vậy là nhờ phước báo, nên chớ để các phụ nữ nhìn thấy. Nếu họ nhìn thấy thì đấm nhiễm, loạn ý, không thể nghe pháp, không làm được việc gì, xa lìa chồng con, ăn uống không vui, đam mê ái dục, chịu nhiều khổ não. Bồ-tát Vô Sở Hữu vì thấy rõ các tai họa như vậy nên không hiện thân.

Lúc này, Bồ-tát Vô Úy và đại chúng đều sinh nghi ngờ, liền nghĩ: “Bồ-tát Vô Sở Hữu này có thân tướng như thế nào mà nay Đức Thế Tôn lại nói như vậy.”

Bấy giờ, các người nữ trong đại chúng: Một tên là Giải Nhiễm, hai tên là Bảo Anh, ba tên là Giải Hoa, bốn tên là Bảo Hoa, năm tên là Phổ Hương, sáu tên là Hương Tự Tại, bảy tên là Kim Hoa, tám tên là Tác Ái, chín tên là Bất Nhiễm, mười tên là Thiện Trụ Ý, mười một tên là Tác Quang Minh, mười hai tên là Điềm Vị, mười ba tên là A-na-la-lê-da, mười bốn tên là Trụ Trì, mười lăm tên là Vô Cấu, mười sáu tên là Hải, mười bảy tên là Công Đức Thượng, mười tám tên là Vô Quá Thất, mười chín tên là Điều Thuận, hai mươi tên là Chư Thiên Cúng Dường, hai mươi một tên là Hoại Thượng, hai mươi hai tên là Phổ Chiếu Minh, hai mươi ba tên là Bất Bối, hai mươi bốn tên là Thiện Trụ Trì Tinh Tấn, hai mươi lăm tên là Thiện Trụ, hai mươi sáu tên là An Lạc, hai mươi bảy tên là Vương, hai mươi tám tên là Bi. Hai mươi tám người nữ như vậy, cùng một số thiếu nữ khác từ chỗ ngồi đứng dậy, cởi các râu chuỗi anh lạc trên thân mình đem dâng cúng dường Đức Thế Tôn rồi cùng nhau quỳ gối phải xuống sát đất, chấp tay bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế Tôn đã nói về công đức của Bồ-tát Vô

Sở Hữu như thế, nguyện cho chúng con nhờ oai lực của Đức Như Lai được thấy thân tướng của Bồ-tát ấy. Bồ-tát đã thành tựu phước báo chân thật thì chớ dùng thân khác biệt mà thị hiện cho chúng con. Chúng con nay muốn thấy thân tướng đích thật của Bồ-tát Vô Sở Hữu.

Phật bảo các nữ nhân:

–Nay các con muốn thấy sắc thân thành tựu của Bồ-tát Vô Sở Hữu chăng?

Các nữ nhân đáp:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con có điều nghi ngờ, cúi mong Thế Tôn giải thích cho.

Phật nói:

–Này các nữ nhân! Sau khi thấy thân tướng của Bồ-tát Vô Sở Hữu rồi, các con có lợi ích gì? Các con trở về nhà chớ lia bỏ quyến thuộc, nếu thấy được thân tướng của Bồ-tát Vô Sở Hữu thì hãy an trú đầy đủ nơi tất cả công đức.

Các nữ nhân thưa:

–Chúng con đều có thể xả bỏ tất cả, quyết định phải thấy được thân tướng của Bồ-tát.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Vô Sở Hữu:

–Này thiện nam! Các nữ nhân ấy muốn được thấy thân tướng của Bồ-tát.

Bồ-tát Vô Sở Hữu thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế Tôn đã hứa với các nữ nhân, con nên hiện thân tướng trước họ sao?

Phật bảo:

–Này thiện nam! Như Lai đã hứa với họ, nhiều người vui mừng muốn được thấy thân tướng của Bồ-tát, sẽ có lợi ích như có được thân tâm hơn hẳn, đẹp đẽ, thanh tịnh. Nếu thấy được thân ông thì họ quyết định ở nơi đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, được chuyển thân nữ thành thân nam. Ông nay đã có tịnh nguyện như vậy là nhờ dùng trăm ngàn thân vun trồng các căn lành nơi nhiều Đức Phật, trụ trong nguyện ấy, ở nơi ba cõi phát nguyện: Tôi sẽ chứng đắc Phật thân tối thắng, có chúng sinh nào thấy được thân tôi thì họ quyết định trụ nơi đạo quả Bồ-đề, được chuyển thân nữ thành thân

nam. Nếu ở nơi trú xứ của tôi, đã vun trồng các căn lành thì suy nghĩ về pháp sâu xa như vậy xong tức chứng đắc bản tánh của “nhân”, nguyện cho họ chứng nhập trong pháp chân như, đầy đủ các pháp của Bồ-tát, mở bày gần gũi nơi pháp của chư Phật.

Bồ-tát Vô Sở Hữu nghe Đức Phật nói như thế xong, liền thưa:

–Đúng vậy! Bạch Thế Tôn! Như lời Thế Tôn đã dạy.

Tức thì trong tay của Bồ-tát, nơi từng ngón một đều phóng ra ánh sáng, mỗi mỗi ánh sáng đều tỏa chiếu đến thành Vương xá, đều xuất hiện nơi nhà của các người nữ kia. Những ánh sáng ấy, nếu có các chúng sinh thấy được thì từ nơi đất vọt ra hóa thành các hoa, rộng tròn một thước, sắc hương đầy đủ, từ trước đến nay chưa từng được thấy.



## KINH VÔ SỞ HỮU BỒ-TÁT

### QUYỂN 4

Bấy giờ, trong thành Vương xá có vị công chúa con vua Tần-bà-sa-la muốn ra ngoài thành để dạo chơi, nhà vua liền bảo đám thị nữ: “Các người đã luôn hầu cận bên con gái ta và đã hưởng lộc của nhà vua, vậy phải hết lòng với công việc.” Đám thị nữ đông đến hàng ngàn người này, nghe vua nói xong liền dùng các thứ chuỗi ngọc đủ loại trang điểm nơi thân. Khi ấy, họ trông thấy các bông hoa tươi đẹp hiếm có ở phía trước, thân tâm rất vui mừng, muốn nắm bắt lấy nhưng không sao nắm bắt được và họ cũng không muốn rời bỏ. Các cành hoa ấy tuy cách tay họ chỉ chừng một thước mà không thể với tới, chúng cứ bay mãi về phía núi Tỳ-phú-la.

Lúc này, đám thị nữ cùng với công chúa con vua Tần-bà-sa-la từ trong thành Vương xá tuần tự đi ra. Các bông hoa kia vẫn bay chậm chậm trước mặt, nhưng họ không thể phân biệt chúng bay hay không bay. Ai nấy đều nghĩ: “Các bông hoa này gần tay chúng ta, sao mà không thể nắm bắt được?” Rồi tất cả các cành hoa đều bay về núi Tỳ-phú-la và đám người đông đảo này cũng trào lên núi. Đến nơi, mọi người đều thấy hàng vô lượng trăm ngàn đại chúng đang vây quanh Đức Như Lai Chánh Đẳng Giác để nghe pháp.

Lại thấy có hai mươi tám người con gái, cùng chị em của họ đang chấp tay đứng trước Đức Thế Tôn để cung thỉnh. Công chúa con vua Tần-bà-sa-la nhìn thấy đám người ấy bèn hỏi:

–Các phụ nữ này vì sao chấp tay đứng trước Đức Thế Tôn, để cầu nguyện việc gì chẳng?

Tức thì trên hư không có tiếng nói:

–Các vị ấy muốn được thấy thân tướng của Bồ-tát Vô Sở Hữu. Thân tướng của Bồ-tát rất là thù thắng, trừ thân Phật ra, thì trong ba cõi không ai có thể sánh bằng.

Các phụ nữ mới đến núi Tỳ-phú-la cũng đồng thưa:

–Chúng con xin nguyện được thấy sắc thân của Bồ-tát Vô Sở Hữu.

Họ vừa nói dứt lời, thì các bông hoa kia liền bay vào nơi tay, mọi người bèn dùng các hoa ấy tung lên để cúng dường Đức Như Lai và nói:

–Cúi mong Đức Thế Tôn cho Bồ-tát Vô Sở Hữu hiện thân trước chúng con.

Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Vô Sở Hữu:

–Này thiện nam! Ông nay nên thị hiện toàn thân, khiến cho nhiều chúng sinh sau khi thấy được rồi sẽ vun trồng nhân Bồ-đề, cũng như ông đã ở nơi trú xứ của trăm ngàn Đức Phật gieo trồng các căn lành.

Bấy giờ, Bồ-tát Vô Sở Hữu liền hiện toàn thân, đại địa hiện đủ các thứ chấn động, nhưng đều an lành, không một chúng sinh nào phải sợ hãi, tất cả mọi âm nhạc không hòa tấu mà tự vang lên, trên không trung mưa xuống các loại hoa trời, hết thảy nơi chốn, bao thứ hương quý của hàng trời, người đều tự đốt lên.

Lúc này, Bồ-tát Vô Sở Hữu đã thị hiện sắc thân đầy đủ, các người nữ trông thấy ai cũng vui mừng, họ đều tự nghĩ: “Bồ-tát Vô Sở Hữu chỉ tạo riêng sự an lạc cho mình.”

Bồ-tát Vô Sở Hữu thị hiện trước mặt của mỗi người, nhưng chẳng ai biết đó là do thần thông biến hóa của Bồ-tát. Mỗi người đều nói lên ước nguyện của mình: Ở núi Tỳ-phú-la bên dưới rừng cây kia, chúng ta sẽ ở đây hoan hỷ thọ nhận mọi thứ an lạc. Chúng ta chưa từng được nghe các âm thanh vi diệu, sắc hương khác lạ như vậy. Chúng ta hôm nay xin đội ân của Đức Như Lai.

Các phụ nữ ấy bèn đến ngồi bên các cội cây, xe cộ, bầy báu, tất cả các thứ phước báo đều hiện ra đầy đủ, mọi người an vui thọ nhận không ai nghĩ đến chuyện trở về. Họ vui chơi trong bảy ngày đêm như vậy.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn đều vì các chúng sinh mà giảng nói giáo pháp chính yếu. Nếu có ai không được thấy thân của Bồ-tát Vô Sở Hữu thì do căn lành của họ chưa thành thực, tuy họ rất muốn nhưng không thể thấy được.

Những người được thấy sắc thân của Bồ-tát Vô Sở Hữu qua bảy ngày đêm rồi dần dần như bị hủy hoại, không còn ánh sáng tinh tú, mọi phước báo thọ dụng cũng đều biến mất, hình tướng các vị Bồ-tát được hóa hiện cũng đều không còn, chỉ còn mỗi rừng cây. Các phụ nữ nghe trên không trung có tiếng nói:

–Này thiện nam! Đây là thể tánh chân thật của các hành, các vị chớ nên dấy khởi tưởng chấp về thường còn, mà hãy khởi lên tưởng lìa bỏ thân tướng người nữ, nguyện có được thân nam nhi, thân không ai sánh bằng thân của chư Phật. Các vị có thể phát tâm Bồ-đề, cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, để thọ thân người nam. Những người nữ nghe nói như vậy rồi, thì chỉ trong chốc lát tâm được an trú nơi vắng lặng, thấy được hình tướng của Đức Như Lai đầy đủ ba mươi hai tướng tốt của bậc đại nhân. Thấy như vậy xong, họ cùng nói: “Nguyện cho chúng con sẽ có được thân tướng đẹp đẽ như thế, không có tham nhiễm, không có nơi chốn tham nhiễm, như thân Phật này tịch tĩnh dứt sạch phiền não.”

Các vị nữ nguyện như vậy rồi, thì đều chuyển thân nữ thành thân nam, chỉ trừ những vị từ xa xưa đã phát nguyện cúng dường Bồ-tát Vô Sở Hữu, cho đến khi Bồ-tát thành tựu đạo quả Bồ-đề vô thượng rồi mới chuyển thân nữ, vì vậy họ không chuyển đổi thân nữ thành thân nam. Còn các vị đã chuyển đổi thành thân nam thì thân sắc đều uy nghiêm, đáng kính, hàng trời, người nơi thế gian ai cũng yêu mến.

Lúc đó, hình ảnh Đức Phật không hiện nữa, chỉ thấy mỗi Đức Phật Thích-ca Mâu-ni.

Các người nữ chuyển thân nam bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là hiếm có! Thật là đặc biệt! Chuyện này xảy ra như sự việc huyền hóa, từ xưa chưa từng nghe.

Những người phạm phu do tâm ý mê loạn, chưa từng an ổn, như bánh xe ép dầu, nên không thể an trú gần các bậc Thiện tri thức.

Bạch Thế Tôn! Nhờ được thân cận, cúng dường, phụng sự các bậc Thiện tri thức, nhờ diệu lực từ oai thần của các bậc ấy mà hôm nay chúng con đã chuyển lìa thân nữ, làm thân nam, chứng được năm Thần thông.

Bạch Thế Tôn! Chúng con nhớ lại về thuở xưa, ở nơi trú xứ của nhiều Đức Phật và tri thức thiện đã vun trồng các căn lành, tự xả bỏ thân mạng khiến cho căn lành nơi chúng con càng thêm phát triển. Chư Phật, Thế Tôn lại chỉ dạy ở đời phải chịu rất nhiều khổ não, nên phương tiện tán thán công đức của hàng xuất gia, với các việc thù thắng, vi diệu. Chúng con đã từng nhiều lần gần gũi với các bậc Thiện tri thức, từ xưa đến nay chưa từng sinh vào các đường ác. Do nơi thời quá khứ không được gặp thầy chỉ dạy, nên

phải bị lưu chuyển trong cõi trời, người, chịu nhiều khổ não.

Bạch Thế Tôn! Giả sử ngày nay chúng con có thể dùng hàng hà sa số các thứ bảy báu hiện có trong khắp các thế giới, hoặc tự thân để cúng dường đầy đủ cho các bậc Thiện tri thức, tuy làm được công việc như vậy, nhưng cũng không thể báo đáp chỗ ân đức của các bậc Thiện tri thức. Vì sao? Vì nhờ thần lực của các bậc ấy đã khiến cho chúng con sống nơi thế gian mà thành tựu được quả vị Bồ-đề, hiện bày cho chúng con thành tựu được cõi Phật nơi mình cũng nhờ các bậc ấy chỉ dạy, chúng con đến trú xứ của các Đức Phật gieo trồng nhiều căn lành, lại dạy các phương tiện giúp chúng con mau vào nẻo hành nơi các pháp sâu xa, hoặc nói lời thân ái, hoặc nêu lời chê trách, hoặc nói lời êm dịu, hoặc nói lời khổ não, hoặc có sự chỉ dạy khắt khe..., tất cả vật dụng, hết thảy các thứ lợi dưỡng thấy đều xả bỏ hết. Những chúng sinh kia khó được khó gặp, chưa thể biện giải nếu không gặp được các bậc Thiện tri thức. Chỉ trừ Đức Như Lai, chúng con không có tri thức thiện nào khác, như Đại Bồ-tát Vô Sở Hữu.

Bấy giờ, Bồ-tát Vô Sở Hữu nói với các người nữ được chuyển thành thân nam:

–Này các thiện nam! Ta nay không chỉ là tri thức thiện riêng cho các vị, mà ta cũng là tri thức thiện cho tất cả chúng sinh.

Này các thiện nam! Nếu chúng sinh nào có thể nhận biết Bồ-tát Vô Sở Hữu đã vì các chúng sinh tạo mọi lợi ích, thành tựu, thì các chúng sinh ấy chẳng vâng theo các thầy, bạn khác, lại có thể quên cả ăn uống, không sinh nghi ngờ, không có ái dục mà ngày đêm thân cận bên ta. Vì sao? Vì ta đã chỉ dạy cho họ hòa hợp các căn lành, khiến an trú đầy đủ nơi các sự việc thế gian và xuất thế gian, khiến hội nhập vô lượng pháp Ba-la-mật, ở trong tất cả các công đức, an trú vào chỗ không uế trước, không chướng ngại, hoàn toàn thanh tịnh, không còn điên đảo, không hiện bày tất cả các tướng hữu, trụ vào chốn không hành, vui thích tu tập hết thảy, thân tâm huân tập đầy đủ nơi các pháp. Ta đã từng khiến cho vô lượng chúng sinh an trú nơi trí tuệ thiện xảo với pháp như vậy. Ta nay nêu rõ lời chân thật, không hề sai khác, Đức Phật tự chứng tri, hàng trời, người sẽ chứng minh.

Phật nói:

–Này thiện nam! Đúng vậy! Đúng vậy! Như lời Bồ-tát đã nói.

Bấy giờ, đại chúng nhờ thần lực của Phật nên liền thấy ở các phương Đông, Tây, Nam, Bắc, có ngàn Đức Phật.

Đức Thế Tôn bảo các đại chúng:

–Này các thiện nam! Các vị hiện thấy các Đức Phật kia chẳng?

Mọi người đáp:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con có thấy.

Đức Thế Tôn lại bảo:

–Các vị Phật ấy đã khiến cho những thiện nam này thành tựu đầy đủ đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Đại chúng nghe lời Phật dạy thì vô cùng vui mừng, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con hôm nay đã được chuyển thân nữ thành thân nam, do đó chúng con tin tưởng sâu xa sự việc này, hiểu rõ sự việc này, ghi nhớ nắm giữ sự việc này, không hề nghi hoặc.

Bạch Thế Tôn! Chúng con nay đã được hội nhập nơi đại thần thông của Phật, lần lượt từng phần nhỏ đều nhờ nơi diệu lực thần thông của Bồ-tát Vô Sở Hữu. Nguyện cho chúng con đều sẽ được mở bày nơi thần thông của chư Phật. Nguyện cho chúng con sẽ ở



nơi chư Phật ấy vun trồng các căn lành đạt được đầy đủ tất cả công đức.

Khi ấy, các Đại Bồ-tát suy nghĩ: “Thân hiện có này là nhờ năm ấm tụ hợp nên không thể dùng danh tự giảng nói mà có thể lãnh hội được. Chúng ta làm sao cùng chung với họ để gieo trồng căn lành?”

Đức Thế Tôn biết rõ tâm niệm của các vị Bồ-tát ấy, liền bảo Đại Bồ-tát Vô Sở Hữu:

–Này thiện nam! Bồ-tát nay nên vì các Đại Bồ-tát này mà giảng nói về sự hòa hợp của thân năm ấm, nên vì họ mà hiển bày về thân năm ấm hòa hợp, khiến họ nghe rồi thì sẽ diệt trừ ngã kiến, lại có thể thân cận nơi trí tuệ của Phật.

Bấy giờ trong chúng hội có một vị Bồ-tát tên Ái Ngữ bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hôm nay vì nhân duyên gì mà Đức Như Lai Chánh Đẳng Chánh Giác không tự giải thích, lại bảo Bồ-tát Vô Sở Hữu giải thích?

Phật nói:

–Này thiện nam! Chúng hội này đối với Bồ-tát Vô Sở Hữu đã từ lâu trong cõi sinh tử luôn tùy thuận quy hướng, cho nên ta nay khuyên bảo Đại Bồ-tát Vô Sở Hữu giải thích.

Bồ-tát Vô Sở Hữu bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con nay muốn giảng nói như những điều con đã nhận biết. Như sắc thể của Phật là không, sắc thể của con cũng như vậy. Như sắc thể của Phật, sắc thể của tất cả chúng sinh cũng vậy. Như sắc thể của tất cả chúng sinh, sắc thể của hết thảy rừng cây, cỏ thuốc cũng lại như vậy. Như sắc thể của hết thảy rừng cây, cỏ thuốc, sắc thể của tất cả các cõi hòa hợp cũng như vậy. Sắc của không hiện có, sắc của ngã, sắc của Như Lai, sắc của tất cả chúng sinh, sắc của hết thảy rừng cây, cỏ thuốc, sắc của tất cả cõi hòa hợp, tụ hội, đều không có hai tướng, không biết, không động, không sinh, không gì sánh bằng, không hành, không nêu, phi pháp, không phải phi pháp, phi pháp giới, không phải phi pháp giới, phi không, không phải phi không. Chúng sinh do ngu tối không biết, không hiểu, vọng sinh tham chấp, keo kiệt, ganh ghét, không thể nhỏ mũi tên độc hư vọng. Ở trong sự keo kiệt, ganh ghét mà quên mất ân nghĩa, bị lưới vô minh che lấp, có nhiều nghi ngờ nên xa lìa bậc Thiện tri thức, nên đối với pháp như thế không thể lãnh thọ, lại tạo ra chướng ngại nên không thể thọ trì, đọc tụng, tu tập để có sự chứng đắc.

Chỉ có các Bồ-tát với trí tuệ thiện xảo, giống như hư không, không có đấm nhiễm ở trong các pháp thế gian không hề tưởng chấp về pháp, huống lại có các tướng chấp khác. Các bậc ấy có thể hội nhập nơi pháp hành này. Những người trí tuệ kém thì ở trong vô sắc, hoặc tạo tưởng chấp hoặc hy vọng muốn vào được nơi pháp hành ấy, ở trong vô sắc mà vọng khởi hành tướng. Nói lược cho đến ở trong thọ, tưởng, hành, thức cũng lại như vậy. Như thức của hư không, thức của ngã cũng vậy. Như các thức kia, thức của Như Lai cũng vậy. Như thức của Như Lai, thức của tất cả chúng sinh cũng vậy. Như thức của tất cả chúng sinh, thức của hết thảy rừng cây, cỏ thuốc cũng vậy. Như thức của tất cả rừng cây, cỏ thuốc, thức của tất cả các cõi hòa hợp, tụ hội cũng vậy. Thức của hư không, thức của ngã, thức của Như Lai, thức của tất cả chúng sinh, thức của hết thảy rừng cây, cỏ thuốc, thức của tất cả các cõi hòa hợp, tụ hội cũng vậy, đều không có hai tướng, không thể nhận biết, không thể phân biệt, không sinh khởi, không gì hơn, không hành, không thể tạo ra tên gọi, không pháp, không phải pháp, không pháp giới, không phải là không thuộc về pháp giới, không hư không, không phải là không hư không.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chúng sinh do ngu tối nên không biết, không hiểu, không trí, ít trí tuệ, ít lắng nghe, ganh ghét, keo kiệt, các thứ chấp trước trói buộc, bị lưới vô minh che lấp, do các tri thức xấu ác dẫn dắt nên bị mê hoặc, muốn được nghe pháp này nhưng bị chướng ngại, không thể thọ trì, đọc tụng, tu hành để tự chứng đắc. Chỉ có các Bồ-tát với trí tuệ thiện xảo, không còn tham đắm, chấp vướng đối với tất cả pháp không còn tưởng chấp về pháp, hướng là các thứ tướng khác. Các bậc ấy có thể ở trong pháp hành này mà hành hóa. Còn những vị trí tuệ ít thì đối với pháp hành này không thể nhận biết.

Lúc Bồ-tát Vô Sở Hữu giảng nói về năm loại sắc bình đẳng lìa khỏi các hành không bị hư hoại, không có pháp khác, thì đại địa chấn động, từ hư không mưa xuống vô số các thứ hoa.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Nan Điều bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà đại địa chấn động, hư không mưa xuống các thứ hoa?

Phật bảo Đại Bồ-tát Nan Điều:

–Này thiện nam! Đây là do Bồ-tát Vô Sở Hữu giảng nói về “năm ấm không, không hai, không khác, không có chỗ trụ, không thể nêu bày, không có tích chứa, không có hư hoại, không có hạn lượng, không thích điên đảo.”

Lúc giảng nói về chốn tự tại của chư Phật, thì có trăm ngàn ức na-do-tha chư Thiên đạt được pháp Nhẫn vô sinh. Các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di tất cả năm ngàn người nơi chúng hội này cũng đạt được pháp Nhẫn vô sinh, vào đời vị lai sẽ thành Phật hiệu là Bất Khả Thuyết Ấm Tự Sở Sinh gồm đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn xuất hiện ở đời, kiếp ấy gọi là Vô trụ. Vì nhân duyên đó mà đại địa chấn động, từ hư không mưa xuống các loài hoa.

Khi ấy, các người nữ được chuyển thành thân nam cùng nói kệ:

*Hư vọng không hư vọng  
Hư vọng thích hư vọng  
Biết được thật như vậy  
Nên thọ ký tất cả.  
Chúng con biết như thế  
Hết thấy đều hư vọng  
Hôm nay được thân nam  
Chúng con đều đầy đủ.  
Chúng con biết hư vọng  
Hiểu rõ không còn nghi  
Như vậy lại hư vọng  
Thật không có biết nêu.  
Không thật trong không thật  
Lừa dối các chúng sinh  
Không biết rõ không thật  
Vô Sở Hữu giảng dạy.  
Trong chỗ không có giảm  
Cũng không có tăng trưởng  
Trong đó không thị hiện  
Chỉ giả danh mà nói.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bình đẳng, không hiểm nạn  
Không có chốn lừa tan  
Đã không có gì bằng  
Hướng gì có người hơn.  
Sắc ấy giống hình sắc  
Sắc kia, sắc của sắc  
Nếu biết sắc hư vọng  
Thì không thể có thật.  
Thọ giống nơi hình xúc  
Chấp thọ nên là thọ  
Biết thọ hư vọng rồi  
Thọ không chốn chân thật.  
Tưởng là tưởng của dục  
Thức ấy do tưởng hiện  
Biết tưởng hư vọng rồi  
Tưởng không chốn chân thật.  
Các hành không tự tại  
Giả danh thị hiện hành  
Biết các hành hư vọng  
Hành không có chân thật.  
Thức do nghĩa hiểu rõ  
Cho nên thức thị hiện  
Nếu biết thức hư vọng  
Luôn giống như hư không.  
Như vậy đều hư vọng  
Nên thế gian lo buồn  
Kẻ ngu không biết được  
Vì thế chấp ngã kiến.  
Đều không được, an lạc  
Mà không loại trừ được  
Do không có chốn trụ  
Ngu si nên không biết.  
Pháp này không dễ hiểu  
Vắng lặng khó lãnh hội  
Chấp ngã tưởng, lười biếng  
Bị điều ác ngăn che.  
Không thấy Vô Sở Hữu  
Không nghe Bồ-tát dạy  
Không chỗ để nêu bày  
Nên không chốn yên ổn.

Các người nữ chuyển thành thân nam nói kệ xong thì cung kính cúng dường đảnh lễ Phật, rồi nói kệ:

Quy y Tối Đại Lực  
Tất cả không ai bằng  
Thế Tôn có ân lớn

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Khiến dứt mọi chấp trước.*

Nói kệ và đánh lễ Đức Thế Tôn xong, các vị đều chấp tay đứng yên.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Tôn giả A-nan:

–Này A-nan! Ông nay nên thọ trì các pháp mà Bồ-tát Vô Sở Hữu đã thưa hỏi, Như Lai nay đã giảng nói rộng vì tất cả chúng sinh mà nêu bày, làm sáng tỏ ý nghĩa nơi pháp ấy.

A-nan! Ông nên vì hết thảy chúng sinh khiến họ được nghe chánh pháp gốc này, nghe rồi mà có thể hiểu rộng về ý nghĩa nơi các câu văn hoàn chỉnh thì họ đều nhất định sẽ chứng đắc đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nếu tuy được nghe mà không thể hiểu rõ về ý nghĩa thì dần dần về sau cũng sẽ hiểu được nghĩa lý sâu xa nơi pháp ấy để tu tập, tự chứng đắc, tức những người ấy đã ở chỗ trăm ngàn ức Đức Phật gieo trồng các căn lành. Vì sao? Vì đây là hạnh nguyện của Bồ-tát Vô Sở Hữu.

Lúc này, trong chúng tôi có các người nữ trụ nơi pháp Đại thừa, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Do đâu mà Đức Thế Tôn đã khuyên bảo Tôn giả A-nan thọ trì pháp này. Vì sao? Vì nay chúng con đã thọ nhận pháp gốc ấy, thực hành đọc tụng thông suốt.

Bạch Thế Tôn! Chúng con nay đã lãnh hội pháp căn bản ấy, về đời vị lai sẽ giảng nói rộng cho những người khác, trong vô lượng trăm ngàn ức kiếp chúng con sẽ gắng sức làm cho pháp này luôn được tỏ rạng.

Khi đó, trong chúng hội có trăm Tỳ-kheo, sáu trăm Tỳ-kheo-ni, hai trăm Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, lại có hàng ức các Thiên tử dùng vô số những loại hoa tung rải lên chỗ Đức Phật xong, rồi thưa:

–Bạch Thế Tôn! Kinh này nếu có thể chiếu tỏa thì sẽ hiển bày chỗ như thật của tất cả các pháp.

Bạch Thế Tôn! Chúng con nay đã được nghe pháp căn bản này rồi tức có thể thọ trì, đọc tụng một cách thông suốt giống như gương sáng thấy được hình tướng. Chúng con dốc sức thọ trì pháp này rồi, do vậy, bạch Thế Tôn! Chúng con ở đời này và đời vị lai, đúng như pháp gốc ấy, trải qua a-tăng-kỳ ức kiếp giảng nói rộng cho mọi người lãnh hội thực hành để được chứng ngộ, khiến họ nhận chúng con đã tạo được lợi ích như thế, chúng con đã an trụ nơi Bồ-đề, đã vì các chúng sinh tạo đầy đủ mọi lợi ích nơi pháp Phật.

Bạch Thế Tôn! Chúng con không tham cầu lợi dưỡng, không thích tiếng tăm, thọ lãnh pháp này là để giảng nói cho chúng sinh, lại cũng không vì bản thân mình, chỉ vì tất cả muôn loài, muốn đem lại cho họ đầy đủ sự an vui, gần gũi với pháp Phật, diệt trừ mọi thứ phiền não, ái nhiễm.

Phật nói:

–Lành thay! Lành thay! Nay các thiện nam! Các ông nay đã khéo nêu bày rõ về pháp ấy.

Lúc này đông đảo các người nữ bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Vô Sở Hữu không phát khởi, cũng không thuyết giảng pháp như vậy. Các thiện nam, thiện nữ nên thuyết giảng pháp này nhằm làm cho sáng tỏ.

Bạch Thế Tôn! Các vị ấy nên thọ trì chánh pháp, cũng vì pháp hành của chư Phật đời quá khứ, hiện tại và vị lai mà thọ trì, đọc tụng, thông suốt, giáo hóa những người khác cũng đọc tụng thông suốt, phải chỉ dạy cho mọi người nhận biết rõ.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Vô Sở Hữu nói với đông đảo các người nữ:

–Cách đây a-tăng-kỳ trăm ngàn kiếp, lúc ấy có kiếp tên là Pháp bảo khai phu, có đầy đủ năm trăm Đức Phật xuất hiện ở đời. Đức Phật xuất hiện đầu tiên tên là Nan Giáng Tràng, gồm đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Bấy giờ, cũng lại có rất nhiều chúng sinh sống trong phiền não, bị nghiệp chướng che lấp nên phiền não càng tăng trưởng, các thứ tham dục, giận dữ, ngu si cũng tăng thêm, nên càng bị ba độc não hại.

Đối với Phật Nan Giáng Tràng Như Lai Ứng Cúng, Chánh Biến Tri thời ấy, ta cũng thỉnh vấn như vậy và Đức Phật đó đã giải thích cũng giống như nay Đức Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni Như Lai Ứng Cúng, Chánh Biến Tri đã giải thích.

Này các thiện nữ! Như vậy, tuần tự nơi năm trăm chư Phật, ta cũng thưa hỏi pháp căn bản như thế và đều được các Đức Thế Tôn giảng giải cho ta cũng như nay Đức Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni, vua trong dòng họ Thích đã vì ta mà giảng giải.

Này các vị! Các vị nên yên tâm. Ta từ nay cho đến đời vị lai, sẽ ở nơi vô lượng a-tăng-kỳ các Đức Phật, Thế Tôn cũng sẽ thưa hỏi pháp căn bản ấy. Trong các cõi của chư Phật như vậy cũng có các chúng sinh chịu các thứ phiền não hoặc nhiều hoặc ít.

Cùng lúc với Đại Bồ-tát Vô Sở Hữu giảng nói như thế, thì chỉ trong chốc lát, vua Tần-bà-sa-la nước Ma-già-đà, vua có uy lực lớn, có đủ bốn thứ binh lính vây quanh, lần lượt đi tìm công chúa và đám thê nữ, cả đoàn cùng đi đến chỗ Phật, đánh lễ nơi chân rồi đứng qua một bên. Phật an ủi nhà vua và đám tùy tùng, rồi mỗi vị tùy nghi trải tọa cụ ngồi, đại chúng ở đây cũng trải tọa cụ ngồi. Khi ấy, vua Tần-bà-sa-la bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con có một công chúa cùng đám thê nữ ra thành dạo chơi đã lâu, nay vẫn chưa về, con cho tìm khắp nơi mà không thấy, lại nghe có người nói chúng nó đi đến chỗ Đức Thế Tôn, nhưng hôm nay con đến đây, cũng lại không thấy.

Phật bảo:

–Nay nhà vua vào trong chúng hội này thì sẽ gặp.

Nhà vua thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con nay đã vào trong chúng hội nhưng cũng không thấy.

Phật bảo:

–Này đại vương! Đại vương nên đến hỏi Bồ-tát Vô Sở Hữu, Bồ-tát sẽ chỉ cho.

Vua thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Vô Sở Hữu ấy là ai?

Phật bảo Bồ-tát Vô Sở Hữu:

–Này Bồ-tát Vô Sở Hữu! Ông nay nên trả lời cho vua Tần-bà-sa-la về nơi chốn của vị công chúa cùng đám thê nữ khiến cả chúng hội này được biết.

Bấy giờ, Bồ-tát Vô Sở Hữu không hiện thân, nói với vua Tần-bà-sa-la và đại chúng:

–Thưa đại vương! Các người nữ ấy đang ở trong chúng hội này.

Nhà vua thưa:

–Thưa Đại sĩ! Tôi chỉ nghe tiếng mà không thấy thân tướng của Đại sĩ.

Bồ-tát Vô Sở Hữu nói:

–Đại vương nên biết! Các người nữ kia sau khi nghe danh hiệu của tôi thì mỗi vị đều đạt được mọi sự an lạc, sau đó đều bỏ thân nữ nhận lấy thân nam. Các người ấy đã chọn thân tôi mà chuyển thành thân nam, nhưng tôi không có thân, nên gọi là Vô Sở

Hữu.

Bồ-tát lại nói với các người nữ đã chuyển thành thân nam:

–Này các thiện nam! Các vị nên hiện rõ sắc thân phước đức của mình. Khi ấy, các người nữ đã chuyển thân thành nam, tập trung tại một nơi, hiện rõ sắc thân đầy đủ tướng tốt của một nam nhi, ai nhìn cũng yêu mến và nói:

–Chúng tôi nay đã xả bỏ thân nữ, chuyển làm thân nam.

Lúc này vua Tần-bà-sa-la và đại chúng đều nghi ngờ, không tin.

Bồ-tát Vô Sở Hữu lại nói:

–Vì cớ gì mà đại vương và mọi người đều còn nghi hoặc không tin? Nay vua đối với Phật mà còn không tin sao? Nếu có thể tin thì nên đến trước Đức Như Lai thưa hỏi. Các thiện nam ấy nói những lời như vậy thì có gì sai khác chăng?

Vua Tần-bà-sa-la bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đúng vậy! Đúng vậy! Như tiếng nói trên hư không mà chẳng thấy thân tướng!

Phật bảo:

–Này đại vương! Thấy đều đúng như lời Bồ-tát Vô Sở Hữu đã nói. Ông nay nên tin lời ấy, chớ nên nghi ngờ.

Vua nghe như vậy liền chấp tay, đứng dậy, nói ba lần “Lành thay” rồi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đây là thần lực của ai, có phải là thần lực của Bồ-tát Vô Sở Hữu hay là thần lực của Phật?

Phật bảo:

–Này đại vương! Nên biết đây là nguyện lực từ thời xa xưa của các người nữ đó. Vị Bồ-tát kia, vào thời quá khứ, ở nơi hàng ngàn Đức Phật đã dạy những người nữ ấy gieo trồng các căn lành, phát tâm Bồ-đề, ở trong pháp của chư Phật đã được thành tựu, nên nay đã được mãn nguyện.

Này đại vương! Vào đời vị lai, vị Bồ-tát này cũng giáo hóa vô lượng người nữ chuyển thành thân nam.

Bấy giờ, Phật lại bảo Bồ-tát Vô Sở Hữu:

–Này thiện nam! Ông nay nên vì mọi người ở đây, khiến cho các người nữ ấy trở lại thân nữ như trước.

Bồ-tát Vô Sở Hữu thưa:

–Như lời con đã nêu bày, sự thật con đã giáo hóa vô lượng, vô biên người nữ chuyển thành thân nam, tất cả đều đúng như vậy, nên sẽ khiến cho những người nữ ấy trở lại thân nữ như trước.

Khi Bồ-tát nói xong, thì các người nữ chuyển thành thân nam đều trở lại thân nữ như cũ, đủ mọi hình sắc, đủ mọi hành vi, đi đứng đều giống như trước, không khác. Khi ấy, các người nữ và vua Tần-bà-sa-la đều nghĩ: Đây là việc ít có. Vì sao các người nữ đã chuyển đổi thành thân nam, nay trở lại thân nữ? Các người nữ này là thân thật hay chỉ là do biến hóa?

Phật bảo:

–Này đại vương! Các người nữ này không phải là thật, cũng không phải là biến hóa. Vì sao? Này đại vương! Bồ-tát Vô Sở Hữu ấy từ xưa đã có nguyện như vậy: “Nếu các người nữ thấy được thân ta thì liền phát nguyện chuyển đổi thân nữ thành thân nam. Các người nữ ấy nếu đã có chồng, thì chồng họ sẽ chọn lấy người nữ khác, không tăng không giảm, giống như thân người vợ trước, đẹp đẽ, dễ mến, không cùng xa lìa.”



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, vua Tần-bà-sa-la bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là hy hữu! Các bậc Đại Bồ-tát đã gieo trồng căn lành nên có được thần thông diệu dụng như thế.

Bạch Thế Tôn! Tất cả các pháp là không thể nghĩ bàn, quả báo của chúng sinh cũng không thể nghĩ bàn, người chứng đắc thiền định thì cảnh giới ấy cũng không thể nghĩ bàn.

Phật nói:

–Đúng vậy, đúng vậy! Này đại vương! Có ba điều không thể nghĩ bàn. Những gì là ba? Đó là nghiệp huỷ, lượng huỷ (*bản tiếng Phạm thiếu một câu*). Bồ-tát này đã giác ngộ về các huỷ, tự thân chứng đạt. Bồ-tát này là nhà huỷ thuật nên không thể định lượng được.

Khi ấy, Đức Thế Tôn dùng diệu nghĩa nơi pháp hòa hợp với chỗ không thật có, rồi dùng ngôn thuyết để giáo hóa cho đại chúng, khiến họ được vui mừng, được oai thần, tăng trưởng sự giáo hóa. Họ được vui mừng rồi Ngài khuyên:

–Này các vị! Mỗi người hãy tự biết đã đến lúc nên trở về nơi chốn của mình.

Mọi người đều vâng lời, họ ra đi chưa được bao lâu, có một Bồ-tát tên là Sinh Nghi, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Vô Sở Hữu kia có thể vì các chúng sinh mà dùng thần thông biến hóa khiến họ chuyển đổi thân hoặc trở lại như cũ, sao không khiến cho các chúng sinh xa lìa “hữu ái”? Bạch Thế Tôn! Các vị ấy sẽ tạo được những lợi ích gì?

Phật bảo Bồ-tát Sinh Nghi:

–Này thiện nam! Các người ấy và các người nữ từng chuyển đổi thành thân nam, với mọi thứ nói năng, ăn uống, đi đây đó, vui chơi... Bồ-tát Vô Sở Hữu đã dùng vô số sự việc, vô số phương tiện, trong mọi lúc mọi nơi, đều khiến cho hết thấy đến với đạo Bồ-đề, phát tâm gần gũi nơi pháp giải thoát của Đức Phật. Vì sao? Này thiện nam! Bồ-tát Vô Sở Hữu ấy trong thời quá khứ đã ở chỗ của các Đức Như Lai, dùng tất cả mọi vật dụng để cúng dường, tôn trọng, vun trồng đầy đủ các căn lành, phát nguyện như vậy, nên đã được mãn nguyện, viên mãn ý phân biệt. Bồ-tát ấy đã giáo hóa chúng sinh thành thực như vậy, đã chỉ dạy cho họ hội nhập nơi diệu nghĩa của văn tự, hiểu rõ thể của pháp là không có chốn sinh, không có nơi chốn thành tựu, khiến họ không được, không mất, thành tựu đầy đủ pháp Phật, đạt đến giác ngộ.

Này thiện nam! Bồ-tát Vô Sở Hữu ấy giáo hóa các chúng sinh như thế, không có một ai rơi vào đường ác, không có một ai đã được Bồ-tát chỉ dạy mà không sinh vào cõi Phật.

Này thiện nam! Các chúng sinh ấy cũng sẽ thành tựu đạo quả Bồ-đề, giống như sự thành tựu của Bồ-tát Vô Sở Hữu.

Bồ-tát Sinh Nghi nghe Đức Thế Tôn thuyết giảng xong, liền dứt trừ được mọi nghi ngờ bèn nói kệ:

*Chúng sinh đã được nghe  
Ở trong phương tiện học  
Theo đó vững tu tập  
Gọi là Vô Sở Hữu.  
Tâm thuần trực, nhu hòa  
Ý dịu dàng không ganh  
Không có sự lo sợ*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Gọi là Vô Sở Hữu.  
Nhiều văn tự hòa hợp  
Lại giảng nghĩa như vậy  
Sở Hữu không thể thấy  
Cũng không chốn tiếp xúc.  
Không hai, không thể chấp  
Rốt ráo, không thể thấy  
Không thể nói mà nói  
Giáo pháp không gì bằng.*

Bấy giờ, nàng Xà-na-na-tu-đa thưa Bồ-tát Sinh Nghi:

–Thưa Bồ-tát! Bồ-tát vâng theo uy lực của vị nào để có thể nêu bày bài kệ ấy?

Bồ-tát Sinh Nghi đáp:

–Tôi biết bài kệ ấy là từ nơi Bồ-tát Vô Sở Hữu giảng nói. Các vị nên biết, bài kệ này không phải từ nơi tôi nói ra.

Nàng Xà-na-na-tu-đa bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là hy hữu! Bồ-tát Vô Sở Hữu ấy đã có thể đắc pháp không thể nghĩ bàn, có thể dùng đủ mọi phương tiện để thuyết pháp mở bày chỉ dẫn cho chúng sinh.

Phật bảo:

–Đúng vậy, đúng vậy! Đây thiện nữ! Đúng như lời nàng nói.

Khi ấy, Bồ-tát Lương Thời Vô Hữu Xuất Sinh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con có thể biện thuyết về kinh của Bồ-tát Vô Sở Hữu đã thưa hỏi.

Phật nói:

–Này Bồ-tát Lương Thời Vô Hữu Xuất Sinh! Ông nay nên vì các Đại Bồ-tát, biện thuyết về các cảnh giới như cảnh giới rộng lớn, không có chướng ngại, không thể thủ đắc, không có giới hạn, không bờ cõi, phát khởi sự hiểu biết, cùng tạo tác mọi lợi ích, hãy dùng trí tuệ thiện xảo như các Đại Bồ-tát để làm tăng trưởng cảnh giới của mình, không tham đắm, không thủ đắc về nơi chốn, không có biên vực, không có hạn lượng, tạo lợi ích cho sự hiểu biết, ở trong pháp phương tiện thiện xảo nhằm giáo hóa chúng sinh khiến họ kiến lập, mở bày mau thành tựu đạo quả Bồ-đề.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Lương Thời Vô Hữu Xuất Sinh nói kệ:

*Khéo nói kinh này rồi  
Chánh niệm vào thiền định  
Nên hiểu tất cả pháp  
Hiển bày kinh điển ấy.  
Khiến rõ tất cả nghĩa  
Cùng với các văn tự  
Các kinh điển hiện có  
Chư Phật đã giảng nói.  
Tất cả nghĩa hiện rõ  
Đây kia đều được thấy  
Vô lượng không nghĩ bàn  
Khéo nói rõ các kinh.  
Hiểu biết kinh này rồi*



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Văn tự, nghĩa trang nghiêm  
Các pháp không thể thiếu  
Tất cả không nghĩ bàn.  
Các thứ âm, giới, nhập  
Sẽ được trí phương tiện  
Tùy thuận mười hai duyên  
Tất cả tiếng, một tiếng.  
Một tiếng, tất cả tiếng  
Các tiếng hòa hợp nhau  
Giác ngộ nơi kinh này  
Với các tâm hiện có.  
Chỗ suy biết chúng sinh  
Chỗ suy xét chấp ngã  
Tất cả tâm tạo nhân  
Hết thấy đều biết được.  
Nhận xét biết như thế  
Không có chỗ nghĩ bàn  
Giác ngộ nơi kinh này  
Cũng không có suy xét.  
Tự mình và người khác  
Tất cả đều biết được  
Như tâm chỗ chuyển hành  
Như gương soi các pháp.  
Thuyết giảng về kinh này  
Đây, kia đều thấy rõ  
Kia lại cùng biết đây  
Tất cả không phải một.  
Chẳng thấy nói khác biệt  
Lìa tất cả văn, câu  
Nếu ai thấy kinh này  
Vì chúng sinh thuyết giảng.  
Chúng sinh không đây kia  
Làm cho được giải thoát  
Trụ vào nơi bất động  
Biết thấy đều hư vọng.  
Do hư vọng nên nói  
Đã biết hư vọng rồi  
Không chấp trong hư vọng  
Không có chỗ sinh đạo.  
Chư Phật thấy tất cả  
Không điều gì không biết  
Người nào hiểu kinh này  
Chỗ tạo các công đức.  
Trí, chú thuật, y phương  
Cùng lúc trí phát sinh

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đều giác ngộ kinh này  
Tất cả Nhất thiết trí.  
Hiện có chẳng thể tính  
Tất cả thứ lớp ấy  
Đều biết rõ kinh này  
Xả bỏ mọi kiến chấp.  
Chúng sinh vốn mê lầm  
Nếu hiểu được kinh này  
Không tham đắm danh tự  
Chúng sinh thoát mê mờ.  
Tướng kia bị che lấp  
Nhờ oai lực kinh này  
Trong đó được thật chứng  
Nếu học được kinh này.  
Được tất cả phước báo  
Chư Thiên và cõi người  
Đều đầy đủ công đức  
Đây là pháp Phật dạy.  
Đây tức là cha mẹ  
Hòa thượng, A-xà-lê  
Cũng là tri thức thiện  
Pháp thiện dục, biết đủ.  
Đầy đủ hạnh Đâu-đà  
Hành trang tu tập ấy  
Vì chúng sinh mà làm  
Như có đại chúng sinh.  
Muốn giảng nhiều kinh pháp  
Phải nên học kinh này  
Học tất cả pháp xứ  
Như có đại chúng sinh.  
Muốn giảng nhiều kinh pháp  
Đều phải học kinh này  
Nơi giữ gìn các pháp  
Nơi sinh đều đã được.  
Thân ít bệnh, sống lâu  
Luôn được các thiện định  
Tùy thuận kinh này rồi  
Thân luôn được an lạc.  
Tâm cũng được an lạc  
Nếu chứng đắc kinh này  
Khẩu nghiệp đều đầy đủ  
Pháp sai biệt như vậy.  
Kẻ kia được tùy thuận  
Nếu chứng đắc kinh này  
Tức Tổng trì các kinh

*Nếu chứng đắc như vậy.  
Như trong kinh này nói  
Những người đều rõ kinh  
Chư Phật đã thuyết giảng  
Các văn tự đều có.  
Đã nói các pháp đó  
Nếu nghe được kinh này  
Tức xa lìa văn tự  
Các pháp lìa văn tự.  
Dùng văn tự thuyết pháp  
Văn tự không phải pháp  
Văn tự không phi pháp  
Người kia đối kinh này,  
Trú ở trong Bồ-đề  
Họ cầu ở nơi đây  
Bậc hiểu biết thế gian.*

Sau khi nói kệ xong, Bồ-tát Lương Thời Vô Hữu Xuất Sinh bèn đánh lễ Đức Thế Tôn đi quanh theo phía bên phải ba vòng, rồi ở trước Phật liền biến mất. Bấy giờ, trong chúng hội có Bồ-tát tên là Vô Sở Tục, bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Lương Thời Vô Hữu Xuất Sinh ấy từ đâu đến?

Đức Phật nói:

– Từ chỗ Như mà đến, cũng từ nơi Như mà trở về.

Bồ-tát Vô Sở Tục hỏi:

– Bạch Thế Tôn! Bồ-tát ấy đến như thế nào? Đi như thế nào?

Đức Phật nói:

– Vị ấy đến, đi như ảnh, như huyễn hóa, như mộng, như dợn nắng, như tiếng vang, như hư không. Sự đến đi ấy thuận hợp với Không, Vô tướng, Vô nguyện, vô tác, lìa dục, tịch diệt, không thật, không hình tượng. Tất cả các việc như vậy đều do phân biệt mà có đến. Nay ông cho rằng Như Lai sinh ở khắp mọi nơi, nhưng tất cả chúng sinh, tất cả Bồ-tát, tất cả chư Phật cũng như ảnh, như mộng, như huyễn hóa, như dợn nắng, như tiếng vang, như hư không thuận hợp với Không, Vô tướng, Vô nguyện, vô tác, lìa dục, tịch diệt, Niết-bàn là không thật. Tất cả quả báo, danh tự hiện có của những vị ấy đều là chỗ tạo tác của ta. Vị ấy cùng với ta và tất cả là chẳng phải một, chẳng phải hai, chẳng phải nhiều, chẳng phải ít, cũng chẳng phải là có vật, chẳng có thể nghe, chẳng cùng đầy đủ, không có người thấy, người nghe, người biết. Do vậy, các ông theo ta được lãnh hội pháp này, phải nên tin hiểu, suy nghĩ, vui mừng, khen ngợi. Những vị ấy nhiều vô lượng, vô số, hành pháp không thật đều chẳng thể thủ đắc, các ông cũng chẳng thể thủ đắc. Các ông chớ dùng lời hư vọng để hủy báng ta, chê bai ta. Ta đã không có một vật, không tướng, không có nơi chốn. Vì những thứ khác nhờ vào đó để được nêu bày nên không thể diễn đạt hơn. Nếu có thuyết giảng thì chỉ nói: Các vị kia trở lại như kia, các vị đây cũng trở lại như đây. Mọi sự đến đi, tác động như thế nên được nêu bày như vậy.

Khi ấy, được nghe hiểu ý nghĩa của những lời dạy này rồi, đại chúng không còn tâm và sắc, không thấy hơi thở ra vào, không còn đắm nhiễm. Những vị ấy ở chỗ Đức Thế Tôn đều được đầy đủ mọi sự an lạc. Những vị ấy đạt được niệ m gốc rồi nói như vậy:

–Đây là thể tánh - gốc chân thật, không thật có, không thể chứng đắc, không có đối tượng để phân biệt. Nhờ biết như vậy nên chúng con dứt được mọi sự phân biệt.

–Đúng vậy, đúng vậy! Các vị ấy không từ đâu có, nên không thể nêu bày danh tự.

Bấy giờ, trên không trung có báu vật vô giá hiện bày đầy khắp, Bồ-tát Diệt và Bồ-tát Vô Xuất Sinh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Những vật báu vô giá này hiện bày khắp cả hư không, đó là tướng lành gì?

Đức Phật nói:

–Này thiện nam! Có rất nhiều Bồ-tát lãnh hội pháp môn Vô sở khả chứng đạt được giải thoát này thì đều đạt pháp Nhẫn vô sinh, cho nên hiện tướng lành ấy.

Khi đó, tất cả đại chúng đồng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là hiếm có! Các vị Bồ-tát này đã khéo tu học trí phương tiện thiện xảo, vì nhằm để giải thoát cho tất cả chúng sinh. Bạch Thế Tôn! Các vị ấy có thể nhận biết về bản thân tịch tĩnh của chúng sinh là không thật có, là không, là không động. Tuy nay Đức Thế Tôn vì các chúng sinh mà biện giải, giảng thuyết các pháp đều là như ảnh... nhưng lại dốc tâm giáo hóa, dẫn dắt muôn loài.

Đức Phật nói:

–Đúng vậy, đúng vậy! Này các thiện nam! Như chỗ các ông nói, nếu ta không giảng thuyết, biện giải thì chúng sinh làm sao nhận biết được các pháp là như ảnh, như mộng, như huyễn, như dợn nắng, như tiếng vang, như hư không; là Không, Vô tướng, Vô nguyện, vô tác, lìa dục, Niết-bàn cũng là pháp hư vọng như ảnh tượng...

Bấy giờ, nhờ diệu lực từ oai thần của Phật nên ở trên hư không phát ra âm thanh:

–Bạch Thế Tôn! Vì sao những hình ảnh kia được xem là bóng? Bạch Thế Tôn! Vì sao những hình ảnh kia, cho đến sự hư vọng cũng chỉ là hình bóng? Thưa Thế Tôn! Tất cả cội gốc của pháp vốn đã đầy đủ sự trang nghiêm, nên không nhờ vào sự trang nghiêm bên ngoài. Thưa Thế Tôn! Ví như họa sư hoặc học trò của ông ta khéo vẽ hình tượng của Đức Như Lai đầy đủ các tướng tốt, lại có thợ mạ vàng giỏi, lấy vàng tốt nhất mạ lên trên mái tóc, làm cho hình tượng ấy càng tăng thêm đẹp đẽ, tất cả chúng sinh khi chiêm ngưỡng đều không thấy chán. Thưa Thế Tôn! Như vậy, gốc của pháp như thế ấy đã có đầy đủ các tướng nên chiêm ngưỡng không thấy chán, nay lại càng tăng thêm vẻ trang nghiêm.

Lúc ấy, Phật nói với âm thanh phát ra từ hư không:

–Ví như vị huyễn thuật tài giỏi hoặc học trò của ông ta, khéo dùng trò huyễn thuật hóa ra một người nam và một người nữ, đều xinh đẹp, đáng kính, đầy đủ các căn. Hai người ấy hòa hợp, sinh ra một đứa con và đặt tên họ cho nó. Tất cả sự việc ấy như ảnh tượng, như mộng, như huyễn, như dợn nắng, như tiếng vang, như hư không, không được tự tại. Đối với vô tướng, vô nguyện, vô tác, lìa dục, Niết-bàn tịch diệt thì các việc làm hư vọng đó có tăng trưởng, thành tựu. Tất cả những việc làm đó giống như nhiều người đi vào trong hang sâu, cùng phát ra âm thanh lớn. Tiếng hô ấy giống như ảnh, như mộng, cho đến như hư không. Âm thanh đó phát ra rồi liền tan biến, không còn nên không thể nắm bắt, đắm nhiễm vào âm thanh ở nơi hang sâu kia. Khi ấy, mọi người cầu tìm nơi phát ra âm thanh đều biết rõ là chẳng thể đạt được. Tất cả các phiền não cũng là như vậy, hết lòng tìm cầu cũng chẳng thể được, vì chúng như dợn nắng, dao động chập chờn giống như làn nước, nhưng không thể uống được. Như vậy, các pháp như tiếng vang, như dợn nắng đều không có hình tượng.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, trong chúng hội những người chưa chứng được pháp, sau khi nghe những lời ấy liền được chứng pháp. Hai mươi ức na-do-tha hàng chư Thiên và loài người ở trong chúng hội đều không còn tham đắm đối với tất cả các pháp.

Lúc này, từ trên hư không lại phát ra âm thanh, các chúng trời, người đều thấy, nghe biết đấy chỉ là danh tự, như ảnh, như mộng cho đến như hư không, không thật. Mọi người thưa hỏi về ảnh tượng huyễn hóa này đã được Đức Như Lai giải thích một cách rõ ràng, nên hai mươi ức hằng hà sa hàng trời, người nghe xong đều được an trụ không thoái chuyển nơi quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác và vì để tạo mọi thành tựu đầy đủ cho các chúng sinh nên họ cùng chúng sinh kết bạn.

Lúc này, Bồ-tát Văn Trì bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Pháp này nên gọi là gì, chúng con nên thọ trì như thế nào?

Phật nói:

–Pháp căn bản này nên gọi là Các Tội Là Không Tướng Không Bỏ, nên theo như vậy mà thọ trì. Cũng gọi là Như Lai Tự Tại, các ông nên theo đúng như thế mà thọ trì. Cũng gọi là Vô Sở Hữu Bồ-tát Sở Vấn, Thuyết Phật Đại Thần Thông, Ác Tâm Nan Điều Oán Thù Hối Quá, Vô Sở Hữu Pháp Khả Thị Hiện Giả, Phi Bất Kiến Nhất Thiết Chư Pháp. Các ông nên theo đúng như thế mà thọ trì.

Khi Phật giảng nói kinh này xong, Bồ-tát Vô Sở Hữu cùng với vị Nan Điều Oán Thù, Bồ-tát Văn Trì và đại chúng, các hàng Trời, Người, A-tu-la, Càn-thát-bà... nghe lời Phật dạy đều hoan hỷ phụng hành.

